Wason
DS 531
D 642 t

ĐỐI

75

Vạch mặt bọn

Đầu Cơ Tôn Giáo

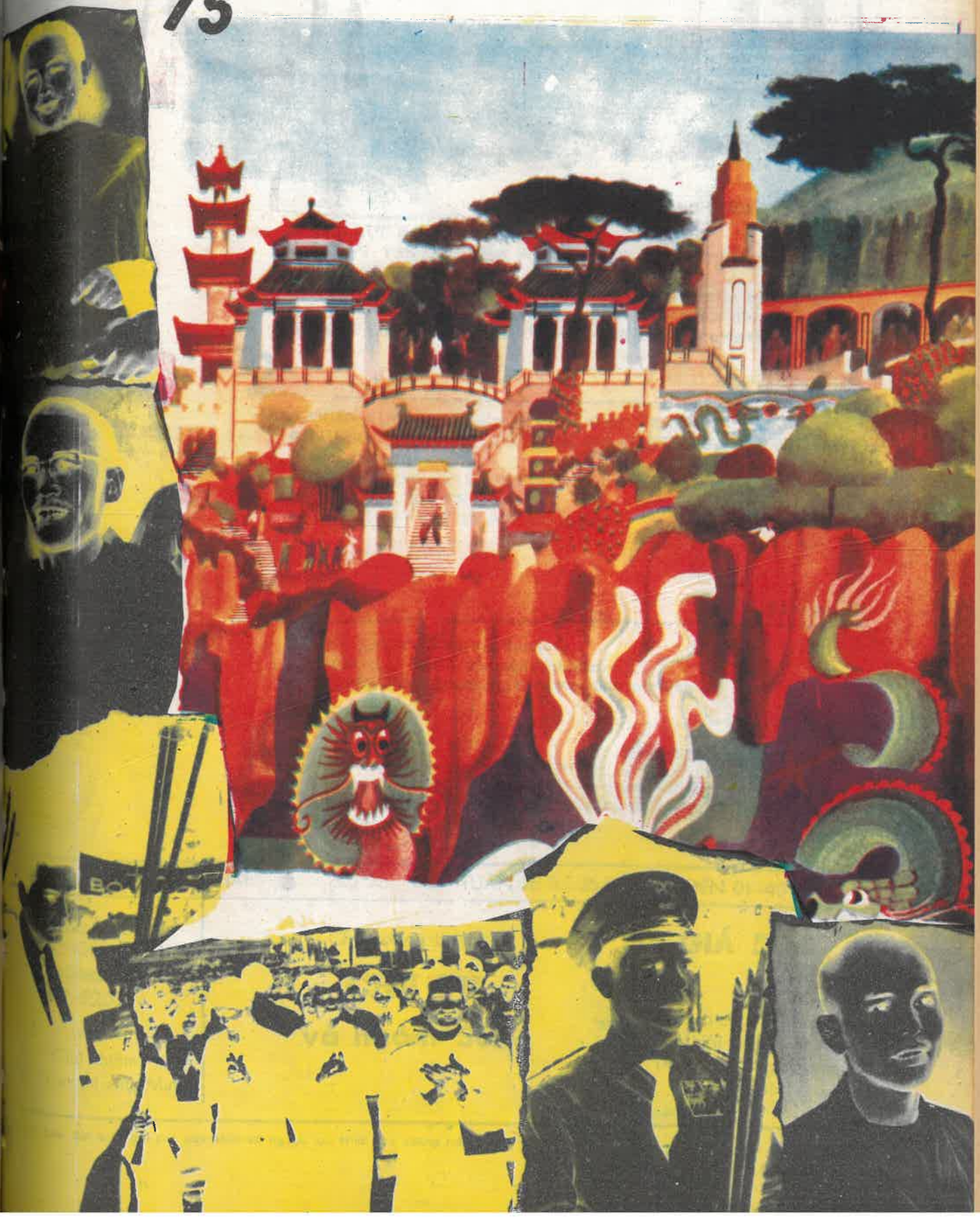

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

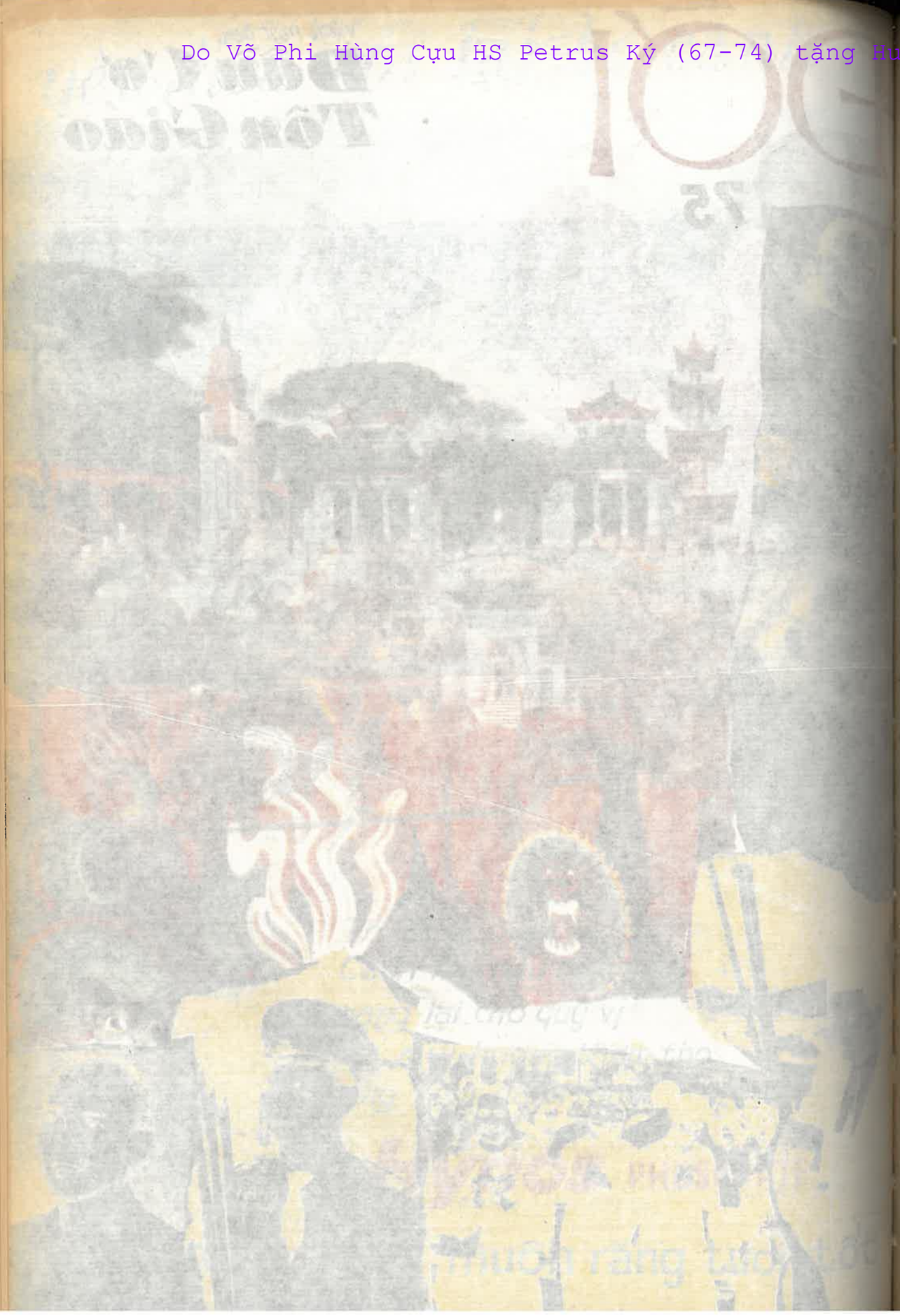

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐỐI

75

1 CHỦ ĐỀ : CÔNG GIÁO KHUYNH TẢ

- THẾ LỰC NHÀ TU vươnghữubột
- PHỎNG VẤN CHỦ TỊCH PHONG TRÀO TRÍ THỨC CÔNG GIÁO PAX ROMANA hàtúcđạo
- NHỮNG KẺ ĐỘI MẠO GAI ĐANG ĐÓNG ĐINH CHÚA hồđắcphục
- LINH MỤC TRẦN HỌC HIỆU VÀ VỤ ÁN ĐỐI DIỆN đời
- NƯỚC CỜ NHÀ TU VÀ XƯƠNG MÁU NHÂN DÂN uyênthao

2 CHÁNH TRỊ

- QUÂN LỰC VN RÚT KHỎI TCHÉPONE lýđạinguyên
- CHÚNG TÔI ĐỐI ÔNG TT THÔNG TIN LÊN TIẾNG VỀ VỤ TỊCH THU BÁO ĐỐI đời
- CÁC TRƯỜNG NỮ TRUNG HỌC VIỆT NAM đời
- TIỀN CỦA TÒA THÁNH đời
- XE HƠI CÀY CỐI VÀ DỤC TÌNH tèđè

3 VĂN NGHỆ

- RUỒI XANH của nguyễnthụylong
- LUỐNG CẢI VÀNG của cungtíchbiền.
- CHUYỆN TÌNH Erich Segal — phanlêthanh dịch

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI
- THƠ ĐỜI
- SINH TỬ PHÙ
- TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI
- TÍNH SỐ ĐỜI
- ĐỜI MUÔN MẶT
- SINH HOẠT NHÓM HTN
- ĐỜI LẦM CẦM

ĐỐI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 75 ● TUẦN LỄ TỪ 25-03-1971 ĐẾN 01-40-1971

Tòa soạn
143-145 Công Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Công Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đối miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đời

Chúng tôi đòi ông Tổng trưởng Thông tin lên tiếng về vụ tịch thu báo Đời

Hoàn cảnh đương chiến và thể chế dân chủ đã đặt một chính sách báo chí tại VN trước hai đòi hỏi trái ngược. Một đàng, những nguyên tắc căn bản tôn trọng tự do không cho phép chính sách báo chí chấp nhận 1 ràng buộc nào, nhất là những ràng buộc có tính cách che chở cho tập thể cầm quyền. Đàng khác, vì tình thế chiến tranh, 1 chính sách báo chí xây dựng trên căn bản tự do tuyệt đối cho dệ tứ quyền có thể sẽ dẫn tới những hậu quả khó lường cho công cuộc lãnh đạo quốc gia. Thành ra, thuận tình thì có thể nghịch lý và hợp lý lại khó tránh khỏi trái tình. Tuy nhiên, khó khăn trên không hẳn là 1 khó khăn bất khả vượt để đến độ phải có một chính sách báo chí tùy thời, tới đâu hay tới đó. Những người làm báo tại đây đã hiểu hơn bất kỳ ai hết rằng họ không thể đòi một quyền tự do tuyệt đối, ít nhất là trong một giới hạn thời gian nào đó. Nhưng như thế không có nghĩa là nhà cầm quyền được phép tự trao cho mình quyền tự do tuyệt đối trong thái độ đối với báo chí. Sự trị quản với tinh thần hy sinh của báo chí đòi hỏi phải được đáp lại bằng sự trị quản với ý thức sáng suốt của nhà cầm quyền. Có như thế, lối thoát mới có thể được mở ra cho chính sánh báo chí VN giữa cuộc đối nghịch tình và lý hiện nay.

Sau khi chế độ Ngô đình Diệm bị sụp đổ, nhiều người đã hy vọng được thấy thực tế diễn biến theo chiều hướng đó. Rồi niềm hy vọng cứ phải kéo dài thêm mãi theo từng ngày, từng biến cố cho tới khi qui chế báo chí được ban hành. Nhưng cũng kể từ ngày qui chế báo chí được ban hành thì người ta không còn hy vọng được nữa. Cơ quan đặc trách báo chí của Nhà Nước là Bộ Thông tin đã tự tố cáo một trình độ nhận thức ấu trĩ về mọi vấn đề. Sự ấu trĩ này khiến báo chí bị ép vào một tình trạng ngộp thở. Bất kỳ một bài viết nào, bất kỳ một mẩu tin nào cũng có thể trở thành nguyên do dẫn tờ báo ra Tòa theo sự suy luận đầy thành kiến của các viên chức đọc báo tại Bộ Thông Tin.

Từ cuối tháng 2 tới đầu tháng 3 vừa qua, ĐỜI đã liên tiếp bị tịch thu và truy tố ba lần. Một trong số những bài viết khiến ĐỜI bị

(XEM TIẾP TRANG 52)

Một thái độ thiếu tự trọng có ý

Những người chống lại bản án mà Tòa Án dành cho bài báo của linh mục Trương bá Cần đã đưa ra lập luận cho rằng đó là một chứng liệu báo chí bị đàn áp tại miền Nam VN. Một cách đại cương, lập luận này có vẻ có một chân đứng khá vững vàng. Bởi, khi một người viết báo bị kết án tù vì một bài báo thì hiển nhiên đệ tứ quyền đã bị xâm phạm thật nặng nề. Nhưng thực ra, đã có một sự thiếu ngay thẳng và tự trọng, nếu không muốn nói là một thái độ gian trá của những người lập luận như trên. Vì trên thực tế, bài báo của linh mục Trương bá Cần không phải là một công trình nghiên cứu sử học, cũng không phải là một tác phẩm thể hiện tinh thần vô tư của một nhà báo. Linh mục Trương bá Cần đã chỉ mượn báo chí làm một loại phương tiện tuyên truyền cho các tư kiến chính trị của mình và tư kiến chính trị đó chỉ có thể biện đúng 1 khuynh hướng đang bị hiến pháp cấm đoán. Linh mục Trương bá Cần không hề giữ tư cách một sử gia và cũng không hề là một cây bút chuyên nghiệp trong trường hợp ông bị đưa ra trước Tòa. Tuy nhiên, những người bênh vực ông không phải là những người thiếu hiểu biết đến độ không nhận ra được điều đó. Nhưng, dù đã nhận biết và nhận biết rõ rệt hơn ai hết về nội dung, sự việc, những người này lại có tình làm như không biết. Thái độ thiếu ngay thẳng và tự trọng của những người này quả là một thái độ cần thiết đối với họ. Nói khác đi thì đã có một mưu toan lợi dụng bản án Đối Diện vào những mục tiêu chính trị nằm trong chủ trương của một vài tập thể tại đây. Trong vòng hơn một năm nay, những mục tiêu này kể như đã được minh chứng nhiều lần qua một số báo chí trong đó tờ Đối Diện là một.

Âm mưu đón gió trước viễn ảnh của một biến cuộc

Không cần phải có một viễn kiến chính trị sâu sắc, một người cũng có thể biểu được rằng bàn cờ chính trị quốc tế đang trải qua 1 biến cuộc. Kể từ sau ngày Kennedy bước vào tòa Bạch Cung người ta đã hơn một lần được thấy

SỐ TỚI :
NỮ SINH SÀI GÒN

ĐỐI DIỆN VỚI
VỤ ÁN ĐỐI DIỆN (2)

NƯỚC CỜ NHÀ TU và XƯƠNG MÁU NHÂN DÂN

UYÊN THAO

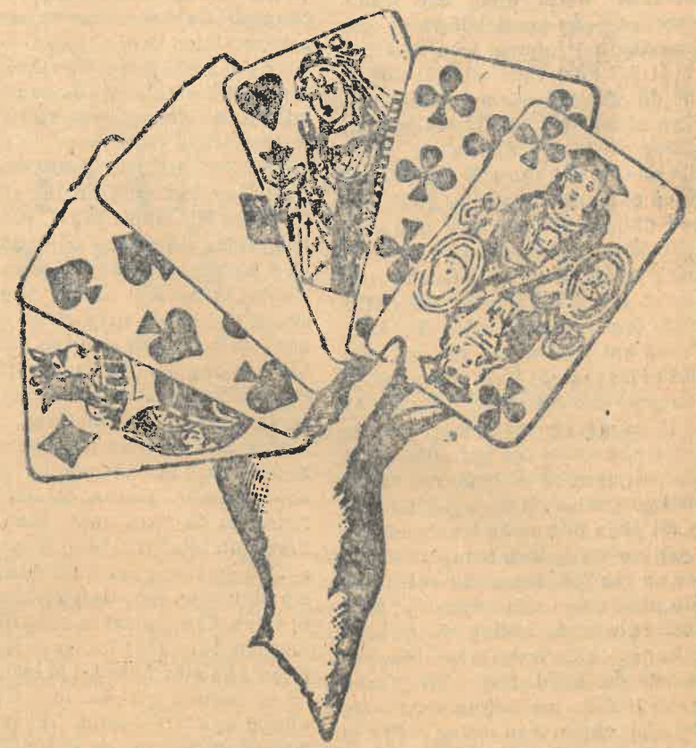

sự manh nha của 1 khuynh hướng mới trong đường lối đối ngoại của các cường quốc. Nga cũng như Mỹ có vẻ đều ý thức được tầm vóc một hậu quả khốc liệt do chủ trương chính thống đem lại. Cuộc tương tranh đem ý nghĩa xung đột giữa Thiện Thần và Ác Quỷ đã được nhận thức là có thể đe dọa đến chính sự tồn tại của các cường quốc. Cho nên, đã có một sự thăm dò để chuyển hướng và sau 10 năm, cuộc chuyển hướng có vẻ thực sự hình thành. Trong khi các mối tương quan ngoại giao Nga-Mỹ được mô tả là tốt đẹp, người ta thấy TC đang lần lần từ bỏ chủ trương độc quyền chính nghĩa để tiến gần tới các quốc gia bị họ kết án là đế quốc tư bản chủ nghĩa. Trong khuôn khổ cuộc chuyển hướng này tình hình chính trị tại các quốc gia nhược tiểu đương nhiên phải chịu đựng ảnh hưởng nặng nề nhất. Vì kể từ 1945, cuộc tương tranh giữa các cường quốc cả hai đầu hai phe đã luôn luôn chỉ diễn ra trong phạm vi lãnh thổ các nhược tiểu quốc. Chiếu theo ảnh hưởng này, người ta thấy rằng sự chia chác các vai trò chính trị chắc chắn sẽ phải dựa trên những tiêu chuẩn mới. Tại các quốc gia nằm trong vòng ảnh hưởng của khối cộng sản thì tiêu chuẩn này sẽ là sự khôi phục tới một giới hạn nào đó, tinh thần quốc gia chủ nghĩa và ngược lại, các quốc gia nằm trong vòng ảnh hưởng của khối tự do thì khuynh hướng tương thuận với xã hội chủ nghĩa sẽ phải được đặc biệt nâng đỡ.

Cũng không cần phải có một kiến thức chính trị uyên bác và 1 kho kinh nghiệm vĩ đại, một người mới có thể phát giác ra được những âm mưu ẩn có vẫn thường xuyên hiện diện quanh những trao lưu mới. Vì thế người ta có thể kết luận không sợ lầm lẫn rằng trước viễn ảnh về một biến cuộc trong tình hình thế giới, một số người tại Việt Nam đang lao đầu vào một mưu toan đón gió, bất chấp hậu quả của thái độ trên đối với tình hình chung của xứ sở. Tất nhiên những người này sẽ phải chọn trước hết thế đứng đối lập với Nhà Nước M. Nam và kế đó phải trình diện được khuynh hướng hiện tả của họ. Chúng tôi không muốn nói rằng hết thảy những người khuynh tả đều mưu toan đón gió hết, nhưng tại miền Nam Việt Nam hiện nay, những kẻ đón gió với bộ áo khuynh tả đã và đang múa may dữ dội hơn hết.

Những thủ đoạn sau một chiêu bài

Người ta có thể thắc mắc rằng làm thế nào để phân biệt các phần tử khuynh tả và các phần tử đón gió mang áo khuynh tả ? Vấn đề có vẻ như phức tạp nhưng thực ra lại vô cùng giản dị. Vì chỉ cần duyệt qua tư tưởng, cách thế vận động của những người này, sự thực sẽ được tìm ra 1 cách khá dễ dàng. Cao tới nay, những phần tử khuynh tả nổi tiếng nhất tại miền Nam có lẽ đều tập trung hầu hết trên tạp chí Đối Diện và một vài tờ nhật

▶

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

báo khác. Hành động đấu tranh hàng ngày của họ là bằng mọi giá thúc đẩy một phong trào bài Mỹ quyết liệt đồng thời mạt sát tàn tệ chế độ dân chủ tại miền Nam VN. Bằng những lập luận đầy xảo quyệt, những người này đã tìm các đồng hóa chế độ với tập thể hoặc một số cá nhân cầm quyền và đôi khi thổi phồng những sự kiện nhỏ nhoi nhất để lôi cuốn quần chúng theo họ. Ý hướng đón gió của họ trở nên rõ rệt nhất, khi quân đội VNCH được đưa sang mặt trận Hạ Lào. Trong khi làm ra vẻ thương xót cho những người lính đang chiến đấu gian khổ ngoài mặt trận, họ đã để lộ ra một sự vui mừng tàn ác trước những tin tức ghi nhận một tổn thất nặng nề mà quân đội VNCH phải gánh chịu. Hàng ngày họ vẫn la lối phản đối chiến tranh, nhưng ngoài sự thiên lệch trong thái độ kết án các thủ phạm gây chiến, họ còn cho thấy một dụng ý hiển nhiên khai thác những hậu quả tàn khốc của chiến tranh vào việc triệt hạ chế độ miền Nam VN. Chiến tranh là điều mà những người này thù ghét chiếu theo miệng lưỡi của họ, nhưng chiến tranh cũng chính là nguồn sống mà họ không thể không cần tới. Thành ra, thay vì tìm đạt tới 1 thế đứng hợp nào đó chiếu theo chiều hướng bắt buộc của tình hình họ đã nỗ lực, cổ võ cho một thái độ hằn học căm thù chế độ miền Nam Việt Nam, bằng cách tạo ra những thành kiến cho rằng chế độ miền Nam VN chỉ là một hỏa ngục đối với dân chúng. Nói một cách khác, vì họ đã vận động theo cái chiều hướng hỗ trợ cho một phía để duy trì chiến tranh và khai thác vào các âm mưu đen tối của họ. Bởi, trước hơn ai hết, họ đã thừa hiểu rằng họ sẽ khó thể dự phần chia chác các vai trò chính trị nếu cuộc chiến hiện nay được dập tắt sớm và nhất là dập tắt trong những điều kiện ưu thắng của chế độ miền Nam VN trước C. Sản. Cho nên, dù muốn dù không, họ phải giữ hơi cho Cộng sản kéo dài chiến tranh cho tới ngày nào mà cuộc chia phần xảy ra bắt buộc phải có sự tham dự của họ.

Phải nhìn nhận rằng những phần tử trên đã dàn ra một nước cờ khá cao, một nước cờ mà những đối thủ chỉ tính tới năm, ba nước có thể không nhìn thấy. Nhưng cũng phải nhìn nhận thêm rằng nước cờ trên là một nước cờ vô cùng tàn ác đã được trù tính những thống khổ vô lượng của dân chúng miền Nam. Những phần tử tự nhận là khuynh tả hiện nay như linh mục Ng Viết Khai, linh mục Ng Ngọc Lan, linh mục Lưu Hồng Khanh đã nhiều lần biện luận rằng họ hành động như đang hành động chỉ vì ý hướng cứu nước, cứu dân. Nhưng, nếu họ thành thực với chính họ, họ sẽ thấy rằng họ chỉ nuôi dưỡng và đề cao tên tuổi họ bằng xương máu của nhân dân mà thôi. Điều gọi là hành động đấu tranh của họ, nói cho đúng, chỉ là những sự khai thác các thảm cảnh bi đát của dân chúng để tôn phong cho chính họ lên hàng lãnh tụ. Người ta đã hơn một lần được thấy linh mục Nguyễn Ngọc Lan xuất hiện trước các đám đông anh em sinh viên biểu tình bị hành hạ, bị đánh đập. Người ta cũng đã hơn một lần được thấy linh mục Nguyễn Ngọc Lan viết những bài báo bày tỏ sự thương xót của ông đối với những người trẻ nhiệt thành này Nhưng, người ta có thể nói rằng sự khuyến khích sự thương xót của ông không có gì khác hơn là một sự lợi dụng lớp người trẻ. Thứ nhất, ông đã lấy sự có mặt bên những người nào đó để chia xẻ phần nào phần vinh quang của tuổi trẻ bất khuất, để tạo một ngộ nhận rằng chính ông cũng là một người đứng ở trong hàng ngũ tuổi trẻ nhiệt thành đó. Kế tiếp, ông đã lấy sự thương xót bằng miệng lưỡi làm một thứ mật ngọt để thôi thúc họ tiếp tục những hành động mà ông xét thấy là hết sức có lợi cho ông chứ chưa hẳn có lợi cho chính bản thân những người tranh đấu và đất nước.

Nhưng để vấn đề được soi tỏ hơn nữa, chúng tôi sẽ xin được phép trở lại một cách kỹ càng hơn trong một kỳ tới bằng sự duyệt qua tất cả những luận điệu hô hào đấu tranh của các nhân vật này.

Sa đọa và trách nhiệm

Riêng trong bài báo hôm nay, chúng tôi chỉ muốn nhấn mạnh tới nước cờ mà những phần tử tự nhận là kh. tả đang đi. Theo quan điểm của chúng tôi đã trình bày, đó là một nước cờ vô cùng tàn ác. Điều đáng buồn là nước cờ tàn ác này lại được chủ trương bởi một số các nhà tu. Chúng tôi không muốn khơi từ đây một vấn đề nào liên hệ tới sự tín ngưỡng, nhưng chỉ lưu ý mọi người về sự trạng đó để có thể nhận thức rõ rệt về mức độ sa đọa tinh thần trong hàng ngũ những người đang gào thét thúc đẩy một cuộc đấu tranh tại miền Nam VN.

Trước đây khi đề cập tới những phần tử mượn chiếc tăng bào để khuyến dụ và thúc đẩy một khối đông đảo Phật tử lăn vào một cuộc phiêu lưu, chúng tôi đã không tránh được có những ý nghĩ chua xót cho thân phận bọt bèo của người dân luôn luôn nhẹ dạ, dễ tin. Một lần nữa những ý nghĩ chua xót đó lại trở lại và đặt chúng tôi trước một thắc mắc : phải chăng đầu cơ thời thế lường gạt dân chúng đã trở thành truyền thống đấu tranh của những quốc gia nhược tiểu đang bị kìm hãm dưới sức chế ngự của các đại cường ? Và nếu quả thực đã có sự trạng bi đát đó thì thành phần nào phải gánh chịu trách nhiệm ? Một trong những thành phần có vai trò lớn nhất đối với vận mạng quốc gia hiển nhiên là thành phần đang nắm trong tay guồng máy chỉ đạo đất nước.

Bằng lập luận nào thành phần này cũng sẽ khó biện minh nổi cho họ về trách nhiệm đối với sự sa đọa cùng cực trên. Bởi nếu không do chính quyền đã hoạch định những chính sách còn nhiều sai lầm, không do chính quyền đã tạo ra quá nhiều cơ hội để dàng thì những phần tử mạo danh tranh đấu không thể tung hoành một cách ngang nhiên như vậy. Tới chợt nghĩ tới một định nghĩa đã có lần đọc được trước đây về các tập thể đấu tranh chính trị : «Đối lập chỉ là một tấm gương soi lại chính hình dáng của tập thể cầm quyền». Nói một cách khác thì những kẻ đối địch nhau vẫn thường là những kẻ mang cùng một bản chất và nhắm về cùng một mục tiêu.

Nhưng nếu nhìn vấn đề như thế, người ta lại thấy một phần trách

(Xem tiếp trang 54)

THẾ LỰC NHÀ TU

«Các ngươi đến đây không phải vì muốn thấy phép lạ mà vì muốn được ăn bánh»

Tết trung thu năm ngoái, một nhà báo hải hước viết 1 lá thư gởi cho trẻ em, theo lối «nhắn nhủ các cháu nhi đồng» của quí vị đại lãnh tụ. Nhà báo khuyên các nhi đồng phải có chí hướng, chọn một sự nghiệp và sửa soạn sự nghiệp ngay từ bây giờ. Ví dụ «nếu các cháu muốn sau này làm chánh trị, thì bây giờ nên đi lính, hoặc đi tu».

Câu nói đùa đó cho ta biết hai hạng người có thế lực mạnh nhất trong xã hội bây giờ : giới quân nhân và giới tu sĩ.

Giới quân nhân mạnh vì họ có súng, điều đó dễ hiểu lắm.

Còn giới nhà tu, tại sao họ lại mạnh như vậy ?

Người ta thường cho rằng các nhà tu trở nên có thế lực vì ảnh hưởng của họ trên quần chúng. Ảnh hưởng đó tất nhiên là ảnh hưởng tinh thần, ảnh hưởng của đạo đức, tín lý.

Nhưng nhìn như vậy là chỉ mới trông thấy một bề mặt.

Nhà tu mạnh không phải chỉ vì những ảnh hưởng tinh thần. Họ còn biết củng cố cái ảnh hưởng tinh thần đó bằng các cơ sở vật chất hữu hiệu. Họ lại bảo vệ các cơ sở kinh tài của họ bằng những mối liên hệ chặt chẽ với các nhà cầm quyền chánh trị, họ bảo vệ các nhà chánh trị và đổi lại các nhà chánh trị bảo vệ họ.

Tinh thần, tiền bạc và thế lực chánh trị. Cả ba yếu tố đó pha trộn với nhau tạo nên thế lực của nhà tu.

Thị dục Tôn Giáo

«Mỗi dân tộc một đền thờ, cũng như mỗi gia đình có một nồi cơm riêng.» L.M Nguyễn ngọc Lan khi kể lại cuộc đối thoại giữa chúa Yesu với một người đàn bà Samari (Yoan 4,5-24) đã chua chát nhận xét như vậy (Đường hay pháo đài, Trình Bày trang 93) câu nói chua chát này gợi cho ta ý tưởng về cái thị dục của con người đối với tôn giáo của họ. Tôn Giáo, tiếng nói của thần linh, của giải thoát khi nhập cốt thì đã khoác một cái áo thế tục, và dần dần trở thành một vật sở hữu của người ta, để giúp cho người ta thỏa mãn một nhu cầu.

Nỗi cơm nhằm làm thỏa mãn nhu cầu đói ăn. Mỗi gia đình bảo vệ cái bếp lò nhà mình, biểu dương quyền sở hữu đối với cái bếp lò đó. Cũng vậy, các tín đồ biểu dương các thị dục đối với giáo hội của họ.

Về mặt xã hội, có thể nói tôn giáo cho người ta thỏa mãn cái nhu cầu được an toàn khi đứng vào một đám đông, một tập thể. Trong tập thể đó, con người tự xác định được nhân cách của mình, như là một phần của cái nhân cách chung của tập thể. Như vậy, khi chường mặt ra với xã hội to lớn giữa những đám đông vô danh và hỗn độn hơn, người ta thấy bớt lẻ loi, bớt sợ sệt.

Vì cái nhu cầu xã hội đó mà các tín đồ tự xác định, tự đồng hóa mình như một phần tử của một tôn giáo. Cũng như trẻ em khi chơi với nhau cần phải lập thành bè thành băng, hành diện nhận danh cái băng của mình mà giáp mặt với đời : Các tín đồ cũng có thêm tự tin, thêm cảm giác an toàn khi tự xác nhận được mình thuộc một nhóm tôn giáo nào đó.

Đó là một nhu cầu rất thế tục, chẳng có chi là thiêng liêng. Cho nên có thể gọi đó là một thị dục. Nó ở ngoài các khát vọng thiêng liêng hay là tâm linh. Cái thị dục đó lại sống bám vào các khát vọng tâm linh và thần thánh, sống bám vào như cây chùm gửi và biến cái cây tôn giáo thành ra cành lá um tùm rậm rạp chẳng biết đâu mà lần.

Các ông thầy tu có thể phân biệt được những thị dục trần gian và những khát vọng tâm linh. Nhưng nhiều ông thầy tu cứ coi như hai cái đó cũng là một, là chẳng dại gì mà các ngài không khai thác triệt để.

Với tư cách nhà lãnh đạo tôn giáo, các thầy tu không những bảo đảm cho tín đồ mình cái cảm giác an toàn về tâm lý, xã hội, mà còn phụ trách bảo

▶

lãnh thêm phần an toàn cho linh hồn sau khi chết nữa. Vì vậy thế lực tinh thần của các ngài trên đám tín đồ thật mạnh, tín đồ không những tuân phục, tin tưởng mà còn tự đồng hóa với các ông thầy tu của mình, chiến hữu của các ông thầy tu của mình, như bà nội trợ bảo vệ nồi cơm.

Một ví dụ như gần đây có hai nhóm Phật tử tranh chấp nhau. Khi một thầy tu báo động với đám đệ tử của mình rằng : « Phải tới bảo vệ chùa, coi chừng chùa của ta sắp bị chiếm» thì quí vị tín đồ vội chạy tới với gậy gộc đầy đủ, hăm hở bảo vệ chùa. Quyết tâm bảo vệ chùa đó không phải chỉ vì muốn bảo vệ một tài sản, mà còn muốn bảo vệ một « trụ sở của đảng ta », bảo vệ cái quyền sở hữu đối với trụ sở, bảo vệ lòng tự ái của một phe nhóm mà cá nhân đã tự đồng hóa với phe nhóm đó.

Cái đó người ta gọi là thế lực tinh thần.

Hồi 1964 có những vụ đụng độ bi thảm giữa một số tín đồ Công giáo và Phật giáo. Các vị linh mục muốn huy động giáo dân xuống đường chỉ việc lắc chuông nhà thờ inh ỏi, chuông nhà thờ trở thành tiếng chuông báo động. Các tín đồ đã có chung nhau một vị thần linh để thờ cúng. Họ có chung nhau những điều tin tưởng về sự sống sự chết. Như vậy cũng đủ gắn bó nhau rồi. Nếu họ lại cùng chung nhau những quyền lợi chính trị và kinh tế nữa thì sức gắn bó càng mạnh. Họ lại tụ họp sống bên nhau như một xóm, một ấp thì phải biết ! Tinh thần xóm ấp truyền trong mấy người VN mạnh như thế nào ai cũng biết. Thế là họ tự động phải kết thành khối quanh một vị thầy tu. Nhà thờ hay nhà chùa trở nên một trụ sở có tánh cách xã hội của chung cộng đồng. Và thầy tu trở thành lãnh tụ của cộng đồng. Ông ta trở nên một biểu tượng chung, mỗi người thay mình là một phần của ông ta, cũng như ông ta là một phần của chính mình.

Vì vậy mà khi một nhà sư tuyệt thực thì các phật tử của ông sống trong tình trạng thật căng thẳng. Nhà sư bị áp bức đến độ phải nhịn đói để phản đối ? Vậy tức là các tín đồ cũng bị áp bức rồi! Ông LM bị người ta xúc phạm tư ? Tức là các tín đồ của ông cũng cảm thấy bị lăng nhục rồi! Cũng giống như một lần chúa Yêsu ghé qua một làng của người Samari kiếm chỗ nghỉ chân. Người Samari thấy đám người Do Thái thì ghét lắm, nhất định không cho vô. Các đệ tử của Chúa thấy «thầy» của mình bị bỉ mặt, giận quá, xin với thầy : «Thưa thầy, thầy có muốn để chúng con xin lửa từ trên trời rơi xuống tiêu diệt hết bọn chúng hay không ?» Chúa Yêsu đã phải quát mắng họ và bảo họ đi qua làng khác kiếm chỗ nghỉ (Luca 9, 51-55). Thật may mắn cho dân làng Samari. Nếu đó lại là một ông sư hay ông cha trẻ tuổi nóng nảy và chưa ngộ đạo như bây giờ thì cả làng đã ăn bom napalm rồi.

Thị dục của người ta chớ không phải ý Chúa hay lời Phật đã khiến cho người ta đoàn kết chặt chẽ sau lưng các ông thầy tu.

Thế thay, có nhiều ông thầy tu sẵn sàng khai thác thị dục đó, tưởng rằng mình bảo vệ và xiển dương tôn giáo. Và sự khai thác đã đưa các nhà tu hành trở thành các lãnh tụ chánh trị phi chính thức. Nếu họ không thấy quyền lực chính trị phi chính thức của họ thì các nhà chánh trị khác cũng sẽ thúc đẩy họ phải nhận thấy và lãnh đủ. Từ đó mới có cuộc trao đổi giữa chánh trị và tôn giáo.

Chia xẻ quyền lực

Trong cuộc trao đổi giữa các nhà chánh trị và các thầy tu hai bên đều cho và nhận. Bên thầy tu cung cấp cho các nhà chánh trị sự tuân phục của quần chúng. Bên chánh trị cung cấp cho các thầy tu các quyền lợi để củng cố và bành trướng giáo hội. Nếu nhà tu lại kiêm luôn chức vụ chánh trị thì quyền hành trở thành tuyệt đối.

Một sử gia Pháp, tôi đã quên tên, nhận xét về 2 cuộc chinh phục lớn trong lịch sử nhân loại : của đế quốc Mông Cổ và đế quốc Á Rập. Đế quốc Mông Cổ vĩ đại, bao la như vậy, được tổ chức và củng cố chặt chẽ như vậy, mà sao không để lại một dấu vết chi ? Trái lại đế quốc của người Á Rập thì ngày nay vẫn còn nền móng, và có thể được tái lập thành 1 khối từ Phi Châu sang Đông Á ? Yếu tố đã gắn bó cái đế quốc của người Á Rập là yếu tố tôn giáo. Chính nhờ Hồi giáo, mà người Á Rập đi tới đâu xây đền thờ tới đó, giảng đạo và lập trường học ở đó, sau khi quyền lực đế quốc tan rã thì tôn giáo vẫn tồn tại.

Đó là tôn giáo phù trì cho chính trị.

Trong các cuộc bầu cử ở nước ta năm qua và năm nay, ta thấy rõ sức phù trì của tôn giáo mạnh như thế nào. Có hai bông hoa, hoa sen và bông huệ, một thì để thờ Phật, 1 thì để thờ Chúa. Các đảng chánh trị đều lui hết.

Có lẽ chúng ta cũng không ngại chi mà không nhắc đến những đoạn lịch sử đang buồn của vai trò tôn giáo ở Việt Nam.

Khi người Pháp mới đặt chân tới VN, họ đã lợi dụng các người Công giáo không ít. Nhà in đầu tiên được lập nên ở đây, do đó đức Bonnard chở máy in và chữ in của hội truyền giáo, bây giờ vẫn còn ở bên hông nhà thờ Tân Định. Người ta còn dẫn lời giám mục Puginier viết cho soái phủ Saigon rằng : «Với sự truyền bá Phúc âm và dạy tiếng Pháp, trong vòng 20 năm thôi, chúng ta sẽ chẳng cần ép buộc, xứ này — Bắc Kỳ — cũng sẽ thành một xứ Công giáo và Pháp hóa» (P. Varet — Les Dieux qui meurent — Paris 1932, P 177 trích lại của N.H)

Từ đó thì trong lịch sử VN giáo hội công giáo luôn luôn được chánh quyền thực dân lợi dụng cho các mưu đồ chánh trị của họ. Các nhà trí thức công giáo hiện nay cũng nhận thức sự kiện đó, nhất là khi mà giáo hội công giáo ở VN mới chỉ là một chi nhánh của giáo hội Pháp.

Thực dân đã lợi dụng ngay trong lãnh vực văn hóa khi các trường dạo được lập nên để đào tạo những người trí thức chịu ảnh hưởng sâu đậm của văn hóa Pháp. Giới trí thức Pháp hóa đó đến nay vẫn còn ảnh hưởng mạnh và giữ được ảnh hưởng của Pháp ở VN. Các trường công giáo lập nên từ đời xưa ngày nay vẫn còn đóng vai trò truyền bá văn hóa Pháp.

Đến đời Ngô Đ Diệm, nhà chánh trị này vẫn tiếp tục lợi dụng đạo công giáo ở VN để xây dựng chế độ. Những người đầu tiên ủng hộ ông Diệm cầm quyền phần lớn đều xuất thân từ một trường đạo : Trường Taberd. Ngày nay các cựu học sinh Taberd và những trường La san khác vẫn kết tụ với nhau thành một lực lượng chánh trị mạnh mẽ.

Khi các nhà chánh trị đã lợi dụng được tôn giáo, thì họ cũng sẽ phải giúp tôn giáo đó củng cố. Điều đó là do quyền lợi hỗ tương mà ra.

Nhưng nhiều thầy tu đã khai thác tình cách hỗ tương đó để củng cố địa vị. Và ta thấy hiện tượng chia xẻ quyền lực của các nhà cai trị cho các nhà tu hành.

Dưới đời Ngô tổng thống chẳng hạn người ta đã sợ bóng sợ gió nhiều vị linh mục, đã chạy chọt đến nhờ vả các vị linh mục vì biết rằng các vị đó có quyền lực mạnh đối với chính quyền.

Tại mấy tỉnh miền Trung chẳng hạn, chính quyền có chương trình di dân lên cao nguyên. Nhiều gia đình khá giả đã tìm cách trốn khỏi sự cưỡng bách di cư đó, bằng cách chạy tới nhờ vả vào các linh mục. Trong đa số các trường hợp này, là cả gia đình đó xin nhập đạo. Sau đó vị linh mục sẽ dùng ảnh hưởng của mình để chính quyền buông gia đình trên kia.

Lúc đó ở miền Nam, nhiều người sợ nhất là bị nghi ngờ thân cộng, có liên hệ gia đình với các phần tử tập kết. Vì vậy, họ cũng tìm cách nhờ vả các vị linh mục. Ở Vĩnh Long, thuộc giáo khu của Giám mục Ngô đình Thục, có làng xin rửa tội tập thể tất cả dân trong làng. Có lẽ hiện tượng đó chỉ do một vài viên chức xã ấp tìm cách nịnh hót ông giám mục đầy uy quyền vì ông là anh ruột Tổng Thống. Nhưng sự kiện đó cũng diễn tả quyền lực của các ông thầy tu lớn như thế nào, khi mà các ông đó nói một tiếng là chính quyền địa phương phải nghe.

Khi Phật giáo bắt đầu có thế lực ở Việt Nam, các thầy tu Phật giáo cũng có uy quyền như vậy. Không thiếu gì người chạy đến nhờ vả các thầy điều này điều nọ. Một ông tướng làm tổng trưởng nội vụ thời Nguyễn Khánh đã làng xăng chạy sát bên cạnh TT Tâm Châu trong một cuộc diễn hành đưa ma của Phật tử. Ông chỉ cần người ta chụp hình thấy ông luôn luôn đi sát bên vị viện trưởng Viện HĐ lúc đó. Lại có một vị tướng khác luồn luồn vào thăm TT Trí Quang ở bệnh viện Duy Tân, để chờ đợi một cơ hội được vị TT đầy uy lực này cất nhắc. Cơ hội đó vẫn chưa tới.

Bên dưới các ông tướng, các ông bộ trưởng, thì tới các ông tỉnh, ông quận, các ứng cử viên DB hay XS. Vì vậy trước các cuộc bầu cử hàng năm, ta đã thấy cửa nhà chùa và cửa nhà thờ rập rìu các chánh khách. Các ứng cử viên tranh thủ nhau từng chút một để lấy điểm với cha, với thầy, và họ không ngần ngại chi cống hiến các quyền lợi khác cho cha và thầy.

Cuộc trao đổi đưa tới các vụ buôn bán phiếu cử tri một cách thảm hại. Các ứng cử viên xin phiếu nhà tu. Đổi lại khi đắc cử họ sẽ giúp nhà tu một giấy phép này, giấy phép nọ. Mỗi thứ trao đổi đó đều có thể sinh ra tiền bạc cả.

Nhà tu kinh tài

Chuyện nhà tu lợi dụng quyền lực chính trị để kinh tài không còn là chuyện kín đáo ở VN nữa. Ai cũng thấy nó sờ sờ trước mắt.

Thí dụ như 1 cái giấy phép mở hội chợ, không phải nhà sư nào xin mở hội chợ đều được phép cả. Phải là vị sư lớn có thế lực mạnh mới xin phép được. Mà mỗi cái hội chợ như vậy đều để ra tiền cả.

Dưới thời Ngô đình Diệm bao nhiêu người đã đóng góp để xây cất trung tâm Đức Mẹ ở La vang phần lớn vì thế lực chánh trị của đức cha Ngô đình Thục hơn là vì lòng sùng kính tôn giáo. Khi đó những vé số Tombola để xây cất trung tâm La vang được giao cho cảnh sát công lộ bán ở các trạm kiểm soát hay bán cho các người vi phạm luật đi đường.

Tôi nhớ có một vị linh mục dưới thời TT Diệm đã kể lại bằng cách nào ông ta đã phải kiếm tiền để xây trường học. Ông vốn không biết gì về nghề khai thác lâm sản, và ông cũng không có vốn liếng để làm nghề đó nhưng nhờ thế lực ông có thể xin một giấy phép khai thác gỗ. (Các cụp gỗ thời đó hình như được nhường hết cho Tổng giám mục Ngô đình Thục) vị linh mục trên xin được giấy phép khai thác, xong rồi sẽ có một người Tàu đến mò tiền ra mua lại quyền khai thác. Số tiền này, ông ta phải dùng một phần để hối lộ cho một số nhân viên có thẩm quyền ký giấy. Cuối cùng, theo lời ông than thở với tôi thì trong 10 phần ông cũng chỉ thâu về về 2 phần để dùng vào việc công ích. Tôi biết rằng vị linh mục đó sử dụng tiền bạc vào việc công ích, như xây trường, nhà thờ. Nhưng có những nhà tu, các cha hay các sư nào đã nhờ thế lực kiếm ra tiền dùng vào việc chi thì ai biết ?

Ngày nay thì các ông dân biểu và nghị viên phải đến đáp các ông thầy và ông cha sau khi nhờ xin phiếu cử tri.

Mấy dân biểu lem nhem phải làm ăn những vụ lem nhem thì mới có thể đền đáp quí vị thầy tu lem nhem được. Thế là ta thấy một sự đồng lõa giữa các thế lực đó với nhau.

Nhiều nhà tu ở xứ ta đủ khôn ngoan để nhận thấy rằng thế lực chánh trị phải được củng cố bằng thế lực của tiền bạc. Vì vậy lại có sự dựa dẫm, trao đổi lẫn nhau giữa các thầy tu, các nhà chánh trị, và các nhà lý tài.

Vì vậy ta thấy sự có liên kết giữa 3 giới trên. Các thương gia bỏ tiền giúp các nhà chánh trị. Các nhà chánh trị chạy chọt nhờ các nhà tu kiếm phiếu của cử tri. Các nhà tu nhờ vả các chánh trị gia về quyền lực và nhờ cả các nhà buôn về tiền bạc. Các nhà buôn sẽ nhờ các chánh trị gia khi phải chạy chọt với chính quyền.

(Xem tiếp trang 55)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

nói chuyện với đầu gỗ

KHA TRẤN ÁC

Văn hóa đậu phụng

Thấy LM kiêm sử gia Trương bá Cần nổi tiếng như cồn vì bài «25 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội miền Bắc», cụ Quốc vụ khanh họ Mai, tức lắm, bèn đỡ đầu cho «cái» gọi là Hội Nghiêncứu Văn hóa Dân tộc tổ chức luôn trong 4 tuần lễ 4 buổi nói chuyện về Văn Hóa cổ truyền đời Hùng, do 3 sử gia lỗi lạc của Hội thay phiên nhau lên diễn đàn.

Tuần lễ vừa qua, hội đã tổ chức buổi nói chuyện đầu tiên do diễn giả Lạc Nguyễn Đoàn Tuân phụ trách. Bài nghiên cứu của sử gia Lạc Nguyễn Đoàn Tuân về văn hóa đời Hùng là một công trình sử học còn kỳ lạ gấp nghìn lần bài nghiên cứu của sử gia Trương bá Cần.

Theo sử gia Lạc Nguyễn Đoàn Tuân, dưới đời Hùng, cách đây 4 ngàn năm, nền văn hóa, văn minh của ta, thuộc giống Lạc Việt, rạng rỡ kinh khủng. NềnVăn Hóa của ta rạng rỡ đến nỗi bị người Tàu đánh cắp mất rào,những cuộc đánh cắp V. hóa lớn nhất gọi là «Đạochích». Chẳng hạn Kinh Thi,Kinh Dịch vv.. đều là của ta, do người Tàu đánh cắp mang về Tàu. Câu ca dao «cây bèn ta, lá bèn Ngô» là bằng cớ hùng hồn người Tàu đã đánh cắp văn hóa của ta. Không những dưới đời Hùng, chúng ta đã có chữ viết, chúng ta còn đã xây dựng một công trình kiến trúc lừng danh khắp thế giới là tháp Babel.Vì theo sử gia Lạc Nguyễn Đoàn Tuân thì Babel đọc là Bập bênh, theo giọng người Việt nói sõi nhưng viết lèn lại thì bỏ dấu và đọc là Babel, Babel là phối hợp của lối chữ Ba Vuông, Bảy Tròn là tượng cho ba đường đi của Trời Đất Trăng theo sức hút của ĐốmThần 9 vòng electrons.Do đó theo sử gia LạcNguyễn ĐoànTuân kinh thánh đã láo khoét khi cho rằng Babel do chữ Balal có nghĩa là sự lẫn lộn, Các nhà khoa học cũng láo toét khi cho rằng Babel sinh ra từ chữ Babili cùng tên với thành Babylone nơi có tháp Babel. Người ta quên mất rằng thành Cổ loa cũng xây theo một kiến trúc như tháp Babel tức Bập Bênh. Cổ loa là một thành xây theo quĩ đạo mặt trăng với nguyên lý «lưỡi cày ba góc chỉ ba «tức là hình khum khum giọng vó thò lò dít đỏ và thẻ lẻ lưỡi trai. Chỉ có Cổ Loa mới đủ chứng cớ tìm biết văn hóa và văn minh Thần nông, giai đoạn đầu mối cho BaBel»

Không những văn hóa đời Hùng cao siêu. Khoa học đời Hùng cô đọng trong sách ước cũng kinh khủng không kém, các kỹ sư bác học đời Hùng đã sáng chế ra xe máy, ngựa máy, tàu ngầm và cả súng nguyên tử tức Nỏ Thần do các nhà Bác học phải TảnViên sáng chế, bắn một phát giết chết vài vạn giặc để gìn giữ non sông gấm vóc.

Bài diễn văn của ông Lạc Nguyên Đoàn Tuân nếu chỉ là một công trình nói dóc thì quả là đáng ca ngợi, Đầu Gối vốn sống bằng nói dóc, tán dóc, cũng phải chào thua. Nhưng Bộ văn Hóa của họ Mai lại trịnh trọng đỡ đầu, coi đó là 1 công trình khảo cứu uyên thâm của 1 sử gia lỗi lạc, không kém gì công trình khảo cứu của sử gia Trương bá Cần ! Thật tình Đầu Gối xin bái phục họ Mai cũng như các sử giả trong hội Nghiên cứu Văn Hóa dân tộc là những người «Cú không thể cười», những « puice-sans-rire » bất hủ. Điều độc đáo là ba sử gia luân phiên nhau diễn thuyết về Văn Hóa đền Hùng đều đeo thêm phía trước họ và tên, 1 chữ Lạc : Lạc Nguyễn đoàn Tuân Lạc, Trịnh Hồng Linh, v.v... Lạc tức Đậu Phọng, vậy để cho có vẻ thuần túy dân tộc, xin các sử gia đổi là Đậu Phọng Nguyễn đoàn Tuân, Đậu Phọng Trịnh hồng Linh.

Và tất cả mọi người VN,con cháu chính tông của nòi Lạc Việt,từ nay phải cho thêm hai chữ Đậu phọng lên đầu:Đậu phọng Mai Thọ Truyền Đậu phọng Ng văn Thiệu Đậu phọng Ng. cao Kỳ...

Vợ Bé

Cô Nguyễn thị Thu Vân, (không biết tên thật hay tên giả) vừa gửi tới cho Đầu Gối một thiên điều tra phóng sự nhan đề là«Vợ bé các ô. tai to mặt lớn» Thiên điều tra rất công phu, xác thực, có đầy đủ tên tuổi các bà vợ bé, của các ô. tướng các nhà lãnh đạo lớn nhỏ của đất nước, các chính khách tên tuổi vv với đầy đủ chi tiết về tánh tình, tuổi tác, vòng ngực ra sao, vòng hông ra sao, thích ăn vận ra sao,có thói quen tật xấu ra sao, làm nũng chồng ra sao, làm thua ra sao, hối mại quyền thế ra sao v.v. Đầu Gối rất tiếc không đăng được vì Đầu Gối đã từng bị vu bôi kiêm nghị sĩ Đoàn v Cầu có lần mắng Đầu Gối là bôi đen cả nước, làm mọi người mất tin tưởng, không còn ai để phụng sự đất nước, nếu lúc này, Đầu Gối đăng thiên điều tra này thì dân sẽ càng chán ngán, tuyệt vọng.

Cho nên, Đầu Gối đành cho quay rồ nè ô thiên điều tra, gửi cho tất cả những đấng có tên trong thiên điều tra, mỗi người một bản. Tất cả 42 vị có tên trong bảng phong thần. Nếu tướng lãnh nào, hoặc nhân vật lãnh đạo nào không nhận được, thì xin cứ «phôn» cho Đầu Gối, Đầu Gối sẽ gửi tặng. Chỉ có 5 vị trong số những các đấng tai to mặt lớn là không có vợ bé, không có tên trong bảng phong thần, nhưng Đầu Gối cũng không công bố tên tuổi, vì công bố tên tuổi họ thì sẽ lòi đuôi ra tên tuổi những đấng có vợ bé.

Chí Thiện

Người bẩn nhất tuần này nhất định phải là ông dân biểuChí Thiện. Bẩn không phải chỉ ở chỗ ông buôn lậu bạch phiến, mà bẩn nhất là ở chỗ khi bị bắt, ông ta lạy ông Biên Lý như tế sao. Có gan ăn cắp, có gan chịu đòn, đã buôn lậu, bị bắt, thì ráng mà chịu, tại sao hèn đến nỗi phải rập đầu lạy lục.

Nghĩ lại, tuần trước,ĐG «ca ngợi» ông Tòng Ngọc về câu« Ra mà hỏi Lê Duẩn» qua là đúng. Đầu Gối đã viết rằng cái chó đẻ của miền Nam không phải ở chỗ dân khổ, mà ở chỗ bất công, dân ngu khu đen thì phải đóng góp tất cả, đóng góp xương máu, mồ hôi, nước mắt, còn những kẻ như dân b ểu, nghị sĩ, trí thức không những không đóng góp mà còn lợi dụng tất cả, lợi dụng từ xương máu chiến sĩ đến địa vị cho nên bao tụi này ra mà hỏi Lê Duẩn là chỉ lý lắm. Nếu không chặt đầu bọn Phạm chí Thiện thì nên trực thăng vận chúng ra miền Bắc chung sống với LD cho yên phần mộ. Tiện đây, cũng cần tiết lộ ĐG khoái buôn lậu lắm, vì cho rằng, trong xã hội này, buôn lậu thuốc phiện tương đối là nghề lương thiện nhất. Hồi Đầu Gối đi Lào, Đầu Gối và Hà Chưởng Môn cũng gom tiền buôn lậu, mang về được 4 ký bạch phiến rất ngon lành. Số tiền lời kiếm được, Đầu Gối vẫn để dành để ủng hộ một số ứng cử viên dân biểu kỳ này, trong số đó có Hà Thượng Nhân, Cầu trời cho Hà chưởng môn đắc cử

Người sạch

Vụ báo Đời giới thiệu 35 người sạch vẫn còn gây phản ứng sôi nổi. Thậm chí, người sạch thì sĩ Bùi Giáng cũng bị một bạn đọc gửi thư về tố khổ, cho rằng chưa lấy gì làm sạch, Đầu Gối cần nói rõ bùi giới thiệu người sạch Bùi Giáng là là do Cung tích Biền viết, mà Cung tích Biền là một trong những nghệ sĩ có cốt cách hiên ngang nhất mà Đầu Gối biết.Khi viết bài giới thiệu Bùi Giáng, Cung tích Biền sợ không dám ký tên thực e Bùi Giáng giận, vì Bùi Giáng đâu có khoái ai đề cao mình. Tuy không đồng ý với bạn đọc nọ (Đầu Gối buồn là bạn này không cho biết tên thực) Đầu Gối vẫn trích đăng lá thư tố khổ BGiáng.

SAIGO N, 17-3-1971

Kính thưa ông

Đồng ý là vẫn có thể những người quý báo đưa ra (sau khi có 10 độc giả giới thiệu và quý báo đã nghiên cứu kỹ) và nhóm 35 người sạch thì «nhân vô thập toàn», nhưng đặc biệt tôi biết có một người trong đó không xứng đáng để gọi rằng sạch, dù là «bét rèm». Tôi xin thưa ngay đó là ngài«Trung Niên Thi sĩ Bùi tiên sinh».

Một người có thể gọi là sạch ngang hàng với Cao văn Luận, một Nguyễn đức Thang, một, Thích minh Châu hay không khi có những hành vi :

— Đề nghị mua một thi phẩm dịch với giá 20000.1 để đề tên mình với lý do «để tên tôi mới dễ bán», dù đó chính là của em bạn mình ?

— Sau khi đề nghị mua không xong,giữ bản thảo của người hơi lâu «nghiền ngẫm» (hay với ý nào đó!?

— Tới nhà người ngủ đêm bàn chuyện văn chương (chính trị ? sáng ngày ra về thơi thởi trong bộ quần áo giầy dép bút viết» của người và để bộ cánh.. rẻ tiền của mình lại rồi... quên trả lại ?

— Mang về theo bao nhiêu quyển sách quý và rồi.. cho vào tủ sách của mình làm... kỷ niệm ?

— Van xin người ngủ trọ, ở trọ, «ăn trọ» rồi làm thơ, viết văn sỗ xiên người một cách hơi có vẻ bần tiện khi người đó tỏ vẻ hơi không bằng lòng mình ?

— Đỡ đầu một người khác (dĩ nhiênphải chịu trách nhiệm hànhvi của đệ tử mình) ĐĐ /CP hay là nhà văn NHH cũng thế làm sao đến nỗi người đó cũng như mình, nghĩa là cũng định mua tác phẩm của người, không xong, sửa chữa lem nhem và sau khi đòi dăm lần bẩy lượt trả lui cho người với bản thảo bôi đen bẩn thỉu như dính mực đen, mực đỏ ?

Một người tôi không biết rõ ràng chi tiết, nhưng chỉ với cách cư cử qua ba người đã biểu lộ một sự tương đương với chữ«bất» của năm điều răn kẽ sĩ nếu chỉ được đề cập như một thường nhân thì không sao.

Người sạch sẽ không bao giờ che dấu hành vi của mình dù xấu, dù tốt, Quý báo có thể hỏi thẳng «ngài» Bùi Giáng những việc đã xảy ra liên quan tới T. Tọa TMC, và một thi phẩm ngoại quốc dịch ra Việt ngữ tên M.K của đại văn hào xứ Liban, ngang với Tagore. Quyển này sau đó, Trùng Dương đã dịch lại và tôi có nghe ngâm trong PB/VH/NT, đại phát thanh Saigon, đăng báo hay in sách gì đó.

Trân trọng kính chào ông Chu Tử. Kính chúc Quý báo mạnh tiến trên đường xây dựng văn nghệ, xã hội.

Nay kính,

Một người lính có suy nghĩ

Ngoài ra, hầu hết các người sạch được Đời giới thiệu đều bị «chê» hoặc về điểm này hoặc về điểm nọ. Xin trả lời chung, nếu «cầu toàn trách bị» thì đức Chúa Jésus. Đức Phật Thích Ca chưa chắc đã sạch. Vừa thôi chứ ! cho nên tuần này. đáng nhẽ báo Đời tiếp tục giớithiệu một số người sạch, chẳng hạn giáo sư Trần V Quế một chực sắc Cao Đài, nhưng trước sự «khó tính»của bạn đọc, đành phải hoãn, để tìm hiểu thật kỹ đã.

Đầu Gối lên đường

Thứ hai tuần tới Đầu Gối lên đường,đi chu du một vòng đấtnước. Bắt đầu đi thăm viếng nghĩa Thục Quảng Ngãi để hội thảo với «các bạn giáo sư và nói chuyện với các em học sinh. Đồng thời liên lạc các cảm tình viên nhóm viên của nhóm Hà Thúc Nhơn, mời góp cổ phần vào vụ thiết lập công ty xuất bản 1 nhật báo làm cơ quan tranh đấu cho nhóm Hà thúc Nhơn. Mục tiêu thứ ba là cổ động cho báo Đời. Rồi rời Quảng Ngãi,

(Xem tiếp trang 54)

PHỎNG VẤN CHỦ TỊCH PHONG TRÀO TRÍ THỨC CÔNG GIÁO PAX ROMANA VỀ:

Các hoạt động chánh trị của một số «LINH MỤC CẤP TIẾN» ở Việt Nam

● HÀ TÚC ĐẠO

LTS.— Giới trí thức Công Giáo ở VN hiện nay đang ngả theo khuynh hướng nào ? Họ nghĩ gì về những thái độ phản chiến của một nhóm «Linh Mục Cấp Tiến» mới nổi ở VN ? Phản ứng của họ ra sao trước «Vụ án Đối Diện» ? Đó là những nét chính trong bài phỏng vấn dưới đây mà phái viên bổn báo đã nêu lên với bác sĩ Nguyễn văn Ái — Chủ Tịch Nhóm Trí Thức Công Giáo Pax Romana ở Việt Nam. Khi trả lời những câu hỏi của phái viên báo ĐỜI, bác sĩ Ái đã nhấn mạnh, ông chỉ phát biểu các ý kiến này với tư cách một người công dân VN đứng trong hàng ngũ trí thức Công Giáo, chứ không phải với tư cách chủ tịch phong trào Pax Romana. Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn bác sĩ Nguyễn văn Ái.

ĐỜI : Xin bác sĩ cho biết phong trào Trí thức Công Giáo Pax Romana do bác sĩ làm chủ tịch có phải là một nhóm trí thức khuynh tả chăng ? Mục tiêu hoạt động của phong trào này là gì ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Tôi xin minh xác ngay từ đầu cuộc phỏng vấn là phong trào của chúng tôi không phải là một phong trào lập ra để làm chính trị. Bởi vậy phong trào Trí Thức Công Giáo Pax Romana không hề khoác cho mình chiếc áo khuynh tả hay khuynh hữu. Mục tiêu hoạt động của chúng tôi, khi thành lập nhóm chỉ là «trau đồi đời sống Công Giáo của đoàn viên » và « tìm hiểu theo ánh sáng đức tin những vấn đề hiện thế trong mọi lãnh vực»

ĐỜI : Hiểu theo lời của bác sĩ thì đây không phải là một phong trào lập ra để làm chính trị. Nhưng thưa bác sĩ, những hoạt động gần đây của nhóm, như buổi thuyết trình hội thảo về các đề tài thời sự quốc gia nóng bỏng, hay mới nhất là việc nhóm đã tích cực yểm trợ tinh thần và vật chất cho các chiến sĩ VNCH tại Hạ Lào, vậy theo bác sĩ những hoạt động này chẳng nhẽ cũng không hề nhuốm màu sắc chính trị nào chăng ? Nếu thế tại sao hiện có dư luận cho rằng Phong Trào Trí Thức Công Giáo này là một phong trào thân chính quyền và được chính quyền giúp đỡ nồng nhiệt ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Đã đành rằng nhóm chúng tôi không được phép hoạt động chính trị. Nhưng thiết tưởng chúng tôi cũng cần phải theo dõi những vấn đề thời sự trong nước và trình bầy những giải đáp của Công giáo đối với những vấn đề trên cho.Bởi vì, ngoài tư cách một tín đồ Thiên Chúa Giáo,chúng tôi cũng còn là những công dân của VNCH. Đã là công dân, dĩ nhiên chúng tôi cũng có quyền hoạt động chính trị như tất cả mọi công dân khác, phải không ông ?

ĐỜI : Và những hoạt động chính trị này phần lớn là thân chính quyền ?

NG. VĂN ÁI : Ông nói như vậy kể cũng hơi quá đáng. Trong nhóm chúng tôi, ngoài một số anh chị em tham chánh, cũng còn rất nhiều người khác ở trong hàng ngũ những người đối lập với chánh quyền nữa mà. Tuy nhiên chúng tôi cũng xin phép được nhắc lại với ông lần nữa, là tất cả những hoạt động thân hay chống chánh quyền này chỉ là những hoạt động có tính cách cá nhân, không phản ảnh đúng sinh hoạt đường lối của nhóm, vì nhóm trước sau vẫn giữ nguyên lập trường là không hoạt độngchính trị. «không cho phép ai mượn danh nghĩa nhóm để hoạt động chính trị»,

ĐỜI : Xin bác sĩ cho độc giả Đời biết phản ứng của phong trào trí thức Công giáo đối với «Vụ Án Đối Diện» ?

NG.VĂN ÁI: Phản ứng ư ? Về cá nhân thì dĩ nhiên là có khá nhiều ủng hộ lẫn chống đối bản án như ô. đã thấy trên mặt báo. Còn phản ứng phong trào của ông vừa hỏi thì hiện nay chúng tôi vẫn còn giữ yên lặng. Đa số anh em trong nhóm chưa muốn đưa vụ án này ra trước những buổi họp hàng tháng để thảo luận. Bởi vì đây là một vấn đề khá tế nhị và bản án còn có nhiều chi tiết phức tạp thầm kín bên trong không tiện nói ra ?

ĐỜI : Có phải những chi tiết đó có liên quan đến một ẩn ý chính trị nào chăng ?

NGUYỄN V ÁI : Câu hỏi này ông nên đặt ra với các đương sự mới phải. Chúng tôi chỉ là những người đứng ngoài như các ông thì làm sao mà có thể trả lời được.

ĐỜI : Nhưng BS có cho rằng những lời hô hào ngưng bắn trong các bản tuyên ngôn hoặc những bài báo đả phá kịch liệt chế độ cộng hòa hiện nay hoặc đề cao chế đô miền Bắc của một số dân biểu, linh mục khuynh tả như các cha Lan, Chân Tín T. bá Cần Nguyễn viết Khai v.v. là muốn làm đúng lời Chúa đã dạy chăng ? Theo ý ông tại sao các vị linh mục đó lại thích dấn thân vào hành động chính trị, sự dấn thân này có cần thiết chăng ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Một số các vị linh mục mà ông vừa đề cập vẫn thường cho rằng sở dĩ họ làm những việc như vậy là vì họ muốn thể hiện lời Chúa dậy là đem công bình bác ái lại cho mọi người mọi phe phái. Tuy nhiên đây chỉ là những ý kiến riêng của quí vị đó. Còn việc quí vị đó làm đúng hay sai thì chúng ta nên đặt một dấu hỏi lớn rồi chờ thời gian trả lời thì hơn.

ĐỜI : Ý kiến riêng của bác sĩ về những việc làm chính trị của những vị linh mục này ra sao ? Bác sĩ tán thành hay phản đối những việc làm đó ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Theo thiển kiến của tôi thì các vị linh mục có lẽ không nên làm chính trị vì những công việc này nên để dành cho giáo dân họ làm vì nó mang nhiều ý nghĩa thương yêu hay thù ghét rõ rệt không thích hợp cho một linh mục. Tôi nghĩ thế vì hai lý do. Thứ nhất phận sự chính của vị linh mục không phải là phận sự chính trị, trước khi trở thành linh mục ông ta đã có rất nhiều thời gian để suy nghĩ cho chín về cái lý tưởng cao cả của mình. Cái lý tưởng đó, mọi người công giáo đều biết chỉ là những việc làm Tông đồ : rao giảng lời Chúa để đem ánh sáng đức tin lại cho nhân loại. Không ai trong hàng ngũ giáo dân nghĩ rằng lý tưởng của một vị linh mục là hoạt động chính trị cả.

Điểm thứ hai, nếu vị LM lại làm luôn cả những việc mà người giáo dân có thể làm được thì hóa chẳng nhẽ ông ta lại muốn giữ giáo dân của mình ở trong tình trạng chính trị ấu trĩ mãi sao. Thời buổi này đâu phải là thời kỳ Trung Cổ, lúc mà các vị chức sắc trong Giáo Hội Công giáo nhúng tay trực tiếp vào các hoạt động chính trị ngoài đời. Tóm lại, tôi nghĩ các vị LM có quyền góp ý kiến về các vấn đề thời sự với các giáo dân, nhưng các vị đó không có quyền công khai hoạt động chính trị.

ĐỜI : Nhưng nếu các vị linh mục mà chúng tôi vừa kể trên vin vào lý do ngoài thiên chức LM, họ cũng còn là một công dân, nên họ có quyền hoạt động chính trị thì bác sĩ nghĩ sao ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Tôi không đồng ý với lập luận này, vì các LM là những người đã tự nguyện làm những công việc Tông Đồ, chứ không phải các vị làm những việc này do một sự ép buộc. Bởi vậy các vị nầy chọn một là làm việc tông đồ, hai là làm chính trị. Muốn làm chính trị thì các vị nên cởi áo thầy tu, trở về đời sống giáo dân như nhiều vị có tiếng tăm trong giới trí thức VN đã từng làm, vừa làm việc tông đồ vừa làm chính trị tôi e rằng các sứ mạng truyền bá đức tin mà Thiên chúa đã giao phó cho các vị khó mà đạt được kết quả mỹ mãn.

ĐỜI : BS nghĩ sao về dư luận cho rằng hiện nay đang có rất nhiều vị LM hay TT đã núp bóng tôn giáo để đầu cơ chính trị ? Theo BS, đâu là nguyên nhân đã khiến phát sinh ra dư luận kể trên ?

NGUYỄN VĂN ÁI : Đó là một điều đáng buồn cho giáo dân chúng tôi. Bởi vậy hồi này tôi mới chủ trương các vị LM hãy trả những công việc chính trị lại cho các giáo dân để có đủ thì giờ mà nghĩ đến việc truyền bá đức tin, rao giảng lời Chúa.Ở VN hình như còn thiếu rất nhiều người làm những việc đó chứ đâu có thiếu người làm chính trị. Các vị có làm, rốt cuộc chỉ đem lại 1 sự hiểu lầm tai hại cho tôn giáo mình như ông vừa nói mà thôi.

ĐỜI : Theo bác sĩ, tại sao phần lớn các vị linh mục thích hoạt động Chính Trị ở VN lại thường có khuynh hướng thiên tả ? Phải chăng các vị đã bị ảnh hưởng sâu đậm bởi nền văn hóa Tây Phương mà các vị đã từng được hấp thụ chăng ?

NG. VĂN ÁI : Có lẽ gần như vậy. Ở các nước Tây Phương hiện nay, «thiên tả» đã trở thành một cái mốt để làm dáng mà giới trí thức : «Nếu đã là trí thức thì ta phải thiên tả».

Các vị «linh mục cấp tiến» của chúng ta hầu như đều được đào tạo bởi các trường đại học danh tiếng Tây phương, nhất là ở Pháp. Bởi vậy, quí ngài có «thiên tả» trong các hoạt động chính trị thì đó cũng không phải là một điều khó hiểu.

ĐỜI : Xin thành thật cám ơn bác sĩ và xin phép được hỏi bác sĩ một câu chót. Các hành động dấn thân chính trị mà các vị Linh Mục Cấp Tiến có gặp phải sự chống đối của thành phần giáo dân đông đảo hiện nay chăng ?

BS ÁI : Bảo rằng giáo dân đã chống đối hay ủng hộ các linh mục cấp tiến thì câu trả lời tôi e rằng không được chính xác lắm. Vì cả những người ủng hộ hay chống đối đều thuộc thành phần thiểu số còn đa số khối công dân công giáo VN chúng tôi đều ở hàng ngũ những người thầm lặng. Và những người này, đến giờ hình như vẫn chưa chính thức lên tiếng mặc dù rất có thể họ cũng mang trong đầu — nhiều ý nghĩ như tôi vừa trình bầy ở trên.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Những kẻ đội mạo gai đang đóng đinh Chúa

HÒ ĐẮC PHỤC

Ở cái thời đại « trời làm một trận lăng nhăng ; ông hóa ra thằng, thằng hóa ra ông » này, 4 hạng người được đứng trên cao chót vót của bậc thang giá trị xã hội là TIÊN, SƯ, CHA, TƯỚNG.

Tiên, tiếng để chỉ các người đẹp, các phún. Các tiên được người đời chú ý và tôn vương vì đã hoặc xử dụng hiệu quả cái lá đa hay nhan sắc của mình hoặc lợi dụng uy thế của chồng để họ ra bạc khác ra tiền. Có lẽ nói toạc móng heo thế này thì dễ hiểu hơn : các em bán bar và nằm ngửa ăn sẵn với Mẽo, các chị tướng tá nhân danh chồng làm áp phe, độc quyền mua bán, thầu, chuyển ngân... đều là những người rủng rỉnh có đồng ra đồng vào (?) Loại này nói chung cũng đã bị sỉ vả, đánh đập nhiều trận thảm tím rồi.

Mấy anh sư mô cũng rứa. Nhất là qua cái vụ vừa có vài anh tranh nhau lăng xăng mở hội chợ để hốt bạc làm báo chí bâu lại nhiếc mắng đủ điều. Cả mấy anh tướng, tá bần cứ tưởng là mình uy quyền hống hách có thể thỏa sức làm trời làm đất không ai dám động đến lông chân, thế rồi rốt cuộc vẫn cứ bị phanh phui như thường.

Duy có 1 bọn cha, cố bần thiu là chưa bị « khẹn » cho trận nào coi được : Kha Trấn Ác tiếng là cay cú, độc ác nhất thế mà chỉ mới một người 1 ngựa xuất trận có 2-3 lần và cũng như đấm bị bong, chưa thấm vào đâu cả. Tiên bần, sư bần tương bần, ai đám cãi là cha không bần, cha sạch như cái chén calice mà hàng ngày cha vẫn. rửa lau? Người chăn chiên đã ghẻ thì con chiên không ghẻ phải được kể như là 1 chuyện hiếm.

Thật ra, nếu hỏi 1 người Công giáo ngoan đạo đến mấy chăng nữa rằng có hiện tượng cha bần trong hàng ngũ giáo sĩ không thì người đó sẽ không ngần ngại mà trả lời : « có ». Thế nhưng họ lại tìm ngay mọi cách, mọi lý lẽ để che đậy. bào chữa, cứ làmnhư những chuyện bần thỉu, bẻ bối của « cha » không xảy ra trong thực tế. Sợ vết nhơ của cha biến thành vết nhơ của con, của giáo hội. Vì cứ cái lối sợ « con sâu lam rầu nồi canh » như thế nên người ta đã lấp liếm ; đã chối bỏ sự thật đến độ rồi tự mình lại yên trí rằng không có chuyện nhớp nhúa của kẻ đã lãnh đạo tinh thần mình. Một thái độ khép kín đến nguy biện, ngoan cố và có thể đám nồi khùng, tuyệt giao hoặc thù hận sẽ xảy ra nếu có kẻ dám sờ tới cha người ta, dù cha người ta thối tha từ đầu đến chân. Tại sao lại có sự bênh vực, bao bọc quá đáng như vậy ? Phải chăng vì cái tinh thần bảo vệ tôn giáo hẹp hòi nảy sinh, sợ danh dự đoàn thể mình bị thương tổn ? Hoặc giả về cái phép truyền chức thánh, phép thứ 6 trong 7 phép bí tích Đức chúa Giê-su trao lại đã biến cha thành 1 thứ bất khả sa đọa ? Đã thụ phong linh mục thì ngay từ lúc đó cha thay mặt Chúa chăn dắt giáo dân, cha nói là đúng, cha làm là hoàn toàn không sai trệch đi đâu được. Trăm điều đều trông vào 1 cha, có gì khó cứ đến nhờ cha giải quyết. Cha có trọn quyền như 1 vị quan tòa, phán quyết, kết án, tha tội. Cao bàn long nấu bằng da trâu đem nhờ cha bán, cha đóng cho con dấu lên trên, đứa nào dám bảo là cao giả thì chỉ có chết. Mật ong cha quảng cáo đều là loại tốt, mật rừng chứ không phải của loại ong nhà hút mật trong mâm hay đã có pha thêm nước nõn sẩy. Nhiều kẻ đã nhờ cha mà nên tay nên tâm nở mày nở mặt. Có đứa chỉ cần dựa vào tí hơi hướm cũng đủ giàu sụ. Như có tên trước đây chuyên bán thuốc cao đơn hoàn toàn giả nhưng lại mánh khóe đem kính biếu 1 Đức cha 1 chai sâm nhung bổ thận (tất nhiên là thứ thiệt), Đức Cha viết thư cảm ơn và khen, nó lợi dụng thư đó quảng cáo rùm beng để bán sâm nhung bổ thận nấu toàn bằng giấy thèo lèo tía canh với mật mía,uống kịch độc nhưng cứ lắm người tìm lại mua để bây giờ nó có 1 ngôi nhà bán thuốc 3 tầng tại 1 đường lớn nhất ở Tân Định. Cái uy thế của các cha nó kinh khủng như thế.

Người ta thừa biết câu «cái áo không làm nên ông thày tu» và câu «đi đạo là tin đạo chứ không tin những người có đạo» nhưng biết thì biết vậy, thực tế người ta vẫn nhìn ông thầy qua cái áo và vẫn tin những người có đạo. Dại gì mà lại đi tin những người ngoại đạo, là những người ở ngoài đoàn thể, ngoài cộng đồng tín hữu của mình. Muôn đời cũng chẳng bao giờ phá đổ được bức tường kiên cố xây bằng những thành kiến loại này.

Còn về phần cha, có cha biết hớp là các con chiên tín tưởng mù quáng nơi mình nên cha đã lợidụng triệt để các cơ hội tốt. Cha có làm bậy đã có giáo dân bít kín mọi chuyện lo gì,con chiên chắc không bao giờ dám hé răng, còn ở ngoài đứa nào ngo ngoe cha sẽ cho lệnh gang họng, xé xác nó ra. Bàn tay sạch sẽ như Ponce Pilate của cha đã giúng vào bao nhiêu vụ.Cha đã rao giảng, 1 hình thức gián tiếp bắt các con chiên đồn phiếu cho người cha giới thiệu trong các kỳ bầu cử tổng thống, thượng,hạ viện, hội đồng đô thành. thị, tỉnh không phải vì quyền lợi quốc gia, tôn giáo cóc khô khỉ mốc gì mà chỉ vì cái túi tiền của cha. Cha đã góp công rất đắc lực trong các chuyến buôn lậu, có khi lại còn chủ xướng đổ từng đống hàng to như cái núi trước sân nhà thờ,rất ngang nhiên. Bao nhiêu vụ áp phe lo lót để được giữ chức vụ ngon chỗ này,ở chỗ tốt kia phần lớn đều do cha quán xuyến. Cứ thế mới dễ xin xăng, giấy, tôn, xi măng... mới dễ mượn xe để chở đồ, gỗ, đá, vôi, gạch..' Thật ra thì cha chỉ làm cho vui

vậy thôi, sợ ngồi lắm không hoạt động gì người nó sinh trì trệ, chứ ngay khoản tiền lễ thu được của các con chiên cũng đủ cho cha phong lưu suốt đời, ấy là chưa tính đến chuyện cha có thể dung để san sẻ bớt cho các thân nhân của cha. Và ở trong còn làm điều hay, rất nhiều vụ lý kỳ, hấp dẫn nữa như những vụ lừa gạt, quay quắt, ăn chơp cơm chim sợ kể cả ngày không hết.

Bây giờ không còn là thời vàng son thịnh trị như hồi Gioan Bao ti xi ta Ngô đình Diệm sinh tiền. Hiện nay cha có nhiều mối lợi và hưởng được nhiều khoái lạc nhưng cha có vẫn thấy «tiếc tiếc» thời đó. Cha hoài ngùi và quyết khơi dậy trong lòng giáo dân cái tinh thần hoài niệm kia. Như vậy là 1 cách để báo đền cái ơn cao dầy với người đã về nước Chúa đồng thời cũng bày tỏ được thái độ đối với chính quyền hiện hữu. Nếu cần thì ra mặt khuynh tả để cho có vẻ ta đây.

André Gide 1 văn sĩ Pháp rất nổi tiếng, đã từng mơ cái thiên đàng CS, nhưng sau lần sang thăm Nga sô về, ông bỗng tỉnh mộng và kinh hoàng. Trong lúc đi quan sát nhiều nơi trong cái quốc gia mang tên «thành trì của vô sản thế giới» đó, Gide đã tỏ ra rất thán phục cái giáo hội thầm lặng (Eglise silence) kia,tuy sống với gọng kìm đỏnhưng lúc nào người công giáo cũng âm ỉ trong lòng ý chí bất khuất,chỉ chờ 1 cơ hội thuận tiện là vùng lên. Sống với ách CS nhưng không sống hòa chung với CS. Thật ngược đời, người trong tù muốn tìm cách vượt thoát ra mà chưa được trong khi lại có lắm kẻ ăn no đứng mỡ muốn lao đầu vô !

Còn cái thứ xác thịt «cơm no bò cưỡi» hẳn có 1 số «các đấng» cũng chẳng chịu kém bọn người trần mắt thịt, bọn sư mô hồ mang đầu đà nào. Có khi còn trội, còn xuất sắc hơn là đằng khác. Nhưng nếu nói ra thì lại chạm nọc, nổi đóa la thét om sòm cho rằng đã chụp mũ người tu hành, có bắt được tay dây được bùi tại trận không. Nào ai biết mà ăn cỗ, chỉ có chính ma biết nhưng ma dấu nhẹm chứ đời nào lại đi khoe ra. Nghề đời bao giờ cũng vậy, kẻ khôn ngoan ăn vụng phải biết chùi mép, đừng như mấy anh thầy chùa vợ con không chịu gửi kỹ 1 chỗ để bao chi phanh phui tùm lum. Mà cũng đừng như cha Tr. ở Hà nội thời trước đây tuy đã biết khôn ngoan mặc tây, đội mũ phớt cho khỏi lộ chiếc đầu trọc mỗi khi tìm đến với em thơm nhưng vẫn lộ tung tích để mang lấy hình phạt nhục nhã là «treo chén» (không được làm lễ và giải tội). Cũng đừng để sa vào lưới tình 1 cách lộ liễu và lì lợm như trường hợp của mấy ông cố Tây đối với sức quyến rũ của cô Phượng,cô Tư Hồng, cô Ba Tì xưa kia. Thực phẩm trần gian đủ mùi vị thơm cho đầy sức quyến rũ ai không muốn nhảm nhúp 1 chút sương thần, nhưng cẩn thận đấy, phải đủ mưu trí như những tên thám những hang hùm. Hoặc phải theo chiến thuật du kích đánh mạnh đánh mau và thu dọn chiến trường mau lẹ. Như vậy là phi tang. Dưới chế độ thượng tôn luật pháp này, không trưng đủ bằng chứng cụ thể thì hỗ dễ đã làm gì nhau nổi. Còn mồi thì chả cần bàn tâm tìm kiếm đâu xa, có ▶

tiền là tự nhiên mỗi tìm đến, hữu tiền tự nhiên mỹ nhân lại chẳng khác gì hữu xạ tự nhiên hương. Thời buổi kinh tế kiệm ước này đã sản xuất ra được nhiều em nhỏ hậu phương choai choai, chanh cốm thơm thịt lắm và luyến ái quan của các em này là, như Kha Trấn Ác đã nói, « thích chim sư cố lắm. vì không những sư, cố trẻ, khỏe, lắm tiền, lại dại gái hơn ai hết ». Có em còn bạo mồm, bạo miệng : « Xoa những chiếc đầu trọc của sư cố thấy có nhiều cảm giác mạnh hơn sờ vào những mảnh đầu có tóc thưa thớt của anh ».

Nhìn đám sư cố dấn thân vào cái guồng máy vật chất của thời đại đang quay lồng lộn người ta lại tìm ra 1 điểm hết sức nghịch lý. Ở miền Nam này chúng ta vẫn khoe khoang sống theo quan niệm duy thần, duy linh, duy tâm thế mà thực tế chúng ta chỉ nghĩ thuần túy về vật chất, vật chất quyết định hết, biện minh hết và rất nhiều khi còn ngồi cả vào chỗ của Thượng đế. Còn tại miền Bắc mang tiếng là duy vật thế mà mọi người lại hưởng thụ vật chất rất ít, ăn uống tượng trưng như hương như hoa để cầm hơi và sống thuần bằng lý tưởng caoxa, viễn vông.

Vẫn biết phàm những kẻ còn mang trong người một niềm tin về tôn giáo tất phải suy nghĩ rằng chúng ta mặt phải hướng lên trời như tìm kiếm 1 chốn an ủi vĩnh cửu, một ước nguyện hướng về những thực tại thiêng liêng. Và theo như linh mục Nguyễn huy Lịch đã nói : «Người sống theo tôn giáo phải là người nuôi dưỡng trong lòng 1 ý chí cao thượng, 1 quyết định phục thiện, 1 thái độ tôn kính trước huyền nhiệm... Khi nhờ tôn giáo, con người đã thoát khỏi những lo lắng vị lợi, những dục vọng hạ cấp, những ghen ghét oán thù, những xu hướng kiêu căng gian trá, những cạnh tranh bỉ ổi giữa anh em đồng loại ; khi nhờ tín ngưỡng, con người trở nên «nhân đạo» hơn lên, biết vượn mình ra khỏi giới hạn của cái «tôi», mong cho siêu việt, lên đường tìm kiếm trong trầm lặng, trong kiên nhẫn cho đến cùng». (Người công giáo trước vấn đề đức tin, tủ sách ĐẠO và ĐỜI, Saigon 1962, tr 87).

Nhưng có mấy cha làm theo những điều cha Lịch đã nói? Người ta chân còn dính đất thì hãy nói chuyện dưới đất chứ hơi đâu mà để ý những điều cao xa trên trời. Nếu văn hào Péguy từng phát biểu «trái đất như bậc thang đến thờ để bước lên thiên đàng» thì cần gì bước thêm cho mệt, nằm ngủ ngay ở bậc thang thứ nhất cho khỏe. Nhiều bậc tu hành đã say sưa ngụp lặn trong các hoạt động trần gian vì những lợi lộc thuần túy vật chất, khác hẳn với đòi hỏi mà ông Nguyễn văn Trung đã xướng lên trong bài «ý thức tôn giáo và ý thức chính trị» : «Phải hoạt động tham dự vào việc tranh đấu cho những giá trị trần gian này với 1 say sưa như của 1 chiến sĩ duy vật nghĩa là coi như chỉ có đời này là tất cả, đồng thời ngay trong lúc tranh đấu phải coi tất cả những cái đó như là không đáng kể trước mặt Thiên Chúa» (Sách đã dẫn, trang 128) Hoặc : «Người công giáo sống đạo trong cuộc đời không phải chỉ lo giữ sao để tránh những hành vi tội lỗi, phạm lề luật mà còn phải lo tránh khỏi gây ra hay tham dự đồng lõa với những hoàn cảnh, tình trạng bất công, phản lại tinh thần Phúc âm» (tr.108).

Ông Trung nêu những ý kiến trên với 1 tâm trạng lo lắng vì ông đã nhìn thấy rõ những vị cha cố lợi dụng thế quyền hoặc đồng lõa với những kẻ lợi dụng khác. Ông viết : «Khi những vị giáo sĩ có thần thế đôi khi chỉ là 1 cha sở ở 1 họ đạo xa xôi vùng quê trực tiếp giao thiệp với những vị tối cao trong chính quyền bất chấp mọi cấp bậc hành chánh, một hai lần còn nhận được, nhưng nếu sự can thiệp đó trở thành 1 hiện tượng thường xuyên, đến nỗi đi tới chỗ không coi hành chánh địa phương ra gì thì đó là một hiện tượng lấn át địa phương đáng lo ngại vì kết quả là 1 thế quyền không còn uy tín để cai trị. Cho nên một dân biểu quốc hội đã buồn rầu mà than rằng : «dân biểu ăn lương của dân mà lại không lo được việc cho dân con các cha không ăn lương của dân, lại chạy được việc cho dân» .

Nhưng điều quan trọng hơn là hiện tượng thần quyền có 1 thế lực quá mạnh trong thế quyền, đôi khi đi đến chỗ lấn át, có thể gây những hậu quả rất hại cho cả Đạo lẫn Đời khi thế lực đó bị lợi dụng. Lãnh vực đời và đặc biệt lãnh vực chính trị là lãnh vực của tranh chấp quyền lợi, địa vị, vì thế không lạ gì ảnh hưởng và thế lực của giáo sĩ trong lãnh vực này dễ bị lợi dụng bởi người công giáo cũng như người không công giáo. Họ là những người bất tài, gian thương, hoặc tham quyền cố vị, nhưng khéo léo nhờ cậy nên được các cha nâng đỡ giới thiệu để làm ăn buôn bán hoặc được tin dùng, thăng chức trong guồng máy chính quyền đôi khi chỉ bằng cách dâng cúng 1 số tiền để làm nhà thờ hoặc xin trở lại Đạo. Nhưng thật ra đôi khi họ giúp một được lời gấp trăm, nghìn, tuy vậy họ cũng trở thành ân nhân của họ đạo và sau này giả sử các Cha có khám phá ra tác phong không tốt của họ về luân lý, về làm ăn, thì thật là khó xử : hoặc là đành làm ngơ hay chỉ phàn nàn thôi chứ biết làm sao bây giờ. Nhưng đã rõ những sự lợi dụng đó rất tai hại cho cả Đời và Đạo. Công việc đời không chạy hoặc hơn nữa, còn có thể phạm đến đức công bằng, còn Đạo thì mang tiếng vì Đạo chỉ còn là bậc thang, cái cầu đưa tới danh lợi, địa vị, đôi khi 1 cách bất chính...

Nhiều người công giáo có 1 quan niệm sai lầm này về chính quyền trong tương quan đạo và đời : chúng ta thường có khuynh hướng coi chính quyền chỉ là phương tiện để phục vụ tôn giáo của ta, chứ không phải chính quyền là để phục vụ công ích, nghĩa là cho mọi người. Chúng ta ủng hộ hay chống đối, thiện cảm hay ác cảm với 1 chế độ không phải vì chế độ đó có đại diện cho công ích, quyền lợi quốc gia, nhưng là có giúp đỡ hay phục vụ đạo này không. Chính vì thế mà nhiều người công giáo cho là rất tự nhiên chính quyền phải nâng đỡ, giúp đỡ phương tiện cho tôn giáo dù thiệt hại cho những người khác. Người công giáo có ý thức chính trị là nhận định được những tác dụng chính trị tai hại cho đạo do những cử chỉ lợi dụng chính trị, hay bị chính trị lợi dụng gây nên (tr. 117 — 121).

Trước những gương mù gương xấu của một số giáo sĩ và giáo dân, tác giả bài nói chuyện trên đã phải buồn rầu mà phàn nàn : « Vẫn không phải là xem những người công giáo có luôn luôn làm những gì người ta trông đợi hay có quyền mong đợi ở họ (chúng ta biết rằng không) nhưng là xem Thiên Chúa giáo có phải là cần thiết hay không. Nhưng thực ra rất khó, vì người không công giáo thường chỉ có thể tìm hiểu đạo hay theo đạo bằng cách nhìn vào người công giáo vì họ phải là ánh sáng của sự thật, là muối của chân lý. Người công giáo sẽ trả lời thế nào trước tòa án tối cao của Chúa về trách nhiệm đối với anh em mình chưa biết Chúa hay xa Chúa vì mình, khi người công giáo chúng ta là ánh sáng, là muối nhưng đã trở thành ánh sáng lu mờ và muối nhạt.. Phải nhận rằng lịch sử Thiên Chúa giáo ở Việt Nam chưa tạo hẳn được 1 thiện cảm trên bình diện đoàn thể, và điều đáng buồn có lẽ đạo công giáo ngày nay càng ngày càng mất sự thiện cảm đó » (tr. 123, 127).

Mấy cha cố chuyên sống vụ vật chất hiểu rõ hơn ai hết rằng cát bụi lại trở về cát bụi, của César trả lại cho César ấy thế mà vẫn cứ bonchen, vật lộn, tranh cướp, tham lam và làm đủ mọi chuyện xấu xa, bỉ ổi để tạo ra tiền. Các ông cứ sống và hành động như là mình đóng đô vĩnh viễn trên trái đất này, chỉ có người khác chết chứ riêng các ô. thì bất tử, chẳng bao giờ chết cả. Chắc các ông định ở ỳ, định đóng đô vĩnh viễn trên thế gian này hay sao mà chuẩn bị kỹ quá vậy!

Giả sử Đức chúa Giêsu có tái thế để xem cung cách các vị tông đồ của Ngài sống đời và hành đạo chắc ngài sẽ phải ngạc nhiên vì họ đã lìa khỏi tinh thần giáo lý của ngài quá xa đến độ ngài không nhận ra được khuôn mặt của họ như những người cùng thuộc 1 tông phái. Dostoiesky đã thuật một câu truyện: Chúa thấy các giáo sĩ làm sai lạc hẳn đạo mình đi nên 1 hôm mới hiện ra để trách mắng họ. Họ liền dìu Ngài vào trong phòng kín, sụp xuống lạy ngài và yêu cầu ngài chết đi để đạo Ngài tồn tại, vì có thế họ mới thực hiện được những hoạt động tôn giáo.

Thực ra, không phải ai xa lạ mà chính các cha cố bê bối và các giáo dân a tòng đã đội mạo gai và đóng đinh Chúa mình thêm 1 lần nữa. Chắc chắn là như vậy. Ngày xưa Chúa đã rủa Judas, tên đồ đệ phản thầy : «Chớ gì bay chẳng sinh ra thì hơn». Tôi muốn dùng câu ấy để dâng lên các đấng cha cố vừa kể trên.

oOo

Rochefoucault khuyên ta đừng có dại dột động chạm đến tín ngưỡng, tôn giáo của người khác. Tôi nghe theo lời dạy khôn ngoan đó. Tôi chỉ nêu 1 vài sự kiện về loại cha cố bần, như những phần tử ghẻ lở trong 1 xã hội. Cũ thế thôi.

HỒ ĐẮC PHỤC

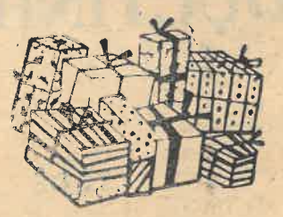

Dưỡng đường HOÀN MỸ KHAI TRƯƠNG NGÀY 2-3-1971

155B, TRƯƠNG MINH GIẢNG (góc Yên Đỗ) – SAIGON – ĐIỆN THOẠI : 94375

Yên tĩnh, trang nhã, đầy đủ tiện nghi, có phòng lạnh

Bác sĩ thường trực suốt ngày đêm. Có xe cứu thương đến đón bệnh nhân tận nhà

Nội khoa : Nội khoa tổng quát — Bệnh tim — Bệnh phổi — Gan, bao tử và ruột. Bệnh về máu và hạch nội tiết — Phong thấp — Tê Bại — Ngoài da và hoa liễu.

Giải phẫu : Giải phẫu tổng quát và khẩn cấp — Giải phẫu thận đường tiểu và bộ phận sinh dục đàn ông — Giải phẫu xương và khớp xương — Giải phẫu bàn tay — Giải phẫu bổ hình và thẩm mỹ.

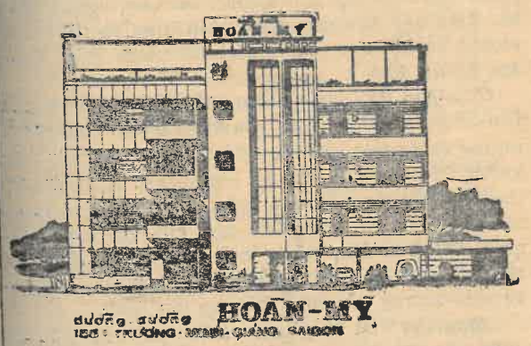

Sản phụ khoa : Hộ sanh - Sanh không đau.
Bệnh đàn bà — Hiếm muộn.

Nhi khoa : Bệnh trẻ em — Coi sóc trẻ em lành mạnh — Tập và chạy điện trẻ em tê liệt.

MẮT, TAI MUI HỌNG ◑ NHA KHOA ◑ THÍ NGHIỆM Y KHOA ◑ ĐIỆN TÂM KÝ (ECG) ◑ QUANG TUYẾN X

Với sự hợp tác của :
27 Giáo sư, Bác sĩ, Dược sĩ và Nha sĩ

XE HƠI CÂY CỐI và DỤC TÌNH

TÊ ĐÊ

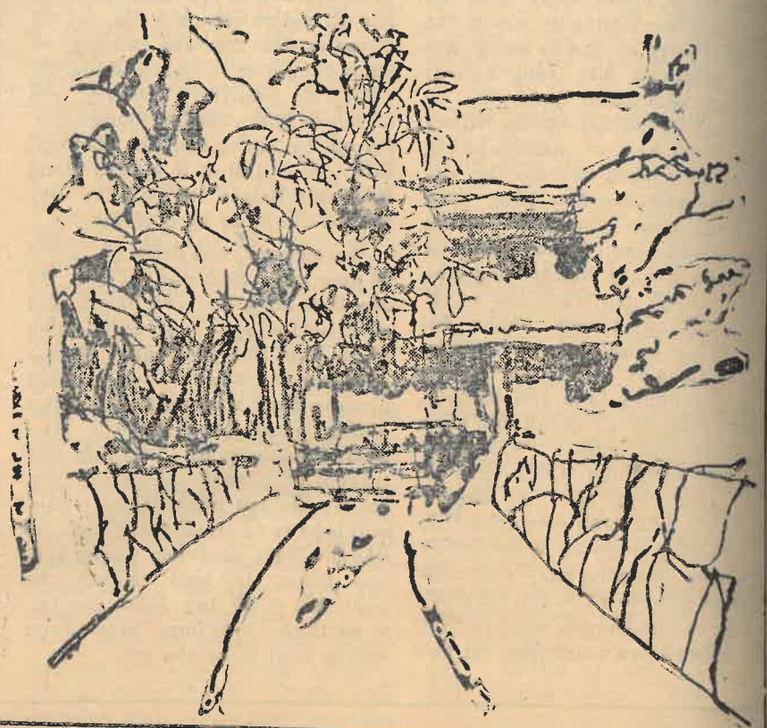

Dưới mắt người ngoại quốc, Saigon đẹp ở hai điểm : phụ nữ và những hàng cây ngay thẳng dọc theo đường phố.

Một trong hai điểm đẹp này đang bị hủy diệt đó là cây. Phụ nữ cũng đang bị hủy diệt bởi một xã hội đồi trụy, nào đĩ điếm, nào bề hội đồng v.v... nhưng khía cạnh này không được đề cập trong phạm vi bài viết.

Những hàng cây Saigon là những cái dù thiên nhiên che nắng che mưa cho dân thành phố và cho những người tình. Những hàng cây này đang bị gục ngã dần từ khi đoàn triệt hạ thiên nhiên RMK với những chiếc xe khổng lồ sơn màu vàng, những con quái vật văn minh đen Saigon hiếp hoại thiên nhiên.

Hàng loạt những chiếc dù dọc theo những đại lộ đã bị đốn tận gốc để mở rộng đường cho những chiếc xe hơi mỗi ngày một gia tăng tại đây.

Đời sống của những cái cây bây giờ tùy thuộc vào xe hơi. Con số xe hơi gia tăng bao nhiêu thì cây cối sẽ có cơ hội bị hủy diệt bấy nhiêu.

Trong cuốn The American Way of Life, học giả Ashley Montagu đưa ra một nhận xét đi đôm và khôa học về những mối tương quan giữa xe hơi, cây và tình dục.

Theo ông, xe hơi là một tai họa đối với dân chúng HK. Trước hết ông nêu những con số thống kê rất khủng khiếp về xe hơi.

Tại HK, có 98 triệu người có bằng lái xe, 85 triệu chiếc xe đang được xử dụng. Mỗi ngày người HK tải 2.000.000.000 dặm Anh. Mỗi năm có 11 triệu tai nạn xe hơi, 55.000 người bị thiệt mạng và 1.750.000 bị thương vì xe hơi.

Ở Saigon khó có thể biết rõ con số chính xác về xe hơi, về tai nạn, nhưng ta chỉ cần quan sát lúc tan sở ta biết số xe hơi ở Saigon không nhỏ cũng như nếu ta đọc báo hàng ngày những tai nạn xe hơi cũng không ít.

Gần đây vấn đề không khí nhiễm độc được đặc biệt chú ý nhất là tại HK. Xe hơi cũng là một thứ phun chất độc hại sức khỏe của con người đáng kể. Hiện nay người ta đang tính tung ra thị trường những xe hơi chạy bằng điện để tránh làm nhiễm độc không khí.

Ở Saigon dân chúng còn phải đối phó với nhiều vấn đề gai góc hơn như vấn đề làm sao cho đầy đủ những chiếc bao tử rỗng của họ nên họ hầu như không lưu tâm đến vấn đề không khí bị nhiễm độc. Cuộc vật lộn để kiếm gạo kiếm bánh mì diễn ra quá khốc liệt làm họ quên hết mọi chuyện nhiều khi quên chính cả bản thân họ nữa. Họ không biết rằng những tiếng động của xe hơi, những lớp khói xe như sương mù đang giết họ lần mòn.

Montagu viết rằng khi chiếc xe hơi đầu tiên xuất hiện, là cuộc hãm hiếp đất đai bắt đầu, và nhịp độ hãm hiếp mỗi ngày một gia tăng khủng khiếp nhưng con người không thể nào làm ngừng cuộc văn minh, nói một cách khác con người không thể «tốp» được nhịp sản xuất xe hơi. Thượng đế thì sản xuất cây quá chậm. Phải mất hàng năm, cả chục năm Ngài mới tạo nổi một cái cây ! Cây biến đi khi xe hơi xuất hiện. Loài người thì gần như không mấy kẻ hiểu có một liên lạc mật thiết giữa cây cối và xe cộ. Người ta không biết rằng cây cối trong hiện tượng diệp lục hóa đã hút khí độc carbonic trong không khí rồi nhả ra oxy để con người thở !

Chính cây cối đã cấp nguồn dưỡng khí cho con người. Những chiếc xe hơi hàng ngày phun độc tố cho con người hít vào trong lúc đó con người làm hành động ngược đời, phản khoa học, tréo cẳng ngỗng là chặt cây đi, hủy diệt nguồn cung cấp oxy khả phong phú đó đi !

Theo các nhà khoa học thì một chiếc xe hơi đem ra xử dụng ta phải trồng 10 cái cây để làm quân bình giữa lượng số chất độc do xe hơi thải ra và lượng số dưỡng khí do cây cối cung cấp. Nếu đó là một chiếc xe vận tải, ta phải trồng 100 cây, và đối với một chiếc phi cơ phản lực, ta phải trồng đến 1000 cây. Mỗi lần phi cơ phản lực cất cánh, nó tống ra một số lượng chất độc khổng lồ !

Đó là ta chưa kể đến những công dụng khác của cây cối chẳng hạn như cây cối làm người ta dịu mắt đỡ chói nắng, đỡ nhức đầu, màu xanh của lá và những bóng rợp làm thần kinh của dân thành phố bớt căng thẳng rất nhiều, nó là một thứ thuốc an thần hữu hiệu mà lại không mất tiền mua. Nếu người viết không lầm thì hình như ở Ấn độ có vùng nóng quá cây cối không thể mọc được nên người ta đã nghĩ là phải làm những cây nhân tạo trồng dọc đường phố để dân chúng có bóng mát ! Ở Saigon khác thành phố khác, cây còn có công dụng để cho cảnh sát công lộ làm dù che nắng che mưa, cây là chỗ để người ta treo giỏ rác, là một cái cầu tiêu công cộng để người ta tiểu tiện. Đái gốc cây trở nên một thú giải trí lành mạnh vì ông Đô trưởng chưa xây đủ cầu tiêu cho dân chúng ! Cây cũng là chỗ để các xe nước giải khát hoạt động. Cây là những bức rèm che khuất những cặp mắt tò mò của người khác cho những kẻ yêu nhau mà không có phòng riêng ! Trường hợp những cái cây sau trường nữ trung học Gia Long chẳng hạn. Cứ chiều chiều những kẻ yêu nhau, chở nhau bằng Honda ngồi sau những gốc cây tâm sự, vuốt ve, hôn hít. Quãng đường nay bây giờ trở thành đường của tình yêu !

Xe hơi cũng không phải chỉ là phương tiện để di chuyển. Theo Montagu, con người, nhất là Mỹ khoái sex, khoái tình dục thì họ cũng mê luôn cái thay thế cho tình dục, tượng trưng cho tình dục.

Một chiếc xe hơi lớn tượng trưng cho cái gọi là đàn ông tính, gọi là khả năng làm tình.

Đặt sức mạnh vào cái xe hơi đồng thời bạn gia tăng được khả năng tán tỉnh. Bạn không cần phải là một lực sĩ, một bác sĩ, một chánh trị gia lỗi lạc, bạn chỉ cần có một cái Mustang. Mercedes thì dù thận bạn có thối các em cũng cho là bạn đầy chất hấp dẫn, Chiếc xe hơi đã biến thành một phương tiện để tự diễn đạt.

Chiếc xe hơi đã tăng cường chất hấp dẫn của đàn ông rất nhiều. Chẳng có thế nhiều anh đã phải mượn xe hơi đi cua đào, và đàn bà con gái bị bề hội đồng vì xe hơi cũng không ít !

Riêng tại Miền Nam, chiếc xe hơi trở nên một ám ảnh đến với nhiều thanh niên. Chiếc xe hơi là tượng trưng của uy quyền, là cái thước đề đo khả năng của bạn. Ta thấy có nhiều ông nghị trước khi vào Hạ Viện Th. Viện đã vẽ cái nhà lá, cái xe đạp nhưng sau khi vào được hai cái nhà này thì ông nào cũng cố áp phe như buôn lịch cởi truồng, buôn tượng Chàm, buôn bạch phiến, để kiếm địa mua xế hộp. Kẻ nào có xế kể như thuộc thành phần ăn trên ngồi trốc ! Dân đen đã thấy một ông bộ trưởng một ông nghị viên một ông dân biểu, một ông Tướng nào đi xe đạp, xe gắn máy chưa ?

Chính xe hơi đã làm thối nát miền Nam này. Anh nào cũng muốn ăn cắp tiền dân để có xe lấy le với đào với vợ và với dân đen. Nó là I nguyên nhân chính thúc đẩy con người sạch trở thành bẩn, nó là cái gây ra bất mãn trong xã hội. Người dân không có xe nhìn người có xe với sự căm hờn tức tối. Lính, công chức, lao động, SV, là những kẻ nếu không ma giáo thì không thể nào có xe hơi để đi như mấy ông sư xếp xòng, mấy ông bộ, mấy ông tướng được vì thế họ bất mãn.

Những kẻ không có xe hơi biết chắc điều này : lương của mấy ông lớn không thể nào mua xe hơi được, vậy tại sao họ có xe hơi ? Đây lại là vấn đề khác không thuộc phạm vi bài viết.

Tóm lại ta thấy xe hơi là phương tiện di chuyển nhưng nó cũng là cái gì rất khủng khiếp đang hủy hoại con người từng phút từng giờ và luật giang hồ của miền Nam giao chỉ là :

Có xế thì có đào, có vợ thơm.
Có xế thì có áp phe.
Có xế thì có uy quyền.
Có xế thì có tiền.
Và có tiền thì có mọi thứ.

— Những gì đã xảy ra TỪ CHIẾN KHU ĐẾN HÀ NỘI ?
— Trước tình cảnh hiện tại, THI CA V.N. đã nói lên những gì ?
— Bạn đọc không thể bỏ qua :

Ý THỨC II

Số đặc biệt về :
THƠ VIỆT ĐẤU TRANH
Phát hành ngày 15-3-1971

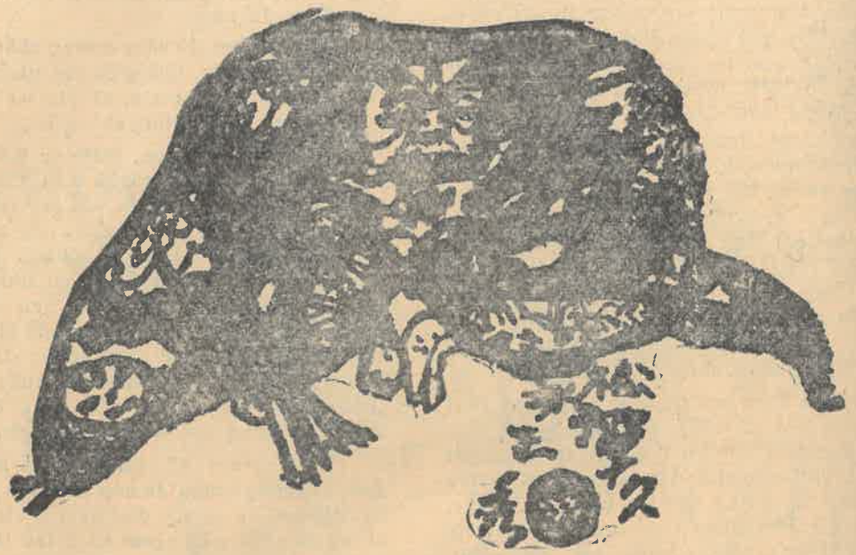

L.M. TRẦN HỌC HIỆU VÀ VỤ ÁN ĐỐI DIỆN

LTS.— Trong khuôn khổ tìm hiểu dư luận đối với vụ án Đối Diện, nhật báo Thần Phong đã thực hiện một cuộc phỏng vấn nhiều nhân vật. Sau đây là bài phỏng vấn linh mục Trần Học Hiệu. Linh mục Trần Học Hiệu tốt nghiệp Tiến sĩ Triết học tại Đại học Sorbonne, mới từ Pháp về nước. Đời xin trích đăng bài phỏng vấn này để bạn đọc có dịp nhận thức thêm vấn đề qua ý kiến của một linh mục từng học cùng trường với linh mục Trương bá Cần.

Cảm tưởng

HỎI Cha cho biết cảm tưởng của cha về vụ Đối Diện ?

ĐÁP : Tôi biết gì về vụ án Đối Diện ? Chỉ nghe báo chí nói tới «vụ án» rồi sau lại đính chính, chẳng biết tại Tòa án sự thực đã diễn ra như thế nào và nội dung bản cáo trạng ra sao. Nếu nói về phản ứng của tôi trước cái tin liên quan đến báo Đối Diện, thì tôi có thể phát biểu như sau :

Phản ứng thứ nhất của tôi là 1 sự xúc động vì hai người anh em trong hàng ngũ Linh mục của tôi bị kêu án tù ở. Rồi sự xúc động chợp nhoáng ấy biến thành Hiên Ngang, khi thấy rằng LM Trương bá Cần nghe tin mình bị lên án đã không chống án.

Đó là 1 thái độ hợp lý (mặc đầu, đó chỉ là «nghe tin» chứ chưa có văn thư tống đạt gì rào, để sau lại nghe báo chí đính chính. Vì đã có gan «Đối Diện» thì cũng đủ gan «ăn chịu». Tôi vào trường hợp ấy, có lẽ tôi cũng hành xử như vậy.

Thái độ ấy còn hợp lý ở chỗ có tin rằng sự việc sẽ gây được 1 sự sôi động đúng ý nguyện của người làm báo Đối Diện. Có khi còn có lợi lớn cho nó là khác vì bình thường không ai chú ý đến tiếng nói lẻ loi của nó. Nó bị tịch thu liên miên : Tiếng nói của nó tắt ngúm ngay trong cổ họng. Cái buồn nhất của người đấu tranh bằng ngòi bút là không được người ta kể đến. Đàng này, nếu được «kể đến» dù là lên án đi nữa, cũng là đạt mục tiêu rồi. Bao nhiêu lần bên Pháp. Sartre muốn vào tù quá mà không ai thèm bắt là vì vậy,

Vậy thì tình nguyện vào tù như Sartre. hay chấp nhận bản án tù như L M Cần cũng chỉ là đi vào «luật chơi» mà thôi. Đó là phản ứng của tôi trước cái tin liên quan tới chính LM Trương bá Cần. Còn thái độ của báo chí trước sự việc mới làm cho tôi có nhiều cảm tưởng buồn rầu.

Báo chí

HỎI : Xin cha cho nghe qua ít nhiều cảm tưởng ấy.

ĐÁP ;

Tôi không đọc tất cả báo chí được. Những gì tôi có thể đọc thấy được chung qua cái gọi là «vụ án Đối Diện» cho tôi có cảm tưởng rằng báo chí nước mình, nói chung còn ấu trĩ quá. Dường như người ta không phân biệt được cái gì thuộc quyền lợi cá nhân, giai cấp, đảng phái : cái gì thuộc đại sự Quốc Gia Dân Tộc.

Thấy một đồng nghiệp bị lên án phản ứng đầu tiên là «bênh vực» và lên án chính quyền, «Đối Lập» trở thành cái «mốt». Ra như có đối lập mới hách. không đối lập là hèn, là bồi bút, là tay sai. Có lẽ vì cái mặc cảm ấy mà người ta phản ứng thiếu lý sự. Phải gọi đó là kéo bè, kéo cánh thì phải hơn.

Này nhé. Làm gì có cái chuyện «bẻ cong ngòi bút nhà chép sử» ? Nhất là nói LM Tr. bá Cần như là «sử gia» ! Vì thực ra đâu phải cứ có cái bằng Tiến sĩ sử học là đương nhiên trở thành «sử gia» ? Vậy thì hễ có bằng Tiến sĩ văn chương cũng phải gọi là văn gia, văn sĩ ? Các tiến sỹ về Triết học, khoa học cũng đương nhiên được tước phong là triết gia và nhà khoa học cả ư ? Nếu thế thì nước mình nhiều «nhà» để đâu cho hết !

Hay là hễ cái gì liên hệ tới Sử» thì được kể là «chép sử» ngay? Như vậy, e «sớm quá».

Đàng này, bài «25 năm» chỉ là một bài biên khảo. Viết bài đó không phải là sử gia. Chỉ cần đọc những tài liệu của miền Bắc chọn lấy những gì hợp luận cứ của mình và cho dẫn chứng đàng hoàng. Thế thôi.

Còn như muốn là sử gia, có lẽ còn khó hơn nhiều. Sử gia phải là chứng nhận. Chứng nhận thì không nhất thiết phải là người tán thưởng hay tôn phù các nhân vật hay những sự việc mình biên ghi

Chứng nhận chỉ ghi lại những điều mắt thấy tai nghe một cách vô tư. Dĩ nhiên không đòi chứng nhận phải biết sự việc một cách toàn toàn cũng phải đầy đủ, nghĩa là xoay «vấn đề» dưới mọi khía cạnh. Ấy là chưa kể dùng tài liệu, tài liệu. cần phải biết phê bình tài liệu nữa,

Chọn lấy những gì hợp với luận cứ của mình mà thôi thì không phải là viết sử một tí nào. Vậy thì động tới một tác giả đã viết một bài như bài «25năm» là «bẻ cong ngòi bút một sử gia» tôi tưởng đó chỉ là một lối nói xách động và phóng đại sự việc.

Quyền tự do báo chí

HỎI : Vậy cha nghĩ sao về quyền tự do báo chí ở nước mình ?

ĐÁP ;

Xin cho tôi được nói 1 cách gọn hơn : Hay nói cụ thể tự do ngôn luận như là tự do ngôn ăn nói. Viết lách đi, tôi có cảm tưởng xứ mình tự do đến tháo thứ,là vinhiều người tưởng tượng tự do là muốn làm gì thì làm, nói gì thì nói, mà không nghĩ đến rằng người bên cạnh mình cũng cần được xử dụng quyền tự do của họ và mình phải kính trọng. Vậy muốn yên ổn cần phải định một giới hạn để đừng có xâm phạm đến tự do của nhau. ý thức về cái giới hạn ấy là ý thức về quyền tự do của mình và do vậy có trật tự.

Có cái trật tự của nhà cầm quyền. Có cái trật tự của cộng đồng dân tộ đã được thể hiện bằng Hiến Pháp. Đối lập với chánh quyền, có thể được, nếu chánh quyền không thi hành Hiến pháp cách nghiêm chỉnh,

Còn như đối lập với Hiến pháp, thì phải kể là phá rối an ninh quốc gia trật tự công cộng rồi, về việc áp dụng những gì Hiến pháp nước ta đã quy định về quyền tự do ngôn luận của Hành pháp. Báo chí dường như ít phân tích mà chỉ la ó rùm trời lên về việc « bẻ cong ngòi bút của Sử gia» thôi. Tôi cho đó là thái độ ấu trĩ phe cánh.

Đáng lý ra, báo chí chỉ nên bảo vệ Hiến pháp mà thôi. Đối lập là cần thiết trong một thể chế dân chủ. Nhưng đối lập với chính quyền là cần thiết cho việc xây dựng nền dân chủ bao nhiêu, thì đối lập với chính thể được quy định trong Hiến pháp hoặc chống lại chính là một trọng tội không một quan niệm nào về tự do có thể cho phép đối lập theo nghĩa sau này.

H : Cha nghĩ sao về bản án Đối Diện. Nếu có.

Đ : Bản án ĐD, nếu có theo thiển ý tôi là quá đáng, tôi cho là quá đang Nếu chỉ vì một bài cỡ «25 Năm» vì một người đọc bình thường cũng có thể nhận định được tính cách thiên vị của tác giả nó. Nêu ra những bảng thống kê về thành quả của việc xã hội hoa ở miền Bắc để rồi phải coi đó như chưa được kiểm chứng... để rồi mặc nhiên lại dùng các bảng thống kê ấy như một thách đố, so sanh với miền Nam thì thật là thiên vị, nếu không nói là ngụy biện. Còn như coi việc miền Bắc đã có cái oai hùng trong hoàn cảnh bị bom đạn tàn phá đến điêu tàn mà còn tiếp tục cuộc chiến đấu đến 25 năm nay thì thiết tưởng cũng còn chỗ cho người khác nghĩ ngược lại rằng : đẩy cả 1 dân tộc vào vòng tự sát 25 năm trời nay là 1 tội ác không bút nào tả được. Tôi cho vụ án nếu có là quá đáng. Vì đã quan trọng hóa một bài như vậy, nó không thuyết phục được người đọc.

(trích báo Thần Phong ngày 13 và 14-3-71)

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại Của người giòng họ. Cũng được kế nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xở (VN). Dời dào khí lực nguyên khí tạo hóa vũ trụ, khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiêm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bổ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KY 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50$ Nước 35$ sắp lên...

Bầu và Bán

Một học giả Nhật Bổn ông Kazuji Nagasu (trong tờ báo PHP số 3) nêu nhận xét rằng «mấy tay làm chính trị thì chỉ nghĩ đến cuộc bầu cử sắp tới trong khi những nhà chánh khách thì nghĩ đến thế hệ sắp tới».

Nghe vậy thì biết ông chủ tịch Hạ Viện Nguyễn Bá Lương đúng là một tay làm chính trị. Ông ấy luôn luôn nghĩ tới cuộc bầu cử sắp tới.

Tâm sự với mấy nhà báo ông chủ tịch Lương nói rằng ông chỉ mong được làm chủ tịch Hạ Viện thêm một cái pháp nhiệm nữa, chứ không có cao vọng ra ứng cử cái Phó Tổng Thống.

Ông Lương thật khiêm tốn, không những ông khiêm tốn cho ông, nghĩ mình phận mỏng cánh chuồn, ông còn khiêm tốn chung cho cả chúng ta nữa. Hạ Viện là đại diện chúng ta. Ông Lương nghĩ rằng nước VN 6 triệu cử tri này sẽ chịu đựng thêm bốn năm nữa để coi ổng ngồi thần thơ gõ búa ở nhà hát tây thì quả thật thân phận của 6 triệu cử tri đó hèn mọn thật.

Cũng trong cuộc mạn đàm tiền bầu cử này, ông Lương còn tâm sự rằng ông không thích chính trị, ông chỉ thích làm việc xã hội thôi. Vậy ôngLương ngồi ở cái ghế chủ tịch Hạ Viện, mà chính ông lại không làm chính trị, thì Hạ Viện làm gì ?

Biết rồi, bà con đâu có làm chính trị. Nói thiệt đó. Bà con lo buôn bán làm ăn, chớ hổng có chánh trị chánh em chi hết. Nhưng trên danh nghĩa thì bà con vẫn được kêu là chánh trị gia. Chánh trị gia nhưng lo chuyện buôn bán, nên gọi chung là Thương Chánh gia.

Hiện nay các Thương Chánh gia đang lo đi đặt hàng để làm ăn lớn vào cuộc bầu cử sắp tới. Tuần trước Đầu Gối đã tiết lộ một tỷ phú đem 1000 bao xi măng biếu một ông cố đạo vùng Ông Tạ. Nói vậy cũng hơi oan cho cha, sự thực là chỉ có 350 bao thôi. Đối với một tỷ phú khách điếm tửu lầu thì 350 bao thiệt sự không đáng là bao. Đặt cọc đó, tính đồ đồng mỗi bao xi măng 10 lá phiếu, kỳ tới xin cha giao hàng đủ 3500 lá phiếu. Buôn bán sòng phẳng.

Các thương chánh gia bây giờ khôn lắm. Họ biết thế nào là buôn tận gốc, bán tận ngọn.

Muốn buôn tận gốc thì phải hỏi các cha, các thầy, các viên chức xã ấp. Còn bán tận ngọn là bán thẳng cho phủ đầu rồng !

Chi ư Chí Thiện

Nếu ông Nguyễn bá Lương chỉ mới nghĩ tới việc bầu cử sắp tới thì bạn đồng viện Phạm chí Thiện của ông Lương lại lo lắng đến thế hệ sắp tới. Ông Phạm chí Thiện mới thiệt sự là một chính khách, một đại chính khách là khác vì cái sac tay của ông chứa những 160 triệu chất bạch phiến.

Bạch phiến là một chất ma túy đầu độc thanh niên kinh khủng hơn là thuốc phiện. Chích bạch phiến vào người, các thế hệ trẻ của ta sẽ lơ mơ

ÔNG ĐẠO CẤY

phiêu lãng và xụm luôn. Ông Phạm chi Thiện đã mang trong sắc tay những 4 ký lô bạch phiến. Với số lượng đó ông có thể cung cấp cho 400 chàng trẻ, mỗi chàng 10 cà ram. Thế hệ sắp tới sẽ nhớ nơi ông Chí Thiện mà biết cái thú lơ mơ phiêu lãng sướng hơn làm DB.

Sách Đại Học trích lời đức Khổng Tử đã viết rằng «Chỉ Ư Chí Thiện» nghĩa là «Ngừng lại ở chỗ chí Thiện».

Lời đức Thánh thiệt là linh.

Ở Quốc hội ta có người buôn lịch sexy, có nhà buôn vàng, có ông Văn Chinh buôn tiền VN, nay có thêm người chuyên chở ma túy nữa thì công cuộc buôn lậu và trình độ vô liêm sỉ của các DB ta đã tới mức «Ngừng Ở Nơi Chí Thiện» rồi.

Chẳng may sau này ta lại khám phá ra một vị DB nào đầy mạnh thành tích bất lương vô liêm sỉ lên cao hơn 160 triệu bạc bạch phiến, thì ta chỉ còn có thể kết luận rằng DB của chúng ta đã tiến xa hơn cả lời Đức Thánh Khổng tiên liệu. Chẳng trách chỉ cách đây hơn 2500 năm, Khổng Tử đã biết trước mà than rằng : «Ngô Đạo Cùng Hĩ» — Đạo của ta bết xài rồi vậy. Ngài Vạn Thế Sư biểu biết trước là tụi nó sau này sẽ còn tiến triển vượt mức, chắc tụi nó không chịu «chỉ ư Chí Thiện» đâu !

Trong vụ này chỉ có ông Tướng Một Lần là khoái (danh hiệu tướng Một Lần của ông Phát là do anh em Sinh Viên VN ở Paris đặt cho ông Tướng khi quan ngài dẫn ca sĩ và đào cải lương sang trình diễn ở Pháp năm 1969, trong dịp đó quan ngài đã trình diễn riêng nhiều show quốc tế với đào cải lương trong khách sạn cũng như trên xe lửa). Nay ông Tướng Một Lần lại nổi tinh thần xã hội lên, không biết có phải vì ảnh hưởng của loại tuồng cải

lương xã hội tình cảm hay không. Ông Tướng Một Lần bèn làm ra cái ủy ban Chống Bất Công Xã Hội, mà cái đích đầu tiên ngài nhắm vào là các dân biểu.

Nay dân biểu Chí Thiện đã cung cấp cho ông Tướng Một Lần cơ hội qui giá để ông làm bàn ! Không phải làm bàn đào cải lương mà làm bàn vào quốc hội mới sướng ! Có những ông Chí Thiện đi làm DB thì phải có thứ Tướng Một Lần đi chống bất công, vậy mới xứng ! Không biết khi là Tổng Trưởng Nội Vụ thì Tướng Một Lần có chống bất công ra sao, như nay làm dân mà ông đã có công ho la nên bầu cho ông trong chuyến bầu bán này lắm !

Vạch mặt bọn Cai Thầu

Xin đề nghị ô, Tướng một lần tìm đến đúng đơn vị cử của ông Chí Thiện mà ứng cử. Chắc chắn ông Chí Thiện sẽ bị rơi rồi, và phải có ông một lần kế vị thì xứng đáng quá, bà con chắc chắn là mừng rồi !

Nhưng còn cái ông Chí Thiện đó, ổng ở đâu ra mà lại vô liêm sỉ đến mức mang lậu bạch phiến như vậy ?

Thưa quí ngài, sở dĩ nước ta sản xuất được hạng dân biểu đó cũng vì cái nạn «cai thầu buôn phiếu» của bọn sư mô, cha, cố mà ra vậy ! Cử tri của ta không chịu tìm hiểu, và cũng ít có cơ hội tìm hiểu ứng cử viên. Tất cả cứ đem trao lá phiếu qua sự «lãnh đạo tinh thần» của một lũ sư, mô, cha, cố !

Một tên như Chí Thiện đáng lý chỉ nên cho làm Trưởng toán NDTV của một xóm ngoại ô Saigon đã xứng đáng tài đức của hắn lắm rồi.

Nhưng chúng ta nhớ lại cuộc bầu cử quốc hội năm 1967, nhiều người còn chưa tin tưởng ở sự vững vàng của chế độ nên người khá chưa dám ra ứng cử. Có một lũ ngô nghê liều mạng dám xung phong ra ứng cử là chúng ăn chắc. Tên CT chắc cũng thuộc loại ứng cử viên như vậy. Thay vì ra ứng cử hội đồng xã thì cuộc bầu HĐX chưa tổ chức hắn bèn thò đơn vô ứng cử dân biểu. Sau đó vận động cử tri qua mấy ông cha cố.

Ở miền xôm ven đô, đồng bào không biết tin ai nên cứ trông vào mấy thầy tu. Mà thầy tu trong đó, dù là sư mô hay cha cố thì cũng đếch cần chọn người nào xứng làm dân biểu. Vả lại có hạng người xứng đáng đó để mà chọn lựa đâu ? Thầy tu xem tên nào ngoan ngoãn dễ bảo, chịu khó sờn hột nhất thì đem giới thiệu với con dân trong đạo.

Chỉ tội nghiệp cho cử tri đồng bào của chúng ta, tưởng Cha với Thầy thì tất nhiên là sáng sót ! Đạo tinh thần mà !

Năm nay cuộc bầu cử Hạ Viện sắp diễn ra rồi ! Các ứng cử viên lại đang đi sun soe nịnh hót các «thầu buôn phiếu» không biết đồng bào ta mở mắt ra để tẩy chay bọn «lãnh đạo tinh thần» buôn bán cả lá phiếu của mình hay chưa ? Hay là sau khi đã lên Chí Thiện này rơi mặt nạ thì bọn nhà thầu giới thiệu một tên Chí Thiện khác, miễn là tên C. nào mới này biết biếu xén tử tế, một cái máy lạnh hay mấy trăm bao xi măng chẳng hạn.

Trò khỉ Mít

Cách đây hai tuần lễ trong chương trình Tiếng Nói Động Viên có ban nhạc trẻ cộng tác diễn nhiều trò vui lắm. Nhìn chung thì các trò này mô phỏng theo ban nhạc Mẽo The Monkeys (những con khỉ), thí dụ như trò phóng xe máy, lượn quanh ngoài đường, coi thành phố Sàigòn cũng là một phim trường riêng toàn quyền xử dụng. Ban nhạc trẻ khỉ Mít này coi bộ có thiên khiếu về bắt chước, diễn trò vui không kém chi ban nhạc khỉ Mẽo.

Điều làm khán thính giả thân mến của đài TH VN thắc mắc là những trò khỉ ấy nó có kêu gọi người ta lên đường nhập ngũ tòng quân hay không mà lại được chiếu vào trong chương trình tiếng nói Động Viên diễn nôm là chương trình Gọi Lính. Đáng lẽ nên cho vào một chương Tiếng Nói Động Cỡn nào đó thì lý thú và tỏ ra biết kính trọng các cuốn tự điển hơn.

Nhưng sau có một bạn quen của ông Đạo Cấy ở Đài Truyền Hình đã cho biết có sự sắp xếp lầm lộn. Màn trình diễn của ban nhạc Khỉ Mít trên đây đã được chọn lựa để chiếu trong chương trình cổ động bầu cử HV vào tháng 9 tới đây.

Có thế chớ ! Không lẽ quí vị phụ trách chương trình «Gọi Lính» mà lại có một quan niệm cấp tiến về nghệ thuật phục vụ quân đội như vậy !

An ủi

Trong tuồng trình diễn kinh tế tuần qua có một sự kiện đáng chú ý là cơ quan viện trợ Mỹ đã bằng lòng tăng số viện trợ thương mại từ 100 triệu Mỹ kim lên đến 200 triệu.

Tại sao sự kiện này đáng chú ý. Không phải vì con số Mỹ kim tăng 100%. giống bài hát của kép Hùng Cường.

Cũng không phải vì hậu quả của số tiền gia tăng đó là hàng nhập cảng sẽ đầy đủ và giá cả nhờ thế mà vững vàng không bị leo thang hỏa tốc.

Sự kiện này đáng chú ý là vì nó đã có tiền lệ.

Từ trước đến nay, cứ mỗi lần nhà nước Kinh Tế Giao Chỉ ban hành một quả biện pháp mới thì sau đó thế nào cũng có thêm ti viện trợ phụ trội.

Người ta cho rằng bạn đồng minh HK hào hiệp nên thấy dân ta bị các biện pháp kinh tài mới cứa đau quá, bèn an ủi bằng một quả viện trợ. Quả viện trợ phụ trội này giống như 1 liều thuốc an thần vậy.

Nhưng còn 1 giả thuyết nữa.

Có kẻ xấu mồm nói rằng thường thường các biện pháp kinh tài đau hơn hoạn đó là cái giá phải trả cho các khoản viện trợ. Sau khi dân ta chịu trả giá xong, bạn đồng minh mới trao tay ngân khoản mới.

Thí dụ cuối năm 1969, sau khi ông kinh tế Âu ngọc Hồ bỏ môn trợ cấp gạo, làm cho giá gạo tăng vọt 1 phát đầu tiên, thì USAID từ từ tháo khoán ngân khoản viện trợ về gạo. Đến năm 1970 sau khi 2 ông Kinh Tài bao ra 1 quả Kiệm Ước ít bữa thì cũng có tin ngân khoản viện trợ tăng thêm 70 triệu Mỹ Kim. Năm nay có lẽ vì dân ta chịu ngay 1 liều thuốc mạnh, 7 món kinh tài 1 lúc, cho nên liều thuốc an thần của USAID cũng tăng lên tới 100 triệu.

Nhưng đứa nào bảo là có áp lực thì nó nói láo. Có lẽ chỉ là sự trùng hợp tình cờ mà thôi !

CÁC TRƯỜNG Nữ Trung Học VIỆT NAM

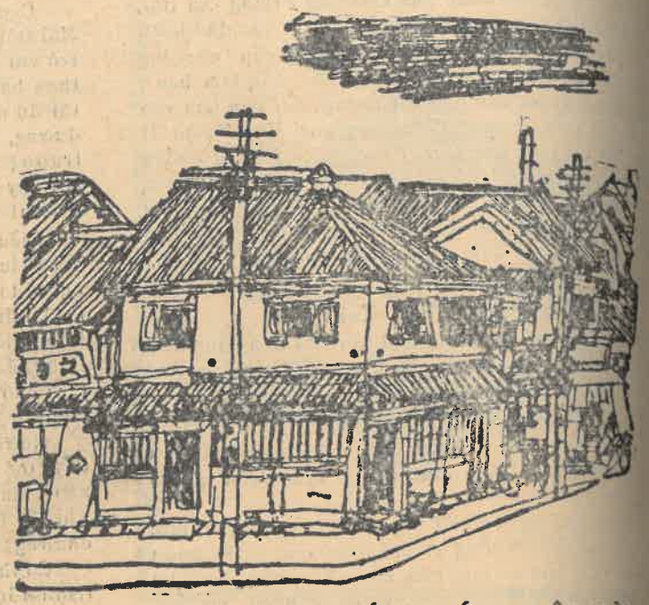

□ NHÓM PHÓNG VIÊN ĐỜI

Từ trước năm 1945, các trường nữ trung học đã thực sự đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động giáo dục tại Việt Nam. Tầm vóc quan trọng của vai trò trên còn lớn lao gấp nhiều lần ở giai đoạn hiện nay. Được biết trên toàn lãnh thổ VN hiện có 17 nữ trung học công lập và 44 nữ trung học tư thục. Tổng số lớp của 17 trường nữ công lập là 608 lớp với 32.200 nữ sinh theo học, trường Gia Long với 100 lớp gần 6.000 nữ sinh và kế tiếp là trường Trưng Vương với 56 lớp gồm 3.000 nữ sinh. Nhóm phóng viên tuần báo Đời, trong loạt bài giới thiệu các trường nữ trung học này, sẽ cố gắng giúp bạn đọc tìm hiểu thêm phần nào về sinh hoạt giáo dục hiện nay tại VN qua khía cạnh tổ chức vào giáo dục dành cho nữ giới

Trưng Vương kín cổng cao tường

TRƯNG VƯƠNG kín cổng cao tường

Một buổi sáng mát trời. Ngoài ông sau trường nữ học Trưng ương, mấy nữ sinh vui vẻ trò huyện bên xe nước giải khát ậu trên lề đường. Bỗng đâu dăm cậu học sinh Võ Trường Toản tan học đi lạc qua. Câu chuyện bắt đầu.

Sau vài câu trêu trọc, các nữ sinh hầu như kém lời, bèn rút lui có trật tự vào trường. Một cô lém lĩnh thách thức : «Có giỏi vô đây! vô đây!» Một cậu tỏ ra «chi» lừng lững đi tới, trong khi lũ bạn hò reo cổ võ. Sát cổng trường chú nhỏ hết vẻ yêng hùng, đứng khựng lại, rồi quay đầu chạy mất giữa tiếng cười chê nhạo của các cô.

«Sức mấy dam vô đây», các nữ sinh đoan chắc với PV Đời như vậy. « Họ chỉ bẻm mép chứ đâu dám xâm nhập cấm địa tụi này»

Trường nữ Trung học Trưng đối với giới liền ông con trai thực là một cao điểm khó đột nhập. Mặt tiền cổng luôn luôn đóng trừ giờnhập học hay khi tan trường. Cổng sau hé mở một cánh nhỏ ai lạ mặt. nhất là nam giới, vừa đầu vào là bị chặn hỏi ngay.

Ngôi trường kín cổng cao tường đó từ tết Mậu thân lại càng được «bảo vệ» kỹ càng. Nằm ở đường Nguyễn bỉnh Khiêm, trường Trưng Vương hiện nay chỉ có một lối ra vào độc nhất, từ phía đường Thống Nhất và Hồng T. Tự. Cổng đường Lê T Tôn phía hông trường từ biến cố Mậu Thân. đã bị kín. Cây cối mọc lan tràn, quang đường bỏ hoang ấy lúc này đã thành lối đi dạo riêng cho các nữ Trưng Vương mơ mộng.

Thực ra thì «đàn Trưng Vương» không lãng mạn bằng nữ sinh

Khánh Huế, và cũng không thể thảo hơn dân áo tím Gia Long.

Thành lập từ năm 1946 với tên Hai Bà Trưng, ở phố Lò Đúc Hà nội, trường nữ trung học này mang tên Trưng Vương năm 1948, khi dọn sang đại lộ Roland.

Trường bắt đầu chỉ có 4 lớp đệ nhất cấp, khoảng hơn 100 nữ sinh; ngày nay Trưng Vương có sĩ số khoảng 3200, với 56 lớp từ đệ thất lên đệ nhất, do hơn 1 trăm Giáo sư giảng dạy.

Áo đồng phục màu lam ở Hanoi, khi vào tới Saigon đã đổi thành áo trắng, và khi có lễ lạc, là màu áo thiên thanh. Hiện là trường nữ học Công Lập lớn nhất nhì Saigon, sau trường Gia Long, Trưng Vương đã trải qua nhiều vận hội long đong trong hơn hai chục năm lịch sử.

Trong những năm 1950 — 1951, thầy trò đã khóc bên nhau khi phòng nhì Pháptới bắtHS ủng hộ kh. chiến. Một nữ sinh Trưng Vương, chiến là một Dược sĩ sống bình an ở Saigon) khi bị bắt, đã đập ly lấy miếng thủy tinh cứa tay tự tử nhưng không chết.Khi di cư,trường cũng chia đôi. Một nửa vô tá túc học nhờ tại trường Gia Long, một nửa ở lại Hà nội, cả hai cùng mang tên Trưng Vương cũ. Và tới mùa Cách Mạng 1963, nữ sinh TV. cũng không thiếu mặt trong những cuộc biểu tình tranh đấu cùng giới SV

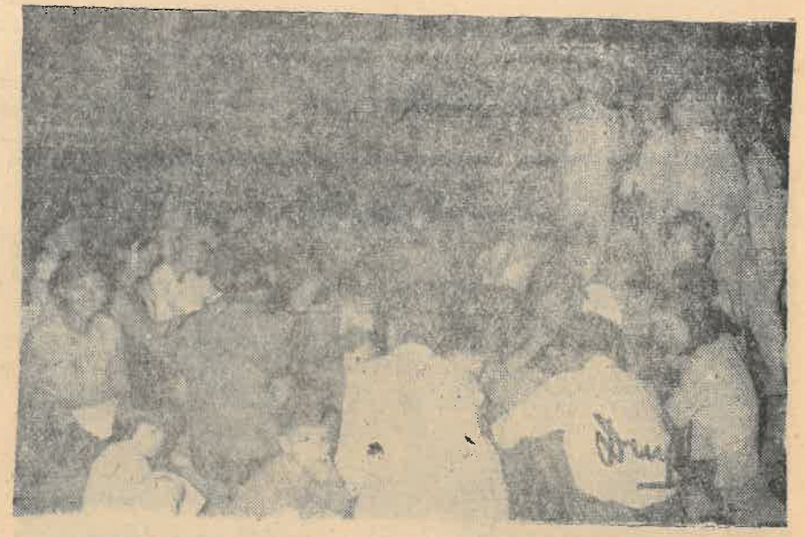

Bánh Chưng của nữ sinh Trưng Vương. Các cô sửa soạn gói bánh chưng Tết để tặng chiến sĩ

HS Saigon. Nay dù đã là năm 1971, Trưng Vương vẫn là một trường trung học rất thiếu thốn phương tiện.

Tuy nhà trường có một phòng thí nghiệm và một thư viện bé nhỏ nhưng Học Sinh lại không có phòng đọc sách riêng ! 56 phòng học không lúc nào trống, khi nào có lớp học nhạc là hai phòng bêncạnh «điếc tai». Thiếu phòng đọc sách, phòng học nhạc, trường còn thiếu cả sân thể dục riêng cho học trò. Tuy vậy, theo lời bà Hiệu trưởng Trần thị Tuyết, năm 1969 các nữ sinh Trưng Vương đã đem về cho nhà trường tới 13 «cúp» và giải thưởng trong cuộc tranh tài thể thao cùng các Học sinh khu Saigon Gia Định. Bà Hiệu trưởng TV cho biết ước mong về tương lai của bà rất giản dị : Làm sao có thể tráng lại sân trường cho đẹp đẽ, thiết lập một chỗ tập thể dục riêng cho các nữ sinh, và xây thêm một phòng sinh hoạt, một câu lạc bộ để các em nghỉ trưa lại trường.

Là giáo sư kỳ cựu dạy tại trường TV từ khi trường mới lập, bà Trần thị Tuyết nghĩ rằng các nữ sinh thời nay khác thời trước nhiều.Nhất là từ sau CM 63, các em cởi mở hồn nhiên hơn nhiều, có thể nói là dạn dĩ, hiểu đời nữa nhưng nền nếp Trưng Vương vẫn được duy trì, các nữ sinh vẫn rất ngoan, yêu bạn kính thầy như trước. Các em hăng hái tham gia các công tác xã hội do chính phủ hay nhà trường tổ chức. Tết đến, thường các em làm một «trại bánh chưng», để gói bánh tặng chiến sĩ và hàng năm. tới mùa kỷ niệm hai Bà Trưng nhà trường tổ chức cho các em thi đua từ thể thao bích báo, tới bánh trái, nữ công vv...

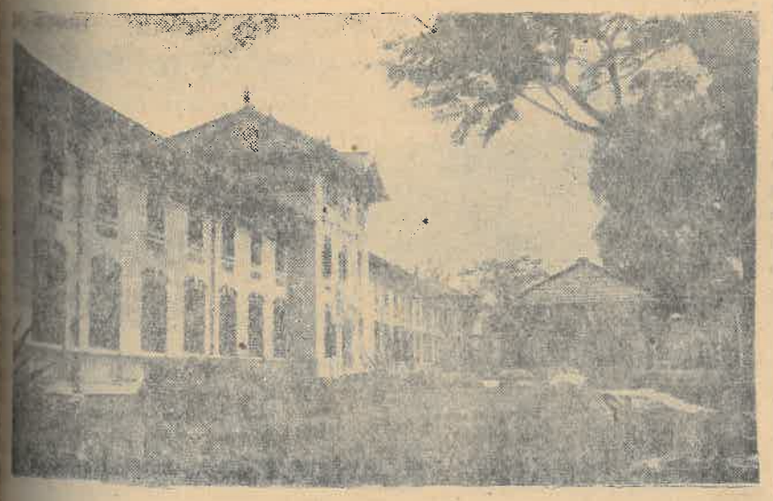

Nữ trung học Gia Long, ngôi trường vĩ đại nhất Việt Nam

Nữ sinh Lê Văn Duyệt trước cổng trường

Trường LÊ VĂN DUYỆT

Một ngôi trường đã mọc lên từ đám sinh lầy và những ao rau muống thời trước. Đó là trường Nữ trung học công lập duy nhất của tỉnh Gia Định, trường Lê văn Duyệt tới nay vừa được 13 tuổi.

Thành lập vào năm 1958 với vỏn vẹn chỉ có hai lớp và phải ở nhờ bên trường tiểu học nam Tỉnh lỵ. Năm 1960 trường dọn về cơ sở mới tọa lạc gần cầu Bông. Đó là một dãy nhà sàn với cái sân trơ trọi không một bóng cây. Vời mùa mưa, nữ sinh vừa học vừa được ngắm cảnh từng đàn vịt bơi nhởn nhơ và trẻ con, người lớn lội bì bõm trong sân trường.

Từ một cuộc khởi thủy như vậy trường đã không ngừng phát triển và ngày nay số lớp của trường trung học mang tên một danh tướng của nhà Nguyễn này đã lên tới con số 42. Tuy nhiên so các trường trung học danh tiếng khác thì trường Lê văn Duyệt vẫn còn là một ngôi trường nhỏ với 24 phòng học, gồm hai dãy lầu cất theo kiểu nhà sàn, dùng làm nơi học tập cho 2530 nữ sinh. Các cơ sở cần thiết khác như phòng Thí nghiệm, Thư viện, phòng hội v.,v. đều chưa có.

Để dạy dỗ cho hơn hai ngàn rưỡi nữ sinh này, trường có 72 nam nữ Giáo sư, tất cả đều là Giáo sư chánh ngạch.

Ban giám đốc gồm toàn phái nữ với Bà Nguyễn ngọc Hương, Cao học văn chương Pháp, làm Hiệu trưởng ; phụ giúp có bà Trần hoàng Mai, Giám học và bà Tạ thị Soa, Tổng Giám Thị

Mặc dầu sanh sau đẻ muộn và thuộc hạng đàn em nếu so các trường Gia Long hay Trưng Vương nhưng nữ sinh Lê văn Duyệt cũng đã tạo được nhiều thành tích đáng khen.

Về mặt mặt học vấn, trong mấy năm qua số nữ sinh thi đậu Tú Tài lên tới hơn 95% cho ban C và trên 85% cho ban A. Tại các kỳ thi tranh giải như vào dịp lễ Hai Bà Trưng vừa qua, nữ sinh Lê văn Duyệt cũng luôn luôn được ghi tên trên bảng vàng.

Về mặt sinh hoạt, các công tác xã hội, trại hè, du ngoạn, hội thảo đều được tổ chức thường xuyên. Từ đầu niên khóa 70-71 tới nay đã có 5 trại công tác và du ngoạn được thực hiện. Về hoạt động thể thao trường Lê v Duyệt cũng đã sản xuất nhiều nữ lực sĩ tăm tiếng điển hình là cô Đào Hoàng Mỹ, từng nổi tiếng là Hoa Hậu Bóng Bàn Á châu mấy năm qua. Chỉ riêng có hoạt động văn nghệ là còn yếu kém do sự thiếu thốn giáo chức cán bộ hướng dẫn.

Trường Lê v Duyệt thành công trong nhiệm vụ giáo dục phần lớn lo nhờ sự tận tụy của ban Giám Đốc, nhất là bà Hiệu trưởng Nguyễn Ngọc Hương. Bà Hương làm hiệu trưởng từ năm 1954 tới nay, bà đã gây được sự cảm mến trong lòng các nữ sinh vì sự hăng say hoạt động và vì chỉ dùng lời nói để khuyên nhủ thay cho hình phạt đối với những nữ sinh có lỗi. Do đó những kỳ học sinh, SV xuống đường rầm rộ trong năm qua, nữ sinh Lê văn Duyệt vẫn yên lặng học hành vì cảm tình riêng đối với bà Hiệu Trưởng.

Thành quả lớn nhất mà trường

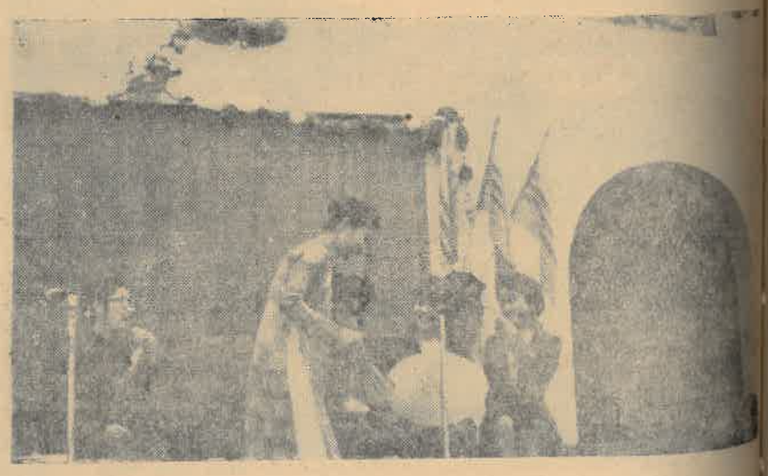

Nữ sinh Gia Long trong một màn kịch

Lê văn Duyệt gặt hái được là thành công của những lớp bán công buổi tối. Những lớp này được mở ra để giúp các con em quân nhân công chức từ niên khóa 1969 — 70, và qua tỉ số nữ sinh lớp tối thi đậu Tú Tài I lên tới 70 phần trăm. Những cô Tú Nữa này đều được tiếp tục lên học lớp Đệ Nhất ban ngày miễn phí.

Thành quả thứ hai là trường đã đào tạo được một đoàn Nữ Hướng đạo sinh riêng cho trường lấy tên là đoàn Mê Linh với sự tham dự của 300 nữ sinh.

Tuy nhiên hoa hồng nào mà không có gai, nếu ngày nay có ai bước chân vào trường Lê văn Duyệt thì trước hết sẽ được tiếp đón bằng một làn bụi mịt mờ như bão cát giữa sa mạc. Đó là kỳ công của máy nhà thầu làm sân trường. Chưa hết, nếu vòng ra phía sau, bạn sẽ thấy một « cái gì » giống như chợ cá Trần quốc Toản buổi chiều. Đó là trào trường « tối tân nhất VN » mà người anh em đồng minh Hoa Kỳ đã bỏ quên sau khi rút cất nửa chừng, khiến cho Nữ sinh Lê văn Duyệt vẫn phải đi « ăn nhờ ở đậu » trong những giờ thể dục thể thao. May thay chưa có nữ sinh nào phải đi nghỉ mát tại bệnh viện Hồng Bàng ! Ngoài ra trường cũng có một dãy học bằng tole rất « kiên cùng » và được mệnh danh là lò bánh mì.

GIA LONG : trường nữ TH lớn nhất nước

Nằm trên khu đất trung tâm thành phố, giới hạn bởi bốn con đường Phan thanh Giản, Ngô thời Nhiệm, Đoàn thị Điểm và Bà Huyện Thanh Quan, ngôi trường Gia Long xứng đáng là nữ trung học lớn nhất nước.

Nếu bạn chưa từng biết trường Gia Long, và nếu bạn phải dự thi vào thì cách tốt nhất là bạn hãy đến thăm trường từ bữa trước. Và đừng nhìn lầm lối ra vào, kẻo hôm thi thấy vì bỏ lộn hộp mà lạc đó ! Ngoài dãy nhà 3 tầng chính chạy vòng quanh cái sân thật lớn, trường còn có những dãy nhà phụ ngang dọc ở phía trong. Rồi hồ tắm, sân thể dục vv...

Trường GL vĩ đại đến nỗi đã « cưa » được cả trường TV luôn 2 năm hồi mới di cư vào Saigon.

Thành lập từ năm 1913, trường Gia Long còn được gọi là « trường áo Tím ». Trước khi gặp gỡ các bạn bè miền Bắc di cư, nữ sinh Gia Long thường đi học với bộ áo bà ba trắng. Trường có nhiều nữ sinh theo học là người lục tỉnh ở xa, nên thiết lập nội trú cho các cô ở. Mãi tới năm 1965, trường mới dẹp bỏ tổ chức này, vì từ khi đó, tỉnh nào cũng có trường đủ rồi, các em không cần lên Saigon đi học nữa.

Hiện nay, trường Gia Long có gần 6000 nữ sinh chính thức, học trong 100 lớp từ lớp 6 tới lớp 12. Ngoài ra, Bà Hiệu trưởng còn phải « gánh » thêm gần 2000 em học trong 32 lớp tối nữa. Phụ tá công việc cho bà Hiệu Trưởng, gồm ba bà giám học và ba bà Tổng giám thị phân nhiệm theo buổi sáng, chiều và tối.

Trong cuộc tiếp xúc với PV báo Đời, Tổng Giám Thị coi việc buổi chiều cho biết trường Gia Long rất thiếu nhân viên. Với tập thể gần 8000 nữ sinh như vậy, tất cả chỉ có hơn 300 Giáo sư và nhân viên văn phòng : «Chúng tôi làm việc rất vất vả vì quá nhiều công việc».

Tuy vậy, ban Giám đốc nhà trường cũng thường được vui lây, khi các nữ sinh Gia Long chiếm được những giải thưởng đáng kể khi thi đua với các trường ngoài. Ba năm liền mới đây, nữ sinh Gia Long đã chiếm giải nhất trong kỳ thi « văn chương nữ sinh» kỷ niệm Hai Bà Trưng. Các em cũng nổi tiếng về tài văn nghệ nữa. Ban văn nghệ trường Gia Long có một tiểu ban trình diễn Cải Lương không kém gì các tài tử chuyên nghiệp. So sánh nữ sinh Gia Long thuần túy và các nữ sinh học lớp tối, một nhân viên ban Giám Đốc cho biết : «nữ sinh học buổi tối chưa quen với kỷ luật trường công, nên tất nhiên khó giáo huấn hơn. Tuy vậy, nếu khoảng 10 giờ tối bạn đi qua khu trường Gia Long, bạn sẽ thấy các nữ sinh áo trắng tha thướt trên đường về nhà, thực cũng dễ thương lắm lắm».

- Bạn muốn tìm hiểu cuộc sống hào hùng nhưng cũng lắm gian nguy của những người lính Thủy Quân Lục Chiến lao mình vào biển lửa để chiến đấu, đôi khi không phải cho những danh từ trừu tượng mà vì yêu thích một bài hát, một con sông, một mái nhà.
- Tình yêu trong bão lửa là một thăng hoa hay cuối cùng cũng chỉ là sự cọ xát của hai làn da ?
- Niềm khắc khoải của Thạnh, bàn khoăn của Trọng, nỗi cô đơn, khát vọng của Trúc, Diệu, những đời người bị cuốn hút vào guồng máy khổng lồ, tàn nhẫn của chiến tranh, định mệnh, những nhân vật chỉ có «một thời để yêu và một thời để chết».
- Mời các bạn tìm đọc ngay :

Cuộc tình dấu mặt

Truyện dài của HUỲNH VĂN PHÚ
Thiên Tứ xuất bản — Đã phát hành trên toàn quốc

ĐÃ PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC :

trên ngọn gió bấc

của TỪ KẾ TƯỜNG

— Quyển sách không thể thiếu của mọi gia đình.

— Quyển truyện đem lại tươi mát, thanh thản và êm đềm cho mọi lứa tuổi.

Tổng phát hành NAM CƯỜNG 185-187, Nguyễn thái Học SAIGON

Quân lực Việt Nam rút khỏi Tchépone

LÝ ĐẠI NGUYÊN

Việc quân lực Việt nam chiếm thị trấn Tchépone được coi như một thành công lớn nhất trong trận chiến tại Hạ Lào, nó đã làm tan đi những thiệt hại ở đời 31 và các trận nhỏ khác, thêm nữa với chiến thắng Tchépone, dù dư luận không ưa VNCH cũng phải nhận, quân lực Việt Nam quả đã tự đảm nhận được chiến trường nếu được yểm trợ tốt về mặt không quân và tiếp liệu.

Sau khi đạt được cao điểm đó, quân lực Việt Nam lần lần triệt thoát khỏi Tchépone, dư luận có ác ý lại cho rằng : quân đội Việt Nam không đủ sức trấn giữ địa điểm chiến lược then chốt đó tại Hạ Lào.

Quả tình nếu quân đội Việt Nam quyết giữ địa điểm chiến lược này lâu dài thì Bắc Việt khó có thể tiếp tế tốt đẹp cho các cánh quân của họ tại miền cực nam Lào, Cam bốt và Việt Nam Cộng Hòa. Như vậy có nghĩa cuộc chiến tranh tại Nam Đông Dương do Cộng sản điều động phải tàn lụi.

Chiến tranh Đông Dương tàn lụi hiển nhiên là một hy vọng lớn đối với các chính phủ và dân chúng Việt Nam, Cam bốt, thế nhưng người chủ chi là Hoa kỳ được lợi gì ? Nếu chỉ để rút quân ra khỏi Việt Nam không thôi, thì Mỹ đã không phải khó nhọc như hiện nay.

Hay nói một cách khác, nếu người Mỹ chỉ duy có một mục đích giúp cho Việt Nam ngăn chống cuộc xâm lăng của Cộng sản, thì ngay từ đầu họ đã không phải vận dụng tới một số binh đội khổng lồ của họ để can thiệp trực tiếp vào Việt Nam. Họ có thừa sức giúp phương tiện và kỹ thuật để cho người Việt chống trả lại với Cộng sản. Mà như vậy thì có thể cuộc chiến ở đây đã kết thúc lâu rồi.

Chứng cớ hiển nhiên là hiện nay VN đang trong thế gần kiệt sức, mọi tiềm lực bị phá nát, kinh tế mỗi ngày một đen tối, vậy mà quân đội VN đã chứng tỏ cho cả thế giới biết được rằng họ vẫn đủ sức tung hoành ở khắp các mặt trận trong nội địa, bên Cam bốt và bên Hạ Lào chẳng những thế Bắc Việt còn đang lo ngại một cuộc đổ bộ của họ ra Bắc nữa.

Như vậy nếu người Mỹ có ý chấm dứt cuộc chiến tại đây bằng một chiến thắng của quân đội VN điều đó cũng không phải là khó thực hiện. Nhưng nhiều lần chúng tôi đã trình bày rằng : cuộc chiến tại VN này không cho phép phe bên này hoặc phe bên kia được quyền thắng trận. Cuộc chiến tranh VN và Đông dương không thể chấm dứt nếu vấn đề liên hệ giữa Mỹ và Tầu chưa được giải quyết.

Với Mỹ, cuộc chiến tranh Đông dương phải làm xong nhiệm vụ của nó là kéo được Mỹ và Tầu lại sống gần bên nhau, Khi vấn đề Trung cộng chưa giải quyết ổn thỏa thì dù cho quân lực VN có cầm trong tay thế thắng, thì cũng vẫn phải buông ra như thường.

Buông Hạ Lào lúc này được xem như quân đội VN buông thế thắng của mình về mặt quân sự, để lui vào thế thủ. Nhưng nếu phía bên kia không thận trọng, cố dồn quân đội VN vào thế bại để đòi nhiều điều kiện tại bàn hội nghị thì lúc đó quân đội VN lại mở ra mặt trận khác buộc phe bên kia phải rơi vào thế thủ.

Như vậy dù quân đội Việt Nam rút khỏi Hạ Lào về biên giới của mình thì đó không phải là một bại trận và chỉ có nghĩa là thế trận ở toàn cõi Đông dương bước vào một hoàn cảnh mới. với những biến thái hết sức bất ngờ dữ dội và, một điều chắc chắn là một phần chủ động không còn nằm tay phe cộng nữa.

Hậu quả cuộc lui binh khỏi Hạ Lào của VNCH

Trước hết việc lui binh của VNCH khỏi Hạ Lào làm cho thế giới thấy rõ là VN không có ý xâm chiếm lãnh thổ của 1 nước láng giềng, mà việc tiêu đánh lãnh thổ Lào chỉ là một hành động tự vệ.

Điều thứ hai là chứng tỏ với thế giới : quân đội BV đã có thật trên lãnh thổ Lào, cũng như trước đây họ đã có trên Cam bốt.

Điều thứ ba là muốn chấm dứt chiến tranh VN thì phải có một giải pháp cho toàn thể vấn đề Đông dương.

Điều thứ tư là muốn giải quyết vấn đề Đông dương thì không thể không có sự tham dự xứng đáng của Trung cộng.

Điều thứ năm, HK không còn giữ chính sách thù địch với Trung cộng nữa, mà việc đánh sang Lào chỉ mở đường cho Trung cộng tiến vào cục diện chính trị Đông dương mà thôi. Như vậy trong tương lai nếu buộc phải đổ bộ ra BV thì đó cũng không phải là một hành động đe dọa Trung cộng, ngược lại chỉ muốn làm cho Trung cộng có nhiều cơ hội vượt Nga ở Á châu.

Ngoài sự kiện trên người Mỹ còn chứng tỏ thêm nhiều thiện chí với Trung cộng là bỏ lệnh ngăn cấm những người Mỹ muốn đến viếng Trung cộng, và không ngăn cấm các công ty tư nhân Mỹ giao thiệp với Trung cộng. Chưa hết, giới cầm quyền Mỹ còn lên tiếng muốn Trung cộng có được những đảm bảo về mặt công pháp Quốc tế nữa.

Nhưng xét về mặt khác, việc lui binh của Việt Nam cộng hòa khỏi Lào đã giúp cho Bắc Việt có được một cơ hội tốt về mặt tuyên truyền, đồng thời cũng tạo dịp cho họ tiếp tế cho các cánh quân còn đang hoạt động tại Nam Đông dương.

Như vậy trong một tương lai rất gần, các đại đơn vị của Bắc Việt phải tiến sát tới biên giới Việt Nam để uy hiếp các đơn vị Cộng Hòa đóng dọc theo biên giới, nhằm bảo đảm cho các cuộc tiếp tế.

Áp lực quân sự sẽ đè nặng xuống các tỉnh miền Bắc Việt Nam Cộng Hòa. Nhưng như vậy phần đất HL để cho phi pháo của Việt và Đồng minh hoạt động hơn.

Bộ trưởng quốc phòng Hoa kỳ chính thức loan báo cuộc hành quân của quân đội Việt Nam trên lãnh thổ Lào sẽ kết thúc và tháng năm tới, nhưng với tình hình hiện nay thì chắc cuộc lui binh sẽ sớm hơn. Tức là không phải chấm dứt vào đầu mùa mưa tại Hạ Lào mà trước khi mùa mưa tới, Bắc Việt còn có đủ thì giờ để lập lại con đường di chuyển từ Bắc xuống Nam.

Ở đây chúng ta có quyền đặt hai nghi vấn, phải chăng đây là dịp tốt cho Bắc Việt gấp rút tiếp tế cho bộ đội của họ tại Nam Đông Dương hay ngược lại đây là dịp để cho các đại đơn vị của BV hiện ở Nam Đông đương có thì giờ để rút về Bắc.

Tình thế mới hiện nay, cho phép chúng ta nghĩ rằng ! các đại đơn vị của Bắc Việt phải rút về Bắc để tự vệ là điều đúng hơn hết. Vì hiện quân đội phòng thủ trên đất Bắc không còn là bao, mà trong khi đó rất có thể Việt Nam Cộng Hòa bất thần đổ bộ xuống Bắc Việt, tức là đánh vào thế yếu của họ.

Hơn nữa, Bắc Việt không thể đưa thêm quân vào Nam Đông dương để mong thắng gấp rút về quân sự được, 7 năm qua trong khi VN Cộng Hòa ở thế tự vệ mà họ không thắng nổi thì nay họ mong gì thắng nữa. Vậy thêm quân hay tiếp tế thêm cũng không thể thủ thắng. Đã không thắng mà hết mùa quân đội Việt Nam lại tung vào Lào một đợt tấn công phá đường tiếp tế mới thì còn nguy hiểm hơn nữa.

Như vậy theo mắt của giới lãnh đạo chiến tranh thì Bắc Việt phải lợi dụng thời gian này để lui binh về phía Bắc, vừa phòng vệ lãnh thổ của họ, vừa tăng gia áp đảo các tỉnh miền Bắc VNCH là mạnh hơn.

Bắc Việt từ thế đi xâm lăng mà phải lui vào thế phòng vệ thì dù có khéo nói cách mấy, họ cũng không thể chứng minh được rằng họ đang thắng. Ở đây ta thấy cuộc chiến tranh do Nga chủ trương và Bắc Việt thực hiện tại Nam VN đã thất bại.

Chiến tranh kiểu Tầu lại có dịp bước Bắc Việt thực hiện. Khi họ rút đại đơn vị khỏi Nam Đông D. tất nhiên những cánh quân Du kích vẫn còn hoạt động để tiêu mòn các nước Đông dương. Để yểm trợ cho các hoạt động ngầm của mình cộng sản phải dùng giải pháp chính trị tức là những kết quả mà họ đòi được ở các cuộc hội nghị.

Một cuộc hội nghị về Đông Dương

Dù Nga đang chống đối kịch liệt một thứ hội nghị về Đông dương có Trung cộng tham dự nhưng tất cả các cường quốc đều đang đồng ý về một cuộc hội nghị đó. Hơn nữa Nga cũng đang lần lần mất quyền kiểm soát Bắc Việt rồi. Nga không thể đơn phương bạc bỏ được, mà phải thuận theo thì mới mong có được một phần lợi lộc và uy thế.

Đương nhiên khi Trung cộng bước vào bàn hội nghị về Đông dương, Trung cộng thấy mình đã được các cường quốc xác nhận vị thế của mình ở vùng này rồi, như vậy không có lý do gì để Trung cộng từ chối nữa.

Sớm muộn gì thì một hội nghị về Đông dương cũng được mở ra. Điều trở ngại duy nhất của một hội nghị như vậy là vai trò và chỗ ngồi của VC tại miền Nam, của chính phủ lưu vong Sihanouk, và của Lào Cộng. Điều kiện tiên quyết của Trung cộng đòi hỏi chắc là ở đó. Vì có mặt những tổ chức trên thì quyền lợi của Trung cộng ở Đông dương mới có.

Vậy thì trước khi hội nghị Đông dương mở ra các vấn đề tiên quyết trên phải được giải quyết đã. Về phía Cam bốt, thì hiện nay có những vùng mà quân Việt Miên không được quyền đánh tới, phải chăng nhân dịp quân đội VN lui khỏi Hạ Lào những nơi đó được trương cờ của chính phủ Sihanouk, tức là Cam bốt mặc nhiên bị chia hai.

Phải chăng trong cuộc chuẩn bị thay đổi thành phần chính phủ tại Lào quốc, phe hữu sẽ nắm trọn việc chiếm hết các ghế trong chính phủ để buộc Lào cộng phải đứng ra lập 1 chính phủ riêng biệt tại Cánh đồng Chum.

Như thế sẽ có hai nước Lào, hai nước Miên trong hội nghị, chỉ còn có VC tại miền Nam, dù họ đã cho ra đời 1 chính phủ, nhưng cho tới nay, họ vẫn chưa có được 1 miếng đất cắm dùi, họ sẽ phải tính làm sao.

Theo chiều hướng hiện nay, thì thật khó có 1 mảnh đất dung thân cho thứ chính phủ này. Nhưng may mắn cho họ là họ đã có đại biểu chính thức trong hội nghị Ba lê, bây giờ thì chỉ mở rộng ra là được. Nếu mở rộng hội nghị Ba lê ra thì Nga vẫn còn ưu thế đối với CS VN, còn xoá đi thì VC mất chỗ ngồi. Đây là thế kẹt giữa Nga Tầu. Dù thật Tầu có ảnh hưởng tại Miên, Lào thì Nga có ảnh hưởng tại VN. Họ hàng nhà Cộng rồi sẽ tự tranh chấp lâu dài nữa.

ĐỜI LẮM CẮM

□ LANGBANG sưu tầm □

Hai ông Bộ sẽ đeo phao vượt Bến Hải ?

Dân biểu Nhuệ và Tuệ vừa đề nghị một cú rất được. Hai ông bảo hãy gởi ông Tổng Kinh và ông Tổng Tài Ngọc Huệ ra Bắc để làm nền kinh tế ngoại đó suy sụp là hết Cộng sản khỏi cần đánh đấm. Ông Huệ và Ngọc sắp đeo phao vượt Bến Hải ?

Dân Biểu thì sẽ đi Hạ Lào tác chiến ?

Theo các phóng viên nghịtrường có mặt thường xuyên tại Hạ viện thì trong số 120 dân biểu chỉ có khoảng 10o/o dân biểu là hoạt động đắc lực cho dân cho nước còn thì ngủ gật, tà tà, lè phè lái xe hộp đi uống nước lông bông lêu lổng ở Continental, Givral, Pagode, hoặc đi của đào, ập phe, nghĩa là chỉ ngồi chơi xơi nước lãnh tiền đều đều. Có ông chỉ có mặt trong phiên biểu quyết các dự luật quan trọng của Hành Pháp để kiếm chác chúc tiền cơm !

Ngoài ra, một số các dân biểu khác bị các ký giả theo đòi thanh toán tiền đăng quảng cáo trên báo xuân. Các ông làm mặt lì đến lần thứ 100 !

Theo các phóng viên thì lì lợm như vậy mà sang tác chiến tại Hạ Lào thì chắc lính BV phải chạy có cờ !

Lính Mỹ, lính VNCH, lính BV cũng sẽ đào hầm này ?

Họa sĩ Bolivia Benjamin Mendoza bị cáo mưu sát Đức Giáo Hoàng Phao Lô Đệ Lục hôm vừa qua đã được phép dùng thời gian ba tuần lễ để vẽ 15 bức tranh để tự biện bộ cho ông.

Ba chuyên viên về thần kinh đã làm chứng để bênh vực cho Mendoza cho rằng Mendoza đã mất trí không thể phân biệt điều phải điều trái.

Ông José Clarin, giám đốc dưỡng trí viện quốc gia Phi luật Tân đã mô tả những kế hoạch của Mendoza nhằm đào những đường hầm từ Bắc cực xuống Nam cực và lấy quân đội thế giới làm nhân công (dĩ nhiên là có cả GI, VNCH và BV!)

Ông Clarin khai rằng Mendoza nghĩ là anh ta sẽ giúp dân chúng thoát khỏi sự mê tín nghèo khó bằng cách loại trừ Đức Giáo Hoàng.

Tài không đợi tuổi

15 người thiệt mạng khi chiếc xe lửa chở bọ đã trật đường rầy và rơi xuống 1 rãnh nước ở phía bắc Santiago 400 dặm.Cảnh sát cho hay có 48 người khác bị thương và một số bị thương nặng.

Tai nạn xảy ra khi chiếc xe lửa bị trẻ con nghịch lái đi trong khi các nhân viên hỏa xa đang dùng cơm trưa !

Tạo bãi đáp bằng bom hạng nặng !

Các phi cơ Mỹ đã thả bom loại 15.000 cân Anh để dọn đường cho các vùng đổ bộ của QLVNCH trong một cuộc tấn công mới sắp được thực hiện nhằm vào các trục tiếp tế của CS.

Bom 15.000 cân Anh (khoảng 7 tấn rưỡi) hiện được coi là loại bom lớn nhất của Mỹ hiện nay được thả xuống từ các phi cơ vận tải khổng lồ loại C-130 Hercule. Loại bom này có tác dụng nổ tức chưa chạm tới mặt đất để tạo thành các vùng đổ quân bằng trực thăng với chu vi như các bãi đá banh.

Các bà nghị và vụ sexy liền ông

Hành động Sexy Show của 11 nghị viên Gia Định hôm qua nhằm phản đối Tổng Kinh là một đề tài được một số nghị sĩ lá đa phát biểu như sau :

«Nếu cần tranh đấu, tôi sẽ dùng phương thức khác chứ không «cởi quần áo» như 11 ông nghị trên !».

Đó là lời của nghị sĩ Phạm thị Nguyệt Minh, tức bà Nguyễn văn Thơ. Kể thì bà strip tease thế nào được. Bà còn sexy quá mà. Mà sexy thì không thể tượng trưng cho đội được !

«Tôi chê các nghị G.Định chỉ dám thoát y 50%. Các nghị đã thiếu can đảm ! Nếu ngon lành các ông ấy nên thoát y 100%. Nghị Gia Định đã làm trò bỉ ổi, trò khỉ, trò hề.Lối tranh đấu của nghị Gia Định là cộp theo kiểu CS là mị dân. Chính các các ông nghị này cũng đang phê phớn uống uít-ki như ai !»

Đó là lời của bà Thoa, nữ hoàng nhịn tè.

Trái lại, bà Ngô bá Thành chủ tịch phong trào phụ nữ VN đòi quyền sống tỏ ý tán thành một sexy của các nghị Gia Định !

Thượng tọa «NGẠC NHIÊN» !

TT Đức Nghiệp nói : «Trong vụ các đồ đệ của cụ Tâm Châu xông vào đập phá các gian hàng hội chợ và toan hành hung nhà chùa, cụ Tâm Châu phóng cái tin lên rằng chiều ấy cụ đi vắng và cụ rất lấy làm «ngạc nhiên», và cụ «ngạc nhiên» là phải bởi vì cụ đang chỉ huy từ bên trong. Cụ tu hành mà hiểm độc chả ai bì kịp và nếu cái đà này kéo dài thì ít năm nữa khi cụ đã già người đời sẽ đặt cho cụ cái biệt hiệu là «Hòa Thượng Ngạc Nhiên».

Cô, bà nào có ngực kiểu kiêm ước ?

Cô bà nào có ngực kiểu kiêm ước song hành đừng lo !

Hai dụng cụ dùng nâng và làm to ngực phụ nữ đang được trưng bày trong cuộc triển lãm quốc tế của nhà phát minh khai mạc tại thủ đô Bỉ là hai dụng cụ làm phụ nữ chú ý nhất. Với hai loại dụng cụ giản dị này họ không còn lo ngực nhỏ hay xệ nữa.

Ông Tổng Ngọc đang tính nhập cảng loại dụng cụ này cho phụ nữ Giao Chỉ xài vì đa số phụ nữ ta ăn đói không có ngực !

Phụ nữ Mèo được vào lực lượng này

Vài phụ nữ sẽ được kết nạp vào lực lượng tiểu trừ các tên cướp

(Xem tiếp trang 54)

ĐÒNG ĐỜI

TRẬN CHIẾN CỦA THẾ KỶ

Trong tuần qua, trận chiến ồn ào nhất, tốn kém nhất được toàn thế giới chú ý đến không diễn ra ở những địa danh vùng Hạ Lào quen thuộc : Bolovens, đồi 31, Tchépone... nhưng ở ngay trong lòng của nước Mỹ giữa hai vô địch quyền anh Joe Frazier và Cassius Clay.

Trận đấu, diễn ra tại sân Mandison vào tối 8-3, đã được báo chí thế giới mệnh danh là «Trận đấu của thế kỷ» (le combat du siècle). Trận đấu này hết sức mắc tiền. Trước trận đấu gần 2 tháng, ngày 13-1. Frazier và Clay lãnh trước mỗi người một tấm chi phiếu 2 triệu rưỡi đô la. Tiền vé khoảng từ 4.000 đồng VN đến 35.000 đồng VN một chỗ nhưng khách mộ điệu phải mua giá chợ đen gấp 10 lần hơn, nhưng chưa kể số tiền đánh cá lên tới cả triệu triệu đô la. Những số tiền không lồ đổ ra chỉ đổi lấy một trận đấu gồm 15 hiệp (rounds)trong khoảng 1 tiếng đồng hồ và chỉ có thể dài thêm 1 phút trong trường hợp K—O. (Knock-out). Trận quyền anh nói trên quan trọng đến nỗi thể thao được coi là lối diễn tả của hai ý thức hệ : Tự do và xã hội (hãy tạm gọi như thế).

Joe Frazier năm nay 27 tuổi là tiêu biểu cho «khuynh hướng tự do». Frazier có thói quen tập dượt trong tuyết lạnh và băng giá ở bờ hồ Kiamesha miền Bắc tiểu bang Nữu Ước. Anh cao 1m78, nặng 96 kí có biệt danh là «Billy Joe». «Billy Joe» không những là một võ sĩ vô địch mà còn là một nhạc sĩ, tính tình lịch thiệp, vui vẻ. Anh đã lập một ban nhạc lấy tên là Ban «Nốc Ao» (Knockout) pha trộn giữa nhạc rock ồn ào, nhạc blen buồn bã và điệu gospel huyền hoặc. Bữa trước trận đấu lịch sử, anh phát hành dĩa nhạc thứ II mang tên «My way». Joe cũng như Ali đều là những người da đen sinh trong cảnh nghèo nàn. Sở dĩ anh được coi như tiêu biểu cho «khuynh hướng tự do» vì quan niệm của anh là quan niệm của đa số dân Mỹ kiếm ra tiền và sống tiện nghi sung sướng.

Đối thủ của Joe là Ali không những hoàn toàn khác nhau về «chiến thuật» mà còn khác cả về «style» sống, quan niệm chính trị. Cho nên nếu Joe tiêu biểu cho «khuynh hướng tự do» thì Ali là tiêu biểu cho «khuynh hướng xã hội». Nói tóm lại Ali là một tương phản hoàn toàn đối với Joe. Có thể nói Joe là mặt trăng, còn Ali là mặt trời. Ali tên thật là Cassius Clay. Năm 1964 sau khi thắng một trận đấu với Liston, Clay đã theo đạo Hồi Hồi và đổi tên là Mohammed Ali. Ali hơn Joe 2 tuổi thích tập dượt trong cơi bức ở bãi biển Miami. Ali rất nóng tính, luôn miệng chửi thề. Anh thích khiêu khích địch thủ nổi giận. Tính tình khó chịu nên dễ làm công chúng mất thiện cảm ngoài ra Ali còn là một thi sĩ và tranh đấu cuồng nhiệt cho «Hắc quyền» (Black Power). Theo ký giả Lê Rang, đã có lần bà Corella King (vợ goá mục sư Luther King) phong tặng Ali là «nhà vô địch của của sự thật, của hòa bình và thống nhất». Ali đã cùng nhóm người Mỹ quá khích tranh đấu cho hòa bình và đòi lật nhào «chính quyền heo». Trong trận đấu ngày 8-3, qua màn ảnh Tivi anh đã được những người hâm mộ tại các nước cộng sản như Nga, Nam Tư, Đông Đức... chăm chú theo dõi...

Ngay trước ngày giao đấu, Joe và Ali đều trú ngụ tại khách sạn Manhattan ngay cạnh sân Mandison, đã khai dấu bằng trận võ mồm ! Ali cười đầy vẻ tự tin tuyên bố với báo chí : «Sự căng thẳng trước trận đấu ? Tại sao tôi lại phải căng thẳng? Sự căng thẳng không có nơi tôi. Chính Frazier mới căng thẳng. Với đoạn đường đã qua đối với tôi, trận đấu này chỉ là một trận đấu khác, «un autre combat». Anh hãy tới dự khán sẽ thấy Joe chỉ là một «Punching bag». Joe bàn tính trầm lặng không hề rời khỏi phòng. Anh chỉ ngỏ lời với báo chí vắn tắt khi bước ra ngoài hành lang khách sạn : «... Tôi sẽ không phải săn đuổi Ali nhiều. Sàn đấu (ring) quá hẹp. Có lẽ nó có thể chạy được chút chút nhưng làm sao mà trốn tránh được.»

Ngày đợi chờ 8-3 đã tới. Trong một giờ giao đấu Frazier đã thắng Ali bằng điểm, không phải thắng bằng k.-o. (đo ván). Hai người Nam tư (khối CS) khi nghe tin thần tượng Ali chiến bại đã lăn dùng ra chết. Thông tấn Nga Tass bình luận về trận đánh đã kết luận Ali thua vì thiếu thế thủ. Thật vậy, từ hiệp thứ 7 trở đi, Frazier hoàn toàn làm chủ sàn đấu, luôn luôn ở thế công, Ali đã thiếu thế thủ, chịu đựng một cách mòn mỏi những cú «Punch» tàn khốc của Joe.

Độc Thủ rút được từ trận đấu những nhận xét sau đây :

— Joe thích tập dượt trong băng giá. Ali thích tập nơi bờ biển nóng nực. Vậy là không những ở VN mới có hiện tượng âm thịnh dương suy (3 lá đa lãnh giải văn học của tổng thống)mà ngay ở ngay lãnh vực thể thao quốc tế, âm (lạnh) cũng thắng

(Xem tiếp trang 55)

truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN NĂM

Ông Thiếu tá vội vàng chạy về dinh tư lệnh, bà trung tướng tư lệnh ngồi chờ trong phòng khách. Ông thiếu tá đứng nghiêm chào theo kiểu nhà binh, bà trung tướng tư lệnh hỏi liền :

— Thế nào, con Thanh Loan đâu ?

— Thưa bà tư lệnh đúng như vậy, em thấy cô Thanh Loan ngồi uống nước với trung tá Hồ tại nhà thủy tạ ở bờ sông.

Bà tư lệnh trợn mắt lên :

— Tại sao anh không lôi cổ nó về đây...

Ông thiếu tá đứng nghiêm :

— Thưa bà tư lệnh...

— Lệnh, lệnh ông hiểu chưa ?

— Thưa bà tư lệnh em có nói lại lời của bà tư lệnh, nhưng cô Thanh Loan có nói rằng em cứ về trước cô sẽ về sau với trung tá Hồ.

Bà tư lệnh nổi nóng, đứng dậy, xô ghế :

— Nó dám cãi lời tôi, con bé này lớn gan thật, còn thằng trung tá Hồ thì sao ?

Ông thiếu tá lắc đầu :

— Thưa bà tư lệnh, chắc bà tư lệnh không lạ lùng gì tính nết trung tá Hồ, ông ta ba gai ba đồ, vả lại thưa bà tư lệnh, cấp bậc của em nhỏ hơn cấp bậc trung tá Hồ, em đâu có thể...

Càng lúc bà tư lệnh càng trở nên bực dọc, bà đi đi lại lại trong căn phòng rộng trang hoàng lộng lẫy, cuối cùng bà quay lại ông thiếu tá :

— Anh không được việc gì hết trơn, có việc đó tôi sai anh anh cũng không làm nổi, tôi đối đãi với anh ra sao, anh ngán anh sợ thằng trung tá Hồ đến như vậy sao ?

— Thưa bà tư lệnh...

Bà tư lệnh bực mình la lên :

— Không thưa gởi gì hết, anh làm ơn đi chỗ khác, anh ở đây tôi càng thêm bực mình.

Ông thiếu tá còn đứng chần chờ, ông biết bà tư lệnh nổi nóng, ông đứng lại họa may bà tư lệnh có dịu cơn giận, nhưng cái mặt ông càng bầy ra đó càng làm cho bà tư lệnh thêm bực mình. Bà la lên :

— Anh nghe thấy không anh thiếu tá...

— Dạ dạ...

— Anh đi đi, anh đi cho khuất mắt tôi...

Ông thiếu tá tùy viên không còn dám chần chờ, ông đưa tay lên chào bà tư lệnh, ông lui ra. Ông còn nghe thấy tiếng đập phá rầm rầm của bà tư lệnh, hình như bà vừa đập một cái bình bông nào đó.

Người linh gác chạy đến vừa đúng lúc ông

thiếu ta đi ra, hai người đâm xầm vào nhau, người lính vội lùi lại :

— Thưa thiếu tá...

Ông thiếu tá nhìn người lính già, hốt hoảng nói :

— Bà đang nổi giận trong ấy...

— Thưa thiếu tá có chuyện gì vậy ?

— Cô Thanh Loan, không biết thằng chó đẻ nào về hót với bà rằng cô T. Loan đi chơi với trung tá Hồ, bà bắt tôi ra kiếm cô Thanh Loan, nhưng cô không chịu về mới có chuyện..,

Tiếng đập phá mỗi lúc một dữ dội, người lính nhìn vào trong nhà sáng ánh điện :

— Để em vào coi...

Ông thiếu tá giữ tay lại :

— Mày muốn chết phải không, đứng ngoài này, có lẽ trung tướng tư lệnh cũng sắp về.

Chiếc xe jeep chở trung tướng tư lệnh đi vào trong sân, phía sau có một chiếc xe jeep khác hộ tống. Ông thiếu tá tùy viên và người lính gác lủi đi. Nhưng trung tướng tư lệnh đã trông thấy, ông gọi giật thiếu tá tùy viên lại, hất đầu ra hiệu hỏi :

— Có chuyện gì trong nhà vậy ?

Ông thiếu tá tùy viên của trung tướng tư lệnh phu nhân đứng nghiêm trình bầy lại đầu đuôi câu chuyện. Trung tướng tư lệnh bình thản nghe, ông gật đầu :

— Tôi biết chuyện đó rồi, đây là chuyện riêng của gia đình tôi, bây giờ anh nên đi về.

— Cám ơn trung tướng.

Ông thiếu tá tùy viên giơ tay chào, trung tướng tư lệnh bước lên bậc thềm vào nhà, ông xua tay ra hiệu mấy người sĩ quan cận vệ đứng theo ông, ông đứng nhìn phòng khách ngổn ngang, ông nhìn bà vợ lúc này trông như bà chằng, ông tới một chiếc ghế sa lông ngồi xuống :

— Có chuyện gì đó mình...

Giọng ông đầy vẻ dịu dàng, bà vợ gay gắt :

— Trời ơi, ông không biết chuyện gì về con Thanh Loan sao ?

Trung tướng tư lệnh giả vờ như không biết, ngạc nhiên :

— Chuyện gì vậy?

Bà trung tướng tư lệnh ngừng đập phá, bà kể lể nỗi uất ức của bà về Thanh Loan với chồng. Trung tướng tư lệnh thản nhiên nghe vợ nói hết, ông ngẩng lên hỏi vợ :

— Vậy bây giờ bà muốn tôi làm gì ?

— Ông phải trừng phạt thằng trung tá Hồ, để nó hỗn láo như vậy không được.

— Trừng phạt trung tá Hồ, trừng phạt về tội gì?

Bà tư lệnh muốn la lên vì uất ức, bà nhìn chồng chòng chọc :

— Trời, ông lại hỏi tôi vậy sao ? nó quyến rũ con gái ông mà ông không bỏ tù nó cho bõ ghét ?

Trung tướng tư lệnh bỗng trở nên cứng cỏi :

— Đó không phải là chuyện nhà binh, chuyện riêng tư, tôi không thể lẫn lộn giữa chuyện công và chuyện tư được, bà nên hiểu cho tôi như vậy, nếu trung tá Hồ có quyến rũ con gái tôi, đó là một chuyện ngoài phạm vi quân đội, tôi không có quyền dùng quyền hành của tôi để phạt hay bỏ tù một sĩ quan, nhất là sĩ quan cấp tá. Tôi làm mất danh dự một sĩ quan cấp tá chính tôi sẽ bị khiển trách.

Trung tướng tư lệnh nhìn những đồ đạc ngổn ngang bề vỡ trong phòng, hất đầu hỏi bà vợ :

— Tại sao lại bề vỡ lung tung vậy ?

Bà vợ vênh mặt lên :

— Tôi đập đó.

— Tại sao lại đập ?

— Đồ đạc nhà tôi buồn tôi tôi đập chơi đó...

Trung tướng tư lệnh trừng mắt nhìn vợ :

— Bà quá lắm, bà nói cái dinh này là nhà bà hả, đồ đạc này của bà hả, bà lầm, bà biết không, tất cả những thứ này đều của chính phủ hết, bà đập đồ đập đạc này là đập của chính phủ...

Bà nhìn chồng bằng đôi mắt lạ lùng, lần đầu tiên ông bắt bẻ bà, trước kia không bao giờ ông nói nặng bà hết, bà không hiểu tại sao hôm nay ông lại thay đổi thái độ đột ngột như vậy, không biết có chuyện gì khiến ông có thái độ gay gắt với bà. Trung tướng tư lệnh châm một điếu thuốc lá :

— Tôi đã nhận đầy đủ báo cáo về trung tá Hồ, tôi rõ lý lịch của anh ta, anh ta là một sĩ quan ưu tú, anh ta quyến rũ con gái tôi, việc đó thuộc về phạm vi gia đình, tôi không thể dùng quyền hành của tôi để hại anh ta được, đáng lẽ những việc này tôi không nói cho bà biết làm gì. Anh ta có làm đơn xin ra mặt trận, tôi đã thỏa thuận đơn của anh ta, chỉ một thời gian rất ngắn anh ta sẽ đi khỏi đây, còn con bé Thanh Loan tôi sẽ cho nó lên Saigon học hành, nó ở đây chỉ thêm vướng mắt bà, như vậy bà bằng lòng chưa ?

Bà Tư lệnh càng trở nên cáu kỉnh, bà không ngờ rằng ông chồng của bà không chiều chuộng bà như xưa nữa, bà cho rằng có một âm mưu gì đây đã xúi bầy trung tướng tư lệnh.

Trung tướng tư lệnh tiếp :

— Ở vùng này có nhiều chuyện bê bối, những chuyện bê bối đó xảy ra ngay chính trong dinh này làm cho tôi bị mang tai mang tiếng rất nhiều, bà phải thương tôi mới đúng chớ, những chuyện làm bê bối đó một phần bà lạm dụng quyền hạn của tôi, với những thằng bê bối khác. Rồi đây tôi sẽ phải trả lời trước công luận về những chuyện này....

— Chuyện gì ?

Trung tướng tư lệnh cười nhạt :

— Chuyện gì, bà không biết chuyện gì hay sao ?

Bà tư lệnh bây giờ bỗng trở nên sợ hãi lo lắng không biết có chuyện gì đã xảy ra cho bà, không lẽ những công việc làm ăn riêng của bà.

(CÒN NỮA)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NHÂN VẬT

Đám cưới kín đáo của thủ tướng Gia nã Đại (theo Newsweek)

Hầu như cho tới lúc hôn lễ bắt đầu, vị linh mục và người chụp hình tại địa phương Vancouver Gia nã Đại mới biết chú rể đúng là Thủ Tướng Pierre Elliott Trudeau. Trước đó, ông ta khai một cái tên vớ vẩn khác.

Thủ Tướng Trudeau 51 tuổi làm lễ thành hôn một cách hoàn toàn kín đáo với cô Margaret Sinclair, 22 tuổi, tốt nghiệp xã hội học. Ngay cả ba trong số 4 chị em của cô dâu cũng không biết gì hết. Họ tưởng chỉ là bữa tiệc mừng sinh nhật ông bố, kỹ nghệ gia James Sinclair, và cũng là một lãnh tụ trong Đảng Tự Do của Trudeau.

Chỉ có một người em phụ dâu cho cô Nagaret mới được biết về đám cưới.

Về phần Thủ Tướng, ông Trudeau. Giả bộ như sửa soạn đi trượt tuyết một vùng ở miền Vancouver và các nhân viên chính phủ Gia nã Đại ở Ottawa đều tin như vậy.

Thực ra, thì ông Thủ Tướng đã đính hôn với cô dâu từ 6 tháng trước. Và họ gặp nhau ở Tahiti trong một mùa hè cách đây đã 3 năm.

Chỉ có hai gia đình xui gia dự lễ cưới. Ông bố cô dâu tuyên bố : «Họ không muốn có ai khác trong lễ cưới và chúng tôi đã làm được như ý họ».

NHẠC

Cuộc trình diễn của đoàn Ca Vũ Nhạc Quân Đội Hoàng Gia Thái Lan trên màn ảnh THVN tối 10-3 song song với những cố gắng xin xuất ngoại tự túc của các ban văn nghệ VN đã khiến khán thính giả VN phải e ngại.

Mở đầu chương trình, cô ca sĩ Thái Lan chỉ có khuôn mặt là Xiêm La : da vàng ngăm ngăm, mũi dày mũi tẹt. Chiếc áo cô mặc là của Tây phương. Tay chân cô là của Mỹ, và bản « Người Linh Chung Tình » cô hát là của VN. Khán thính giả khen trí nhớ về ngoại ngữ của cô ca sĩ Thái và chờ nghe những bản nhạc Thái. Nhưng sau đó các ca sĩ Thái Lan không trình bày một tác phẩm tân nhạc nào của Thái Lan, mà chỉ có những bài ca của Pháp và Mỹ. Trước hàng triệu khán thính giả THVN, 1 nam ca sĩ Thái Lan hát 1 bản nhạc Mỹ với điệu bộ không được thanh nhã lắm, và do đó thiếu tính chất « người ». Cả chương trình chỉ có 3 vũ khúc là của Thái Lan, trong đó một mình vũ điệu đầu tiên có tính cách thuần túy dân tộc. Hai vũ điệu sau không phải là vũ điệu dân tộc thuần túy của Thái Lan vì cách ăn mặc, bước nhảy, điệu uốn của các vũ công giống hệt như những điệu vũ «dân tộc» của VN, nghĩa là phải pha 1 chút «Mễ» vào đó để hấp dẫn khán giả ! Các «Vũ Sư» đã nghĩ ra những cử động đồng nhất như bước tới, bước lui, cúi xuống, ngửa lên, lắc lắc, xoa xoa, bốc đây thảy đó, v.v.. rồi đặt cho loạt động tác nầy 1 cái tên có tính cách nông nghiệp, và giới thiệu trước khán giả như một điệu vũ... «dân tộc». Các điệu vũ «dân tộc» Thái Việt giống nhau vì lẽ đó !

Một nhật báo tại Saigon cho biết buổi trình diễn này qui tụ hầu hết các ca sĩ thượng thặng của Thái Lan. Và đoàn Ca Vũ Nhạc Quân Đội Hoàng Gia Thái Lan đã yêu cầu đài THVN cho mình đến thu hình, đồng thời trong buổi thu hình cũng có sự hiện diện của Trung Tướng Chỉ Huy Trưởng Quân Lực T. Lan tại Việt Nam. chắc người cũng hài lòng lắm. Riêng khán thính giả V. Nam vẫn chưa hiểu rõ về nền văn hóa Thái Lan qua cuộc trình diễn kể trên.

Việc các đoàn ca kịch «thượng thặng» của Việt Nam đang xin phép xuất ngoại tự túc để sang Pháp hoặc Hoa Kỳ khiến khán thính giả Việt Nam lo ngại. Nỗi lo âu đó không phải về sự khả hữu của chiếc vé đi bạc mang đi khỏi Tân Sơn Nhất hay là chuồi hột xoàn từ H. Kông đem về. Người ta e ngại vì sợ rằng những «danh ca» «danh cầm» Việt Nam này sang bên đó sẽ tạo cho quần chúng nước người cái cảm tưởng về Việt Nam cũng giống như ta mới coi đoàn vũ Thái Lan vậy.

TRANG TÍNH

TÔN GIÁO

Người Do Thái muốn cứu chúa Jesus ?

Nhiều thế kỷ qua, cái tội đổ Thiên chúa giáo thường nghĩ rằng người Do Thái là giống dân đã phạm tội giết chúa Jesus. Lòng tin tưởng đó từng dẫn tới những cuộc phong trào kỳ thị và những cuộc tàn sát người Do Thái, vô cùng khủng khiếp trong lịch sử, nhất là vào thế kỷ 19.

Nhưng sáu năm trước đây công đồng Vatican II đã chính thức «tha tội» cho dân Do Thái, dù vẫn xác nhận rằng : Các nhà cầm quyền Do Thái, và những người theo họ đã thúc đẩy tới cái chết của Chúa Jesus trên thập tự giá». Lời công bố tha tội của Công Đồng vẫn không làm cho dân Do Thái, các tu sĩ và học giả của họ bằng lòng.

Một luật gia Do Thái đã tìm cách làm sáng tỏ vấn đề : Có phải dân Do Thái đã «giết chúa Jesus» hay chính người Do Thái đã toan «cứu chúa» mà không được.

Đó là học giả Haim Cohn, 59 t, thẩm phán TCPV Do Thái.

Với quí vị độc giả không thuộc Thiên chúa giáo,chúng tôi xin nhắc lại một vài chi tiết sau đây : Dân tộc Do Thái là giống dân đầu tiên ở Địa Trung Hải đã tôn thờ một vị thần linh duy nhất là đấng Yavê,ta gọi là Đức Chúa Trời. Chúa Jesus đã ra đời trong 1 gia đình Do Thái. và ngài đã tự nhận là đấng cứu thế, ngôi hai thiên chúa giáng trần, như Kinh Thánh từng tiên tri. Khi đó đất Do Thái là thuộc địa của người La Mã, và sự xuất hiện của chúa Jesus gây ra những khó khăn về tôn giáo và chánh trị. Về tôn giáo, nhiều giáo sĩ Do Thái không chịu tin rằng chúa Jesus là đấng cứu thế. Về chánh trị,chánh quyền La Mã cũng e ngại trước một vị lãnh tụ tôn giáo được tôn sùng, lại sinh trong 1 gia đình dòng dõi vị vua anh hùng của dân Do Thái.Vì vậy, các sách Tân ước thuật lại rằng,người Do Thái và chính quyền đã tìm cách làm hại chúa,đóng đinh ngài trên thập tự.

Nay thẩm phán Haim Cohn đã đưa ra 1 giả thuyết khác hẳn.

Theo ông Cohn thì các vị Phán quan Do Thái thời đó đã tìm cách cứu chúa Jesus. Cơ quan Sanhedrin tương đương với Tối cao pháp viện bây giờ, lúc đó đang bị thất nhân tâm và mất hết uy tín. Vì vậy các giáo sĩ trong cơ quan này đã tìm cách thu phục nhân tâm, bằng cách ngăn không cho chánh quyền người La Mã xử tội một người Do Thái được dân chúng yêu qui và ngưỡng mộ.

Do đó, trong đêm trước ngày chúa Jesus ra trước quan Phi La Tô để bị xử, các Phán quan trong Sanhedrin đã nhóm họp theo truyền thống. Nhưng họ nhóm họp, không phải để xét xử chúa Jesus, mà chính là để tìm cách nào cứu chúa.

Muốn chúa Jesus được « tha bổng », các phán quan đã thuyết phục ngài bằng mọi cách để khi ra trước Phi La Tô, ngài tuyên bố vô tội. Nhưng, ông Cohn viết, vì sự khẳng định của chúa Jesus rằng ngài chính là Đấng Cứu Thế đã khiến ngài không chấp nhận đề nghị của các phán quan và các nhà lãnh đạo Do Thái dù riêng việc khẳng định trên không phải là một yếu tố buộc tội.

Ông Cohn còn nhấn mạnh rằng việc Thầy Thượng Phẩm Do Thái đã xé áo mình ra mà than thở chính là một cử chỉ theo truyền thống để bày tỏ nỗi đau sót. Vì chúa Jesus không cộng tác, chớ không phải là cử chỉ giận dữ vì chúa Jesus nói điều lộng ngôn (Phúc âm theo thánh Mác 14-63).

Vậy các giáo sĩ thượng phẩm Do Thái thực sự có ý định «cứu chúa» vì chính họ bị ngài tố cáo đạo đức giả, buôn thần bán thánh ? Giả thuyết mới của ông Cohn khó lòng được các sử gia và các nhà thần học chấp nhận, vì nó trái ngược với tất cả các điều tin tưởng từ trước đến nay.

Dù sao ông Cohn cũng là 1 thẩm phán có tiếng ở Do Thái, một người am hiểu về cổ luật và phong tục cổ Do Thái. Ông lại còn là một thẩm phán rất cấp tiến, từng bị công kích.

SINH VIEN

Sinh hoạt của sinh viên miền Bắc

Sinh viên Miền Nam, một tập thể sôi sục, trung tâm của mọi biến động. Gần đây họ là thành phần tiền phong đã đề xướng và lãnh đạo những phong trào đấu tranh chống độc tài, chống bất công nhằm lành mạnh hóa xã hội. Trái lại tập thể trên 30000 SV miền Bắc sống lặng lẽ, kín đáo trong xã hội khép kín bí mật dưới sự lãnh đạo của nhà nước mà nhiều luc người ta không hiểu họ đang làm gì ? Sinh hoạt ra sao trong cộng đồng xã hội ?

— Anh Vũ văn Quãng một sinh viên ngành địa cầu học về hồi chánh sau một thời gian vào Nam cho biết rằng cuộc sống và lối sinh hoạt của SV giữa hai miền hoàn toàn khác biệt. Miền Bắc không có một Đại học tư nào cả. Tất cả các Đại học đặt dưới quyền điều khiển và kiểm soát của nhà nước.

Sinh viên năm đầu tiên đều qua một kỳ thi tuyển tại các phân khoa đặt biệt chú ý như Điện, Cơ khí, y khoa, dược khoa... Số sinh viên chấm đậu dựa vào tiêu chuẩn giai cấp, thành phần xã hội. Giai cấp đặc cách (con địa chủ, con quan) không có cơ chen chân vào các phân khoa này. Ngoài ra các sinh viên theo học ở những phân khoa khác cũng theo sự chỉ dẫn của nhà nước. Nhà nước ảnh hưởng và chi phối trong việc để cho SV lựa chọn ngành học theo sở thích. Trong khi đó tại miền Nam các sinh viên tự do lựa cho phân khoa nào mình muốn hay cảm thấy hợp khả năng.

Sinh viên miền Bắc sau khi tốt nghiệp họ phải qua một thời gian thử thách, Đảng sẽ điều tra về tư tưởng chính trị, việc giác ngộ giai cấp và ý hướng phục vụ, nếu hội đủ các điều kiện nêu trên, họ được nhận vào các chức vụ chính thức. Đây cũng là 1 giai đoạn mà người SV cảm thấy gam go không kém công việc học tập.

Trong thời gian theo học tại các Đại học SV được chính phủ cấp dưỡng từ việc ăn uống, ăo quần và chi dụng. Các SV ở trong những lưu xá (giống các Đại học xá miền Nam), ở đây họ phải sinh hoạt tập thể thường xuyên, học tập chính sách nhà nước,hun đúc ý thức đấu tranh. Sinh viên được chia thành các tổ, cộng đồng sinh hoạt kiểm soát và giúp đỡ lẫn nhau. Đảng luôn để ý theo dõi hành động của SV, kiểm soát học tập, nếu SV nào thi hỏng đương nhiên bị đuổi khỏi trường, hơn nữa SV miền Bắc không bị hoàn cảnh xã hội chi phối nhiều nên bọc chăm và giỏi, có nhiều SV xuất sắc.

Nữ SV có các lưu xá riêng và cũng tổ chức tương tự như nam SV. Việc giao thiệp giữa nam và nữ SV được tự do. Họ có quyền hẹn hò, có quyền yêu nhau. Trên hè phố Hà nội hay trên bờ hồ vẫn có bóng dáng của các cô các cậu bên nhau lẻ gót tâm tình. Họ được hẹn hò nhưng Đảng lại cấm hẹn hò ở những nơi vắng vẻ, cấm ngồi tại các băng đá dưới bóng tối vào ban đêm. Điều lệ này rồi mà đem áp dụng ở miền Nam thì các cô cậu chống đối còn hơn cả vụ chuồng cọp hay tự trị Đại học ? Đảng còn bắt nam và nữ sinh viên vào các rạp chiếu bóng ngồi ở hai dãy ghế khác nhau, có cậu nào lộn xộn là bị Công an hỏi thăm sức khoẻ liền một khi ! Những ông Công an này mà lọt vào các rạp chiếu bóng Saigon chắc xỉu luôn,quên cả thi hành công vụ.

Những câu chuyện tình đệt bằng thơ và nước mắt những cảnh trái ngang đang dở xảy ra trong các Đại học cũng không ít, chỉ vì hai người không đồng giai cấp và không được

▶

Đảng chấp thuận. Đảng quyết định hôn nhân, bởi vậy. có những cặp tình nhân ôm hận suốt đời chỉ vì Đảng.

Các bộ môn thể thao được nhà nước khuyến khích mạnh mẽ, thứ đến là văn nghệ cũng hoạt động hăng say. Các bộ môn này nếu sinh viên nào tỏ ra xuất sắc thì sẽ được nhà nước ưu đãi về nhiều phương diện để có cơ hội phát huy tài nghệ. Song văn nghệ không ra ngoài đường lối và mục tiêu chỉ đạo của Đảng.

Trong việc học tập, SV luôn luôn được hướng dẫn đưa ra các đề tài tranh luận nhưng trong các cuộc tranh luận ấy lúc nào cũng hướng đến một kết luận đãqui định trước. Tranh luận chẳng qua chỉ mổ xẻ, phân tách, bàn cãi một sự kiện phải chấp nhận. Anh Quảng cho biết trong suốt thời gian anh theo học chưa bao giờ có cuộc tranh luận nào đảo ngược nguyên tắc nêu trên. Nghĩa là dù đồng ý hay không kết cuộc vẫn phải chấp nhận vấn đề tranh luận là đúng !

Từ sự kiểm soát chặt chẽ, với sự đào tạo giáo dục một chiều của nhà nước, người SV miền Bắc gần như thụ động hay cuồng tín trước nhiều vấn đề quan trọng, họ không bao giờ nói lên tiếng nói chân thật phát sinh bởi lòng ao ước của tuổi trẻ mà họ chẳng qua chỉ được xem như là một tài nguyên nhân lực nhằm đóng góp cho xã hội chủ nghĩa mai sau, họ không có quyền chống đối, nếu không họ sẽ đương nhiên bị đào thải khỏi cộng đồng họ đương sống.

UYÊN LONG

DIỄN THUYẾT

Tổ tiên mình tài quá ?

Người Việt đã có kiến trúc sư tài ba lỗi lạc tên là Cao Thông từ năm 32 đến năm 29 trước Tây lịch. Kiến trúc sư này đã xây nên thành Cổloa và thành Cổ loa chính là tháp Babel được nhắc đến trong Thánh Kinh vào thời tiền sử. Đó là một phát giác mới lạ « chưa thấy ai phanh phui về nền văn hóa xưa của nòi giống », mà G. sư Lạc — Ng. Đoàn Tuân đã làm mấy trăm thính giả say mê theo dõi cuộc diễn thuyết « Phục hồi văn hóa Đời Hùng » do Hội Nghiên cứu Văn hóa Dân tộc tổ chức tại trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ tối 12-3-71

Giáo sư Tuân đã dùng tài ứng biến và vốn học thức sưu khảo để chứng minh rằng « Thành Cổ Loa đã xây theo quỹ đạo mặt trăng, phối hợp vào quỹ đạo mặt trời » theo « nguyên lý : lưỡi cày ba góc chỉ ba... với những viên gạch đúc... với chất keo lấy ở cánh kiến và cao rùa ». Và tháp Babel là tiếng « Bấp Bênh » của người Việt mà ra, phối hợp lối chữ « Ba Vuông Bảy Tròn » và chính là thành Cổ loa, được mô tả là: « nếu đứng xa trông thì tháp là ba hình khối vuông chồng thẳng mà lại gần thì là 7 hình khối tròn xoắn ».

Ngoài ra, văn hóa Việt cũng còn để lại « di tích tàu ngầm nguyên tử mà người ta hình ảnh bằng loại trâu vàng » do các kỹ sư chế tạo. Và cha ông chúng ta đã từng đi phi thuyền lên « đóng cửa nhà trời» và «đi chơi cầu vồng» vì các nhà bác học thời đó đã biết rõ ràng các nguyên lý của sự bay.

Diễn giả cũng quả quyết và chứng minh rằng ngày xa xưa các nhà bác học Việt tìm ra được «không gian 9 chiều» trong lúc đó hiện nay khoa học mới bước qua giai đoạn «không gian 4 chiều» còn thuyết nguyên tử với các electron chạy xung quanh một âm điện tử thì cũng khám phá ra thuở nào nhờ nhìn cách vận chuyển của mặt trời mặt trăng và các ngôi sao. Chính thuyết nguyên tử và không gian 9 chiều này đã làm nền tảng cho văn minh Việt.

Riêng về chữ viết ngôn ngữ thì diễn giả cũng chứng minh « tiếng Việt tinh ròng ngày xưa là tiếng nói chung của giống người còn sống sót sau trận lụt lớn mà Thánh kinh cựu ước tả lại : nhờ có chiếc tàu của ông Noe». Chính vì thế tiếng Việt, chữ Việt, đã có từ mấy chục ngàn năm trước mà bị người ta khinh bỉ gọi là chữ Nôm. Thực ra người Tàu đã ăn cắp chữ quốc ngữ của người Việt.

Tác giả cho biết là văn hóa Việt ghi ở Bộ Tam Phần : là sách Ước, sách Hóa và Gậy Thần. Đó là bộ sách được nhiều nhà nghiên cứu như Kishi Ginko(Nhật) và trong sử Tàu và Thánh kinh TCG có nói tới cách sơ sài. Ông cho biết :

— Sách ước là các khoa học thuộc bộ mặt Địa lý, là khoa học thuốc, khoa học âm điện tử, mà đã biến thành thực dụng là tìm các Mạch Rồng nhưng ngày nay hoàn toàn biến mất.

— Gậy Thần chính «là khoa học Thiên văn, kết tinh của nó là tìm được Đường Đi Lên Lèo 9 số, 9 chiều, theo 9 sức hút của chòm sao Ngân»

— Sách Hóa là phối hợp của Gậy thần và sách Ước, còn gọi là khoa học tổng hợp đem áp dụng vào cuộc sống loài người. Khoa học này kết tinh trong, chữ viết và âm thanh. Phát minh Trống Đồng áp dụng theo nguyên tắc trên đã giúp nước ta đánh thắng giặc Mông cổ khi đem ra xử dụng làm quân địch khiếp vía. Trên các Trống Đồng còn được khắc hình những khẩu súng và viên đạn nguyên tử, như Trống Đồng Ngọc tư đào được năm 1925.

Vậy tại sao nền văn hóa ấy bị tiêu tan mất ? Tác giả cho là vì có chu kỳ các trận lụt vĩ đại, những trận động đất kinh khủng diệt gần hết loài người và văn minh của họ. Theo vòng quay của chu kỳ đó thì khoảng 1733 năm nữa tức năm 3704, nền văn minh Apollo hiện tại sẽ bị hủy diệt.

Ngoài ra, sách Văn Hóa Việt đều bị người Trung Hoa tịch thu về Tàu, như việc đốt sách của Tần thỉ Hoàng chỉ là vì tìm được bộ sách vĩ đại của Dân Việt, nên muốn hủy diệt nền văn hóa cổ lỗ của Tàu. Ngoài ra người Tàu còn dùng mọi cách để hủy hoại nền văn hóa Việt.

Hội Nghiên Cứu Văn hóa Dân tộc sẽ tiếp tục thêm 3 buổi diễn thuyết liên tiếp vào các ngày thứ 6, lúc 20g tại trường QGÂN và rồi sẽ lan dần trên toàn quốc.

HỮU QUANG

HƯỚNG ĐẠO

Trần văn Khắc

Hướng đạo là gì ? Các bạn hãy hình dung một em thiếu niên lối 14, 15 tuổi, mặc quần cụt xanh, sơ mi Kaki cụt tay, trên cổ đeo 1 chiếc khăn quàng màu. Trên đầu một chiếc mũ nỉ bóp theo kiểu vệ binh kỵ mã Gia nã Đại, trên lưng, một chiếc ba lô đựng đầy dụng cụ cần thiết và quần áo. Một chiếc gậy bằng cây dài hơn một thước cầm nơi tay.

Em thiếu sinh này, nếu đi bộ, bước rất cẩn thận trên lề đường, không chen lấn ai. Nếu em đi xe máy hay xe gắn máy, em sẽ đi sát bên tay phải, không nhanh vẫn không chậm, lúc nào cũng để ý đến người đi đường và xe cộ để tránh sự va chạm và tai nạn xảy ra. Ngẫu nhiên gặp một người lòa, hay một người già lão đi ngang qua đường em tươi cười đến cạnh lễ phép xin dắt người đó qua nơi nguy hiểm. Một tai nạn xảy ra em ngừng ngay lại để cứu chữa người bị thương. bằng bỏ qua la trong khi chờ đợi xe cứu thương tới. Trên nét mặt người thiếu sinh bao giờ cũng nở một nụ cười. Một nụ cười yêu đời một nụ cười thẳng thắn, không gượng gạo. Luật hướng Đạo muốn thế. Luật Hướng Đạo còn muốn mỗi thiếu sinh là một thanh niên đầy tín nghĩa, trọng danh dự hơn trọng sinh mạng mình, trung thành với tổ quốc, với cha mẹ, với tất cả mọi người sẵn sàng giúp ích, mỗi ngày làm một việc thiện, không bao giờ dối trá nịnh bợ, vị lợi hám danh. Nói tóm lại. Luật Hướng Đạo, điều thứ 10 và cũng là điều sau cùng,—muốn Hướng Đạo sinh nào cũng trong sạch từ tư tưởng, lời nói đến việc làm.

Tôi còn nhớ cách đây 40 năm, lúc tôi tuyên thệ làm đội trưởng đội Phi Yến đoàn Trần Lãm ở Thái Bình, tôi có cam tưởng bước sang một cuộc đời mới.

Tôi tự buộc mình vào kỷ luật Hướng Đạo và coi mình như một tấm gương để anh em đội viên cùng soi chung. Tự nhiên tôi chừa thuốc lá, bỏ đánh bạc, thận trọng từ lời nói đến việc làm, chỉ sợ làm sai luật HĐ, tỏ ra mình bê bối, làm mất danh dự cả đoàn thể.

Những người trong gia đình tôi cũng nhận thấy đột nhiên tôi biến thành một người khác. Tôi vui vẻ hơn, siêng năng hơn, không gắt gỏng, không chửi thề. Và mỗi ngày tôi chăm chú tìm một việc từ thiện để làm, áp dụng đúng luật HĐ.

Chung quanh tôi, những đội viên, đoàn viên HĐ đều cư xử giống nhau, luôn luôn cố gắng thành những người HĐ chân chính, kiểu mẫu.

Kỷ luật này không phải áp dụng riêng cho 1 đội nào, 1 đoàn nào, 1 nước nào, nhưng cho cả mấy chục triệu người HĐ trên thế giới.

Vì HĐ là 1 đại gia đình, không phân biệt màu da, chủng tộc, tôn giáo.Trong gia đình HĐ, người HĐ đều coi nhau là anh em và mục tiêu chính của HĐ là tranh đấu cho Hòa Bình, một nền Hòa Bình vĩnh cửu, công chính, tự tình thương nhân loại nảy nở ra. Điều đáng chú ý là ở những nước chủ nghĩa xã hội độc tài như Nga sô và Trung Cộng, phong trào HĐ không được phát triển và khuyến khích. Có lẽ vì các nhà lãnh đạo độc tài không muốn thanh thiếu niên sớm có xu hướng hòa bình thực sự nên quyết tâm bỏ rơi phong trào HĐ.

Tại nước ta, phong trào HĐ phát sinh ra từ Hà Nội do anh Trần văn Khắc lập ra đoàn HĐ đầu tiên năm 1930, trụ sở là Trường Thể Dục (EDEP sau đổi là SEPTO). Lúc đó ông Nguyễn quý Toàn, sau khi học bên Pháp về, sáng lập ra Trường Thể Dục ở phố Chợ Hôm (Hanoi) mục đích đào tạo cho thanh niên VN một thế hệ khoẻ mạnh, hăng hái. Chính ông ra sân tập với thanh niên, chạy, nhảy, khiến một số đông công chức cũng theo gương ông đều tập thể dục sau những giờ làm việc tại công sở. Hiện nay, những hội viên trường Thể Dục Hanoi còn sống rải rác trên khắp nước, có người đã tới bảy, tám chục tuổi, khi nhắc lại kỷ niệm thời xưa, vẫn còn nhắc nhở công ơn ông Nguyễn quý Toàn người sáng lập ra trường và đào tạo một số thanh niên lành mạnh và quả cảm.

Cùng thời với ông Nguyễn quý Toàn, ông Nguyễn Lễ, một kỹ sư học ở Pháp về, hợp tác với anh Trần văn Khắc, một công chức ở Sở Nông Lâm Hà nội (nếu tôi không lầm) lập ra đoàn HĐ số 1, lấy trụ sở ngay tại trường Thể dục. Ông Nguyễn Lễ là người đỡ đầu cho phong trào H.Đ Bắc Việt. Anh Trần văn Khắc là người khai sinh ra đoàn HĐ, người anh cả của phong trào H.Đ.VN. Sau khi anh lập được mấy đoàn HĐ ở Hànội gây thành cơ sở vững vàng, anh đổi vào Nam và bắt đầu gây dựng phong trào HĐ miền Nam. Hôm gần đây tôi được gặp lại anh trong buổi họp của các Cựu hướng đạo tại Gia định. Năm nay anh vừa 68 tuổi, nhưng tinh thần vẫn quắc thước như xưa. Vì khẩu hiệu của HĐ là «sẵn sàng», tôi có cảm tưởng anh Trần Văn Khắc lúc này vẫn sẵn sàng như hồi anh còn niên thiếu, sẵn sàng để tranh đấu, sẵn sàng để gây một niềm tin tưởng cho phong trào HĐ cho mọi người hi vọng vào tương lai đất nước.

Nếu có một người tận tụy với phong trào HĐ, coi HĐ như lẽ sống của mình,người ấy là anh Trần văn Khắc.

Bữa họp ở Gia định, một anh cựu HĐ biếu anh một tấm hình lớn trên có đề mấy hàng chữ : «Thân kính tặng anh Trần v. Khắc. một vị huynh trưởng trọn đời chăm lo cho HĐVN» Anh cầm bức hình cảm động.

Có người nói : viết về HĐVN, chỉ viết về anh Trần v. Khắc không đủ. Phải viết cả về anh Hoàng Đạo Thúy nữa. Đồng ý. Sau khi anh Trần văn Khắc vào Nam, các đoàn HĐ Bắc Việt bầu anh Hoàng đạo Thúy làm Tổng Ủy viên Bắc Việt.

Anh Hoàng đạo Thúy là một huynh trưởng đầy uy tín, lúc nào cũng thích kỷ luật nghiêm minh. Điều đáng tiếc là sau khi Việt Minh cướp chính quyền, anh Hoàng đạo Thúy chính trị hóa phong trào HĐ, Bắc Việt và đổi thành ra HĐ Cứu quốc, phục vụ đảng CS VN và Hồ chí Minh.

Những lãnh tụ trụ cột HĐ như Trần duy Hưng, Tạ quang Bửu, theo Hoàng đạo Thúy thiên về chính trị hơn HĐ. Có một số huynh trưởng khác, không có óc

▶

đẳng phái, hướng về quốc gia, lý khai phong trào HĐ Cứu Quốc dân dần di chuyển vào miền Nam, đất cuối cùng của tự do tư tưởng và tự do tín ngưỡng.

Nhắc lại đoạn bi kỳ này của phong trào HĐ VN tôi thấy đây là một điểm buồn trong đời người HĐ. Chia rẽ là một sự tối kỵ của HĐ. Anh Hoàng đạo Thúy vì lý tưởng chính trị đưa anh em HĐ vào một con đường tranh đấu đẫm máu. Mua thù gây hận cùng anh em đồng đạo, phải chăng anh đã hành động sai với tinh thần HĐ, sai với tâm hồn người HĐ ?

Anh Hoàng đạo Thúy hiện nay đã sang bên kia thế giới. Hãy để anh an nghỉ cùng 1 số huynh trưởng ĐH tử nạn trong cuộc chiến tranh tàn khốc này.

Anh Trần văn Khắc ! Tôi viết những dòng chữ trên đây, trong lúc thả tâm hồn bay lên Dalat, để cùng anh thưởng thức những khóm anh đào đầy hoa nở hay một bầu trời trong sáng, không chút gợn mây.

Tôi vừa viết vừa nghĩ đến 1 quá trình H.Đ đầy thành quả, đầy hứa hẹn do bàn tay anh gây nên.

Trước đây 40 năm, người Nam và người Bắc có bỏ óc kỳ thị đề sợ. Thế mà, vì tinh thần H.Đ anh đã san phẳng sự kỳ thị đó và tạo thành 1 đoàn thể mà tình tương thân tương ái là cái kết quả tương xứng với sự cố gắng không ngừng của anh.

Trong buổi họp anh em cựu H.Đ ở Gia Định vừa qua, tôi thấy trong lòng xao xuyến khi đơ tay trái bắt tay mấy anh huynh trưởng cũ, ngày nay đã tóc bạc da mồi, răng long má hóp. Tôi nhận thấy trong đó dù người Trung, kẻ Bắc hay người Nam, chúng tôi đều là phần tử của đại gia đình H.Đ và vẫn triu mến nhau như hồi còn niên thiếu.

Tự nhiên tôi thấy phấn khởi trong lòng.

Một niềm tin tưởng vô biên trong tinh thần đoàn kết H.Đ, trong sự vấn hồi đạo lý, khiến tôi tràn đầy hi vọng 1 buổi mai tươi sáng, đất nước này sống lại trong cảnh thanh bình, với một thế hệ anh dũng, quả cảm, và tự trọng.

PHẠM VĂN BÌNH

HỌC SINH

Nữ sinh Trưng Vương kỷ niệm lễ Hai Bà

Một thiếu nữ Việt Nam, áo gấm đỏ, khăn vành dây vàng, dịu dàng tha thướt dẫn đầu đoàn thiếu nữ mặc quốc phục các nước trên thế giới. Đoàn mỹ nhân từ cuối rạp lả lướt qua hai dãy ghế khán giả để lên sàn khấu. tiếng vỗ tay hoan hô nồng nhiệt.

Đó là màn trình diễn hóa trang trong buổi văn nghệ ngày 6.3 vừa qua của trường nữ Trung học Trưng Vương tại rạp Thống nhất Saigon.

Ngày ĐạiHội này được tổ chức để kết thúc tuần lễ kỷ niệm Hai Bà Trưng năm nay. Suốt từ cuối tháng Hai: các nữ sinh Trưng Vương đã cùng nhau thi đua để giật giải về các môn thể thao. bích báo, may thêu, làm hoa. búp bê và làm bánh.

Riêng phần trình diễn văn nghệ theo ban Giám Đốc TV, thì đây là lần đầu tiên nhà trường tổ chức cho các em ca múa trên một sân khấu ngoài sân trường, Vì vậy thầy trò đều tỏ vẻ rất lo âu trong khi lăng xăng sửa soạn.

Và suốt chương trình. người ta thấy bà Tổng Giám Thị, bà Giám Học cùng các giáo sư Trưng Vương ngồi đứng chẳng yên. Các vị lo buồn, tươi tỉnh, tùy theo tình trạng diễn xuất vắp vắp hay suông sẻ trên sân khấu. Trong màn vũ «Cái Trống Cơm», vì trục trặc kỹ thuật, các vũ sinh đã để sàn khấu trống mất vài phút, khán giả bỗng thấy nhiều người dáo dác nhìn ngược nhìn xuôi. Thưa, «dàn Trưng Vương», lo cho «gà nhà» đó ạ.

Trừ phút trục trặc trong màn vũ trên, nữ sinh Trưng Vương đã cho khán giả thưởng thức tài nghệ rất đáng khuyến khích trong nhiều màn hợp ca, đơn ca và nhất là hai kịch «Bà Mối».

Bản đại hợp xướng «Truyện người ngày xưa» tức Hòn Vọng Phu của Lê Thương đã được hơn 30 nữ sinh hát ba bè.

Nổi nhất là cô nhạc trưởng áo vàng, dáng đứng điều khiển các bạn rất đẹp và «oai».Chỉ tiếc đồng phục xanh lơ của các ca sĩ tài tử không được đồng màu nên kém đẹp mắt. Và bản hợp xướng này, cũng như các đơn ca, tứ ca khác, đã bị hệ thống âm thanh làm giảm giá trị rất nhiều. Khán giả nghe không rõ lời ca, vì « micro » để gần người hát quá, khiến cho tiếng hát mất thanh tao.

Tuy vậy, các diễn viên của màn hài kịch « Bà Mối » lại xử dụng micro rất tự nhiên, khiến cho khán giả cười vui suốt vở. Các em đóng vai bà Phán và bà Mối đã làm nổi bật vẻ đài các dởm, thật thà, hủ của hai nhân vật Hànội xưa dù các « kịch sĩ » có lẽ chưa từng thấy Hànội với số tuổi còn rất nhỏ như vậy.

Trong phần giới thiệu các tài năng Trưng vương khán giả đã được nghe các em độc tấu hoặc song tấu dương cầm và vĩ cầm. Đặc biệt em Ng. thị Bích Đương học sinh lớp 12AP2 đã chơi bản «le ballade» của Chopin với ngón dương cầm rất vững. Bích Đương là tay dương cầm đã đại diện VN đi tranh tài cùng các danh cầm Đ N.Á tại Singapore năm rồi, và đã chiếm được giải nhì.

Trong buổi đại hội TV này, theo nguồn tin có thẩm quyền, thì Bích Đương đã rất quý trường nể bạn, mới chịu trình diễn. Trước đó, Bích Đương không muốn đàn trên chiếc pianno quá cũ, tiếng không ấm và không vang ấy, nhà trường đã tìm đủ cách mà không thể mượn được cái đàn khá hơn cho em.

Ngoài những tiết mục đặc sắc kể trên, phải kể tới bản đồng ca Trưng Nữ Vương mở màn buổi trình diễn. Điệu hát quen thuộc mà bất cứ ai đã học qua trường TV, đều không thể quên, đã được trình bầy trang trọng. Bên cạnh ban đồng ca, các nữ sinh đã cải trang thành Hai Bà Trưng, với lọng che, linh hầu. đơ tuốt gươm đứng rất đẹp. Nghe nói, hai bộ áo khăn của Hai Bà đáng giá tới 13.000 đồng.

Dàn Trưng Vương ngày nay thực đã rất chịu « chi ». Ngoại y trang để trình diễn văn nghệ, các nữ sinh đã chi phí khá nhiều cho màn trình diễn thời trang Tây ph. Các kiểu áo «Maxi, mini maxi» mới

(Xem tiếp trang 54)

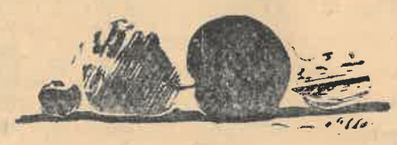

KỂ CHUYỆN THẦN TIÊN

Xưa có một mặt trời
Chiều lăn tròn trên cỏ
Cỏ sắc ứa máu tươi
Máu đỏ còn lóng lánh
Đọng cùng sương sớm mai

●

Em cuộn tròn như thỏ
Em lăn như mặt trời
Em lăn qua bãi cỏ
Nhẹ nhàng như trái banh
Em run như thỏ ướt
Ngày cô bé qua rừng
Cô bé run và khóc

●

Trên núi có phượng hoàng
Vỗ cánh lượn vòng quanh
Phượng bay hoài chẳng mỏi
Như những tảng đá xanh

●

Cô bé con ngồi khóc
Bụt ở đâu hiện ra
Bụt là bông hoa trắng
Dắt tay cô đưa về
Theo vết chân thỏ trắng
Cô bé vào trong hang

●

Em là chim hạc vàng
Bay qua hồ xanh mướt
Hồ lơ lửng thiên nga
Anh là chàng hoàng tử
Cưỡi con ngựa bốn chân

●

Hoàng tử đi suốt đời
Trong cõi rừng rất vắng
Con ngựa thả lang thang
Gặm cỏ giữa không trung
Trên bãi đầy mây trắng

●

Mây trắng ở trên trời
Hoa đào trôi dưới suối
Xưa có nàng Giáng Hương
Làm cô dâu đám cưới
Mỗi khi em qua rừng
Hãy coi chừng chó sói
Hãy khấn ông Thạch Sanh
Ông có búa tầm sét
Đánh cả loài chằng tinh

●

Vì con ngựa bốn chân
Còn mải mê gặm cỏ
Vì mây trải đầy trời
Ngựa ăn hoài chẳng hết
Chàng hoàng tử hai chân
Đi cứu em trong rừng
Đi tìm em chẳng thấy
Ngồi bên suối ăn năn

●

Con ngựa cũng buồn rầu
Nó hóa thành tảng đá
Hoàng tử thành cây cau
Còn em hóa cây trầu
Mọc bên bờ suối đó

●

Có bao giờ em buồn
Em hãy ngồi khấn Bụt
Bụt cho em đồng tiền
Và một con cá bống
Con cá mua đôi hài
Và cỗ xe thủy tinh
Bánh xe là mặt trăng
Bắc cầu trên sông Ngân
Lăn qua nhiều đêm tối

●

Ba đồng một vì sao
Em bán đi làm vốn
Lên tới ngọn sóng đào
Rừng xanh ăn trái chín
Khi em trở về suối
Núi sẽ nhiều mây trắng
Hồn em là con bướm
Vẫn chập chờn dong chơi
Trên rừng xanh thăm thẳm

●

Khi nào em chẳng ngủ
Anh sẽ hóa con mèo
Đi đôi hia bảy dặm
Đến nhà kể em nghe
Trên núi có tôm hùm
Dưới sông có con gấu
Sơn Tinh và Thủy Tinh
Tranh nhau nàng công chúa

●

Đêm có con chó sói
Nó hóa làm mặt trăng
Em coi chừng cửa sổ

●

Cửa sổ có bông lài
Đêm rì rầm kể truyện
Em coi chừng nó gọi
Nó chính là yêu tinh
Em nhớ đừng cất tiếng

●

Em nhớ đừng cất tiếng
Ban đêm lời hóa sao
Bay lên trời đi mất
Em không còn tiếng nói
Biết tìm em ở đâu ?

●

Em nhớ đừng cất tiếng
Ban đêm lời hóa mây
Mây tan vào gió mỏng
Thổi ra thành rừng cây
Em không còn tiếng nói
Hồn sẽ lang thang hoài

●

Mặt trăng và thằng Cuội
Suốt đời nói dối không
Nó nói bằng ánh sáng
Khiến ai nghe cũng lầm

●

Những đêm nào có trăng
Em hãy làm mục đồng
Chăn trâu và thổi sáo
Em đừng nghe nó nói
Vì mặt trăng khôn ngoan
Âm mưu cùng chú Cuội
Nó kể chuyện hoang đường
Toàn những lời nói dối

1971
ĐỖ QUÝ TOÀN
tặng Bằng Lăng

TÁC PHẨM BÁN CHẠY NHẤT THẾ GIỚI
300 TRIỆU CUỐN NĂM 1970

CHUYỆN TÌNH

(LOVE STORY)

ERICH SEGAL
bản dịch : PHAN LỆ THANH

LTS : — Cuốn tiểu thuyết tình cảm do Erich Segal sáng tác, trong suốt 1 năm nay là cuốn sách lôi cuốn đông độc giả nhất thế giới. Xuất bản tại Hoa Kỳ chỉ dày 200 trang thôi luôn luôn ở địa vị bestseller (sách bán chạy nhất). Cho tới nay người ta ước lượng có tới 50 triệu người Mỹ đã đọc cuốn truyện tình này (cứ 4 người dân Mỹ thì có một người đọc). Số sách in ra tại Mỹ lên tới 14 triệu quyển bán hết trong 40 tuần lễ. Đã được dịch ra 18 thứ tiếng trên hoàn cầu. Tại Pháp bản dịch cũng được xếp hàng Best sellr trong nhiều tháng vừa qua. Số sách in ra cũng lên tới 2, 3 triệu rồi. Erich Segal vật ngã cả văn hào vĩ đại Hemrirgway. Trên danh sách best seller suốt trong năm 1970 cuốn Island in the stream của Hemrirway đành nắm hàng thứ 4, nhường hàng số 1 cho Love Story. Thật là một kỷ lục chưa từng thấy trong lịch sử văn hóa : mỗi lần in là 5 triệu cuốn mà đều đã được các hàng sách đặt tiên mua trước cả.

(TIẾP THEO)

— Chuyện đó liên quan khỉ gì đến việc đường ai nấy đi ? Chỉ biết hiện giờ chúng mình đang sống với nhau và đang hạnh phúc.

— Olie, đừng vớ vẩn «nàng lập lại câu nói trước». Harvard có thể ví như túi quà của cha Nô-en. Anh muốn nhét đồ chơi gì vào đó cũng được. Nhưng khi ngày lễ qua rồi, người ta sẽ vứt hết đồ chơi còn lại...» nàng ngập ngừng...

—... Và món nào sẽ phải trở về chỗ của món ấy.

— Bộ em định trở về đảo Rhode nướng bánh sao.

Tôi tuyệt vọng nên nói quàng.

— Mi chứ. Và xin anh đừng chế nhạo cha tôi.

— Đừng bỏ anh, Jeny. Đừng !

— Thế còn học bổng của em thì sao ? Còn Paris mà cả cuộc đời chó chết này em chưa hề nhìn thấy?.

— Còn đám cưới chúng mình thì sao ?

Chính mồm tôi thốt ra câu này mặc dù. trong khoảnh khắc, tôi mơ hồ không biết có phải tôi vừa nói không.

— Có ai nói chuyện đám cưới bao giờ đâu.

— Anh nói. Anh đang nói đây thôi.

— Anh muốn lấy em sao ?

— Ừ.

Nàng nghiêng đầu, không cười mà chỉ hỏi

— Tại sao ?

Tôi nhìn thẳng ngay mắt nàng.

— Tại vì.

— Thế à. Lý do vững chắc quá nhỉ ?

Nàng nắm tay tội (lần này nàng không nắm tay áo tôi) và chúng tôi cất bước theo dọc bờ sông. Thực chẳng còn gì để nói nữa.

VI

Lái xe từ Cầu Huyền Bí (1) đến Ipswich, Massachusetts mất vào khoảng bốn mươi phút, tùy theo thời tiết và tốc độ trung bình của người lái xe. Thỉnh thoảng đã có lần tôi rút xuống tới hai mươi chín phút. Ông chủ nhà băng nổi danh ở Boston đã từng tuyên bố là ông đi nhanh hơn thế nữa, nhưng bàn cãi bề vấn đề nhanh chóng trên dưới 30 phút từ Cầu về tới tư dinh Barrett thì khó có thể biết đâu là sự thật. Tôi vẫn nhất định 29 phút là vô địch tuyệt đối rồi. Chẳng lẽ lại lờ cả những dấu hiệu dọc đường số 1 (2) đi nữa sao ?

— Làm gì mà lái nhanh như điên vậy ?

— Đây là Boston. Ở đây ai cũng lái như điên cả. Chúng tôi đang đi trên đường số 1 và phải ngừng xe vì đèn đỏ.

— Chắc mình sẽ chết trên đường trước khi bị ông bà cụ anh giết.

— Đến, bố mẹ anh tử tế dễ thương lắm.

Đèn đổi sang màu xanh. Mười giây sau chiếc xe MG vọt đi với tốc độ trên 90 cây số 1 giờ.

— Cả «Thằng Chả» nữa ?

— Ai cơ ?

— Oliver Barrett III.

— À, ông ấy dễ thương lắm. Chắc em sẽ thích ông.

— Sao anh biết ?

— Ai cũng thích ông.

— Thế tại sao anh không thích ?

— Tại vì ai cũng thích ông.

Sao tự nhiên tôi lại muốn Jenny gặp bố mẹ tôi? Có thực tôi cần sự thỏa thuận của Mặt Lạnh Như Tiền không ? Một phần cũng vì nàng muốn thế (Lẽ là phải như vậy, anh ạ) và một phần cũng vì cái lý do giản dị là Oliver III là ông chủ nhà băng : ông trả học phí cho tôi.

Nhất định phải là cơm tối chủ nhật chứ gì ? À, thì lệ là như vậy, đúng không ? Chủ nhật, đúng hôm con đường số 1 đông nghẹt những kẻ lái xe ngu si dần độn, chắn hết cả đường đi. Tôi ngoẹo vào đường Groton, gọc đường này tôi vẫn ngoẹo không cần đổi tốc độ từ khi mới mười ba tuổi.

Jenny lên tiếng. « Chẳng thấy nhà cửa gì cả toàn là cây ».

— Nhà ở đằng sau cây.

Gần cuối phố Groton, phải cần thận lắm mới nhận ra lối rẽ vào nhà tôi. Chiều hôm đó, chính tôi mới nhận ra và thắng xe lại.

— Nhà đây ư anh ?!

— Quá mất rồi, tôi vừa lầm bầm trả lời vừa chửi thề.

Không biết việc tôi cho xe đi giật lùi cả bốn cây số để vào nhà có ý nghĩa gì không ? Bắt đầu từ lối vào dinh thự Barrett tôi cho xe chạy chầm chậm. Cũng phải mấy trăm thước từ mặt đường Groton vào tới biệt thự Dover. Trên đường vào, xe đi qua nhiều... ồ, căn nhà khác. Lần đầu vào đây chắc ai cũng phải lác mắt.

— Trời đất thiên địa ơi !

— Sao vậy, Jen ?

— Ngừng đây đi, Oliver. Ngừng xe đi !

Tôi ngừng xe. Nàng bám chặt cửa xe.

— Ôi, em không thể tưởng tượng được là nó sẽ như thế này.

— Như thế nào ?

— Sang trọng như thế này. Em dám nói trong nhà anh có nuôi đầy nô lệ nữa phải không ?

Tôi muốn giơ tay mó vào người nàng nhưng bàn tay tôi đang đẫm mồ hôi (không hiểu tại sao) nên tôi chỉ biết trấn tĩnh nàng bằng lời:

— Thôi, Jenny. Mình phải đi thôi.

— Vâng, nhưng tại sao tự nhiên em ước gì tên mình là cái sang sang một chút thế, như Abigail Adams hay Wesy Wasp chẳng hạn ?

Chúng tôi không ai nói gì đến lúc vào tới nhà ; tôi đậu xe rồi cùng Jenny tới trước cửa nhà, bấm chuông. Trong khi đợi người mở cửa Jenny tỏ vẻ hoảng sợ.

— Hay mình bỏ chạy đi anh !

— Thử vào chiến đấu xem sao.

Không biết ai nói đùa ai nói thật ?

Florence ra mở của ; bà là người đầy tớ già trung thành nhất trong gia đình Barrett. Bà chào mừng tôi.

— A, thưa cậu Oliver đã về.

Trời, sao tôi ghét lối xưng hô này thế ! Tôi thù ghét cái sự vô tình của bà, sự vô tình phân biệt cao thấp giữa tôi và Mặt Lạnh Như Tiền.

Florence cho chúng tôi biết là bố mẹ tôi đang đợi trong thư viện, Jeny tỏ vẻ sửng sốt trước dẫy chân dung treo trên tường, Không phải chỉ vì có mấy bức do John Singer Sargent vẽ (nhất là chân dung Oliver Brrrett II, một bức tranh đã từng treo trong viện Bảo Tang Boston), mà vì mới khám phá ra rằng tổ tiên tôi không phải ai cũng mang họ Barrett, Đã có vài phụ nữ Barrett lấy chồng ngoài và sinh ra những nhân vật như Barrett Winthrop Richard Barrett Sewall và ngay cả Abbott Lawrence Lyman. Lyman đã can đảm sống suốt đời cũng như học qua Harvard, trở nên một hóa học gia tài ba, được giải thưởng về bộ môn này trong khi tên ông không hề có chữ Barrett ở giữa.

— Trời đất ơi, gần hết buyn đinh ở Harvard đều treo trên tường nhà anh.

— Chẳng cái nào ra hồn cả,

— Thế ra anh cũng có họ với hội quán đua thuyền Sewall nữa ?

— Ừ, tổ tiên anh toàn một giòng gỗ đá cả.

Cuối phòng triển lãm tranh chân dung, trước lối rẽ vào thư viện là một chiếc tủ kính. Trong tủ trưng bày toàn chiến lợi phẩm. Những «cúp» thể thao.

—Đẹp quá, em chưa bao giờ thấy «cúp» trông giống vàng bạc thật như thế này ?

— Chính là vàng bạc thật.

— Giè su ma của anh đấy à ?

— Không. Của ông.

Thật ra Oliver Barrett III không đoạt hạng gì trong Thế vận hội Amsterdam. Tuy nhiên ông đoạt nhiều giải trong các cuộc đua thuyền quan trọng khác. Rất nhiều. Chứng cớ của các chiến thắng này đã được lau chùi cẩn thận và đang làm lóe mắt Jenny.

▶

— Huy chương vô địch cho cuộc thi bóng rổ ở Cranston trông chẳng giống mấy thứ này chút nào.

Nàng ném cho tôi một cái xương.

— Anh có được cúp nào không, Oliver ?

— Có.

— Anh để trong tủ riêng ư ?

— Trong buồng anh. Dưới gầm giường.

Nàng tặng tôi một tia nhìn của Jenny thiên thần và thì thầm : (lát nữa anh dẫn em lên xem cúp của anh. được không ?)

Tôi chưa kịp trả lời, cũng chưa kịp đoán xem đòng lực chính sau đề nghị lên thăm buồng tôi là gì thì nghe tiếng nói :

— A, đây rồi.

Thằng Chả ! Chính Thằng Chả.

— A, thưa Ba. Đây là Jennifer.

— Thè à. Chào cô.

Không đợi tôi dứt lời giới thiệu, ông bắt tay nàng. Tôi để ý hôm nay ông không đóng bộ chủ nhà băng. Không ; Oliver III mặc chiếc áo vét bằng nỉ trẻ trung. Và một nụ cười nham hiểm đang nở trên khuôn mặt thường ngày lạnh như tiền.

— Cô vào chơi để tôi giới thiệu bà Barrett.

Jennifer sắp được hưởng cái hạnh phúc tuyệt trần niem có trong đời : gặp Alison Forbes Barrett hay Alison Forbes «Say». Đôi khi độc ác tôi thường tự hỏi không biet bà có khó chịu về cái tên đùa mà bạn bè gán cho hồi bà còn học trong nội trú không, nếu ngày nay bà không là ủy thác viên Bảo Tàng Viện, rất hăng hái trong công việc từ thiện. Forbes «Say» chưa học hết đại học. Đang học năm thứ hai ở Smith bà bỏ học để lấy Oliver Barrett III với sự tán thành của cha mẹ.

— Alison, nhà tôi, đây là Jennifer.

Ông đã cướp cái quyền giới thiệu Jennifer của tôi.

— Calliveri, tôi thêm, vì Mặt Lạnh Như Tiền không biết họ nàng.

— Cavilleri, Jenny lễ phép chữa lại khi thấy tôi đọc nhầm tên nàng — lần đầu tiên và cũng là lần độc nhất trong cuộc đời khốn kiếp của tôi.

— Như trong Cavalleria Rusticana ấy à ? mẹ tôi hỏi lại, chắc để tỏ ra là ba cũng tri thức như ai mặc dù không có bằng đại học.

Jenny nhìn bà mỉm cười. «Vâng. Nhưng không có họ».

— Thế à, tiếng mẹ tôi nói.

— Thế à, tiếng ba tôi nói.

Tôi tự hỏi không biết bố mẹ tôi có hiểu lối khôi hài ý nhị Jenny của không, rồi, không biết nói gì tôi thêm: thế à ?

Mẹ tôi bắt tay Jenny và sau những lời hỏi thăm xã giao không bao giờ dứt trong căn nhà này. Mọi người ngồi vao ghế. Tất cả đều yên lặng. Tôi cố đoán xem họ đang nghĩ gì. Dĩ nhiên mẹ tôi đang đánh giá Jennifer, quan sát áo (hôm đó nàng không mặc áo hoa lố lăng), dáng ngồi, cử chỉ và giọng nói nàng. Phải thú nhận dù dùng ngôn ngữ rất lịch sự nàng cũng không che đấu được giọng Cranston. Có lẽ Jenny cũng đang quan sát Bà Cụ. Tôi nghe nói con gái bao giờ cũng vậy. Tìm hiểu bà mẹ để biết rõ người chồng tương lai hơn. Có thể nàng cũng đang để ý nhìn Oliver III. Nàng có nhận thấy ông cao hơn tôi không ? Nàng có thích chiếc áo ni ông mặc không ?

Như thường lệ, Oliver III lúc nào cũng chỉ nhằm tôi để khảo tôi.

— Hồi này con ra sao ?

Đường đường một cựu sinh viên Rhodes mà sao ông nói chuyện sao ngu bỏ mẹ.

— Dạ cũng thường. Thưa ba con vẫn thường.

Mẹ tôi hỏi thăm Jennifer như để tỏ cho nàng biết nàng chưa bị bỏ rơi

— Đường xuống đây có khá không ?

— Dạ khá lắm và nhanh nữa. Jenny đáp.

— Oliver lái xe nhanh lắm, Mặt Lạnh Như Tiền xen vào.

— Đâu có nhanh bằng ba ạ. tôi trả đũa.

Ông ta sẽ nói gì đây ?

— À, ừ. Cũng có thể.

Có thể bỏ cha đi còn gì đi nữa hả bố.

Mẹ tôi thì bất cứ trong hoàn cảnh nào cũng về phe ông nên khi thấy tình thế có vẻ gây go bà bèn chuyển câu chuyện sang một vấn đề tổng quát hơn, âm nhạc hay hội họa gì đó. Tôi chẳng chăm chú nghe cho lắm. Sau cùng tôi thấy mình đang cầm một chén trà trong tay.

— Cám ơn Ba Mẹ, tôi nói, rồi tiếp liền : Chúng con phải đi bây giờ.

— Hả ? Jenny buột miệng. Hình như họ đang bàn cãi về Puccini hay gì đó khiến câu nói của tôi nghe trái cựa. Mẹ tôi nhìn tôi (một hiện tượng hiếm có).

— Con và Jennifer định ở lại ăn cơm cơ mà, phải không ?

— Thưa không được, tôi nói :

— Vâng, chính thế, Jenny nói cùng một lượt với tôi.

— Anh có việc phải về, tôi khẩn khoản bảo Jenny.

Jenny nhìn tôi như thầm hỏi « Anh nói cái gì lạ vậy». Rồi tiếng Mặt Lạnh Như Tiền cất lên :

— Ở lại ăn cơm đã. Tôi ra lệnh đấy.

Nụ cười giả tạo trên môi ông không khiến lời ra lệnh bớt nghiêm khắc chút nào. Ông tưởng vì ông đã từng dự giải chung kết tại Thế Vận Hội mà tôi phải nhắm mắt tuân lời ông sao ? Đâu có được.

— Thưa Ba, con phải đi.

— Oliver, mình phải ở lại ăn, Jenny nói.

— Tại sao ?

— Tại vì em đang đói.

Theo lệnh Oliver III chúng tôi ngồi vào bàn. Ông cúi đầu. Mẹ tôi và Jenny cúi theo. Tôi hơi nghiêng đầu,

— Xin Chúa ban phúc cho chúng con và bữa ăn này để chúng con có thể phục vụ Chúa nhận ra những thiếu thốn khổ sở của kẻ khác. Nhân danh Chúa Giê-su, A-men.

Trời ơi, tôi chỉ muốn độn thổ. Bộ ông không thể bỏ cầu kinh một lần hay sao ? Jenny sẽ nghĩ gì ? Trời, như sống trong thời thượng cổ vậy.

— A-men, Mẹ tôi lập lại (Jenny cũng lập lại nhưng chỉ lí nhí trong mồm).

— Đá banh ! Tôi bông đùa.

Không ai có vẻ biết thưởng thức câu khôi hài của tôi. Nhất là Jenny. Nàng lảng tránh mắt tôi. Oliver III nhìn tôi ; tôi ngồi ngay trước mặt ông.

— Ba cũng muốn thỉnh thoảng con thử bá banh xem sao, Oliver ạ.

Bữa ăn không hoàn toàn im lặng nhờ tài nói chuyện xã giao của mẹ tôi.

— Ông Cụ bà Cụ người Cranston hả Jenny ?

— Gần như thế. Mẹ cháu quê ở Fall River.

— Họ Barrett cũng có vài cơ xưởng ở Fall River, Oliver III nhớ ra.

— Và đã mấy thế kỷ nay họ Barrett chuyên bóc lột dân nghèo vùng đó, Oliver IV nói thêm.

— Đó là từ hồi thế kỷ thứ mười chín, Oliver III chữa.

Đến đây mẹ tôi mỉm cười, bà có vẻ hài lòng vì Oliver của bà đã thắng thế. Nhưng đừng tưởng bở.

— Thế, chương trình máy móc hóa các cơ xưởng này đến đâu rồi hả Ba ? Tôi quật lại.

Cha tôi yên lặng một phút. Tôi chờ đợi một câu nói lăn nhẩn.

— Mọi người uống cà phê nhé ? Alison Forbes Barrett « Say » nói.

Chúng tôi lại vào ngồi trong thư viện ; nhất định đây là lần cuối trước khi ra về. Jenny và tôi có giờ sáng mai, Mặt Lạnh Như Tiền phải ra nhà băng và trông coi nhiều công việc khác nữa, và chắc thế nào Mụ Say cũng có một vài chương trình hữu ích cho sáng mai.

— Con có uống đường không, Oliver ? Mẹ tôi hỏi.

— Bao giờ Oliver cũng uống đường mà em, ba tôi nói.

— Tối nay con không uống đường, xin mẹ cà phê đen thôi.

Thế rồi, với chén cà phê đen trong tay, chúng tôi ngồi quây quần không có gì để nói với nhau. Và tôi phải gợi chuyện.

— Jennifer này, em nghĩ sao về Đoàn Nghĩa Quân sự Hòa Bình

Nàng nhăn mặt, không chịu hợp tác.

— À, anh bảo tin đó chưa, O.B. ? mẹ tôi hỏi cha tôi.

— Chưa phải lúc, em ạ, Oliver III nói giọng cố làm ra nhún nhường, nhưng rõ ràng ông muốn nói, —Hỏi Ba đi, hỏi ba đi. Tôi bắt buộc phải hỏi.

— Thưa ba chuyện gì đấy ạ ?

— Không có gì quan trọng đâu, con.

— Sao anh lại nói thế, mẹ tôi nói với ông rồi quay lại phía tôi, bà nghiêm trọng tuyên bố (tôi đã nói bà về phe ông mà) :

— Ba con vừa được bầu làm chủ tịch Đoàn Nghĩa Quân phụng sự Hòa Bình ?

— Thế ạ.

Jenny cũng nói, «Thế ạ», Nhưng giọng được vẻ vui mừng hơn. Ba tôi giả bộ ngượng nghịu, còn mẹ tôi chắc đang chờ tôi vái lậy ông. Cứ làm như Bộ trưởng Ngoại giao không bằng !

— Xin mừng ông, ông Barrett. Jenny nói trước.

— Vâng. Con xin mừng ba.

Mẹ tôi không muốn nói chuyện gì khác.

— Tôi thấy đây là một cơ hội học hỏi rất tốt.

— Dạ. nhất định rồi, Jenny đồng ý.

— Vâng, tôi nói giọng không mấy tin tưởng. Ấy. Mẹ cho con xin hũ đường.

VIII

— Jenny, em làm như ông ấy lên chức bộ Trưởng Ngoại giao không bằng !

Cuối cùng chúng tôi cũng ra khỏi nhà lên đường về Cambridge, may phước !

— Dù sao anh cũng tỏ ra vui mừng hơn chút nữa mới phải Oliver.

— Anh chẳng chúc mừng ông là gì.

— Anh hão phóng quá nhỉ !

— Em còn muốn gì nữa ? Trời !

— Em ớn mọi chuyện quá rồi.

— Anh xin làm đồng chí ngay.

Chúng tôi không nói với nhau lời nào suốt một quãng đường dài. Nhưng tôi biết có chuyện trục trặc.

— Jen, cái gì làm em ớn ? Tôi hỏi sau khi suy nghĩ hồi lâu.

— Cái lối cư xử bỉ ổi của anh đối với Ba anh !

— Thế còn lối cư xử bỉ ổi của ông đối với anh thì sao ?

Tôi vừa mở trúng hũ tương. Hay đúng hơn, hộp nước «sốt» cà chua. Vì lập tức Jenny tuôn ra 1 bài cảnh cáo tội xúc phạm tình phụ tử. Đúng là nàu Ý—Địa Trung Hải. Và tội bất hiếu của tôi :

— Anh chỉ lo «chơi ông», «chơi» ông hoài hoài.

— Ngược lại cũng vậy. Em không thấy sao, Jen.

— Chắc anh không từ việc gì, miễn là được chọc tức bố anh.

— Không ai chọc tức được Oliver Barrett III.

(CÒN NỮA)

---

(1) Mystic River Bridge
(2) Route 1

ĐÓN ĐỌC TRONG THÁNG 5-71 :

CHUYỆN TÌNH

ERICH SEGAL

(Đã được quay thành phim, dịch ra 18 thứ tiếng, ấn bản lần tới hơn 300 triệu cuốn)

Đương được đăng trên báo Đời

Bản dịch tiếng Việt :

PHAN LỆ THANH

TÀI LIỆU SƯU TẦM CỦA HẢI LƯU

TIỀN của TÒA THÁNH

(Tiếp theo ĐỜI số 74)

Tám nguyên tắc kinh doanh

Ông Nogara đã được trao toàn quyền kinh doanh với số tiền 90 triệu của Tòa Thánh từ năm 1929. Đến khi Giáo hoàng Pio XII lên ngôi thánh năm 1939, ngài mới cho lập một ủy ban điều tra về công việc kinh doanh của Nogara.

Có nhiều tiếng đồn không hay về công việc của Nogara. Có người nói trong ngân quĩ của cơ quan Quản Trị Đặc Biệt, do Nogara quản đốc, nay chẳng còn đồng nào nữa. Tiền bạc của giáo hội đã bị Nogara làm ăn thua lỗ hết.

Ủy ban điều tra gồm nhiều vị Hồng Y thông thạo về vấn đề tài chánh và ngân hàng. Sau một thời gian làm việc, Ủy ban đã kết luận rằng Nogara quả là một nhà quản trị tài giỏi và đáng tin cậy. Ông ta đã đầu tư số tiền 90 triệu rất khéo, tiền lời sanh sôi nảy nở lên nhiều lần, và tòa thánh từ trước tới đó chưa bao giờ giầu như vậy. Nogara vẫn được tin nhiệm, và ông vẫn làm việc theo lối hoàn toàn kín đáo, ở Vatican, người ta nói đùa rằng «Nogara là thứ người không chịu hé môi bao giờ. Ông không mấy khi nói với Đức Giáo Hoàng, và có lẽ ông cũng ít khi nói gì với Thượng Đế — dù ông ấy là một người mà ta nên lắng nghe».

Năm 1938 Nogara xin nghỉ vì lý do sức khỏe, nhưng vẫn làm cố vấn cho người kế vị ông. Hai năm sau thì ông chết. Sau đây là mấy nguyên tắc về chiến lược kinh doanh của Nogara, mà các doanh nhân nên học tập.

1— Hãy mở rộng công ty của bạn vì nhờ thế sẽ dễ vay thêm vốn trên thị trường tư bản.

2— Hãy mở rộng công ty của bạn vì một cơ sở lớn sẽ giảm bớt các chi phí sản xuất và chia nhẹ các chi phí tổng quát.

3. Hãy mở công ty của bạn vì nhờ thế tiết giảm chi phí chuyên chở.

4. Hãy mở rộng công ty của bạn vì nhờ thế có thể đầu tư vào các cuộc nghiên cứu khoa học mang lại nhiều lời hơn.

5. Hãy mở rộng công ty của bạn vì nhờ vậy có thể tổ chức và xử dụng nhân viên một cách hợp lý hơn.

6. Hãy mở rộng công ty của bạn vì khi đó chính phủ kiểm soát về thuế má sẽ khó khăn, có lợi cho công ty.

7. Hãy mở rộng công ty của bạn vì cần phải cống hiến cho khách hàng các sản phẩm kỹ thuật tốt nhất.

8. Hãy mở rộng công ty của bạn vì việc mở rộng này sẽ làm sinh ra những việc mở rộng khác.

Một kinh nghiệm đau đớn

Một người nổi tiếng về mặt kinh tài của Tòa Thánh nữa là Đức ông Cippic, một giám mục trẻ làm việc ở Văn Khố Vatican. Vị này đã thất bại trong việc kinh doanh và đưa tới sự suy sụp trầm trọng cho cả nhân mình.

Khi chiến tranh thứ II chấm dứt, nhiều nước kể cả Ý đưa ra các biện pháp hạn chế về tiền tệ. Nhiều thương gia Ý muốn tìm cách chuyển tiền sang Thụy Sĩ và nước khác để đầu tư hay buôn các đồ nhập cảng. Họ thấy một ngõ ngách lắt léo là chuyển tiền qua Cơ quan quản trị Tài Sản Tòa Thánh ; vì Tòa Thánh không bị hạn chế bởi các biện pháp tiền tệ của chính phủ Ý.

Đức ông Cippico vốn là người quảng giao trong giới thượng lưu Ý đại Lợi lại làm việc ở Vatican, do đó đã đứng làm trung gian giữa các thương gia và cơ quan Quản Trị Tài Sản Tòa Thánh (QTTSTT) công việc này đã tiến hành rất trôi chảy, cho đến khi Đức ông Cippico muốn tự mình làm ăn.

Cippico đã đi vay mượn kêu gọi góp vốn để làm một cuốn phim về cuộc đời thánh François d'Assise. Rất nhiều người hùn tiền vô. Nhưng đợi mãi chẳng thấy công việc đi tới đâu hết, họ bèn mách với giáo hội. Cơ quan cảnh bị Tòa Thánh bắt giam Cippico. Tòa thánh đã điều tra, xét xử và thấy Cippico có tội. Sau đó ông ta được trao cho tòa án Ý và bị buộc tội lường đảo, cho đến khi được một tòa thượng thẩm phóng thích. Những người đã tin cần trao tiền cho ông ấy tìm cách kiện cả giáp hội, nhưng không thành, đành chịu mất tiền.

Vụ Cippico là một kinh nghiệm đau đớn khiến Tòa Thánh phải thận trọng trong việc tin cẩn ở người được trao phó công việc kinh doanh.

Hồng Y Wagnozzi, nhà ngoại giao

Tháng 1-1968 đức Giáo hoàng Paul VI đã chỉ định Hồng Y Egidio Wagnozzi đứng đầu một cơ quan mới lập là Văn Phòng Công tác Kinh Tế (Prefecture of Economic affairs — VPKT) Đức Hồng Y Wagnozzi vốn phục vụ trong ngành ngoại giao từ lâu năm. Ngài đã làm Khâm Mạng Tòa Thánh ở Hoa thịnh Đốn trong 9 năm trời, năm nay ngài ngoài 60 tuổi. Hai người cộng tác với Hồng Y Wagnozzi trong việc hoạch định ngân sách hàng năm của TT là H. Y Beran, Tổng giám mục ở Prague Tiệp Khắc người đã bị Cộng Sản cầm tù 16 năm và Hồng y Zerba, một nhà thần học đã làm việc 26 năm tại Tòa Thánh.

Hồng Y Waguozzi đã đặc cách thụ phong linh mục từ năm 23t (1928) và thường phục vụ ở hải ngoại. Bốn năm sau khi thụ phong ngài được cử sang làm ở Tòa Khâm Mạng ở Hoa Thịnh Đốn. Chuyến đi Hoa Thịnh Đố này có một sự kiện rất quan trọng. Trên chuyến tàu xuyên Đại Tây Dương, linh mục Waguozzi đã gặp Đức Hồng Y Spellman lúc đó là vị giám mục ở Boston. Hai người quen biết và thân thiết nhau từ đó cho đến khi Đức Hồng Y Spellman chết.

Người Việt nam không ai còn lạ gì tên Đức H Y Spellman, sau này là Tổng Tuyên Úy quân đội Mỹ và một người đỡ đầu cho cố TT Ngô đình Diệm. Hồng y Spellman được coi như rất thành thạo về nền kinh doanh của nước Mỹ. Có một chuyện cười về sự thông thạo doanh thương của vị hồng y này. Chuyện kể rằng 1 bữa thành Phêro đãi tiệc các nhân vật quan trọng. Các khách quí đều được ghi tên trên chỗ ngồi dành riêng của mình ; nhưng đức Hồng Y Spellman tìm mãi không thấy cái ghế nào đề tên ngài. Hỏi thánh Phêro, thánh tìm cũng không ra. Tìm mãi trong hàng ghế dành cho các vị hồng y không thấy, thánh Phêro chợt nhớt ra : « Xin lỗi, họ đã đem xếp ngài ngồi trong bàn dành riêng cho các Thương gia ! »

Theo nhiều người ở Vatican thì cố Hồng y Spellman không phật ý về câu chuyện này, ngài còn cười là khác, vì câu chuyện chứng tỏ ngài rất am tường về kinh doanh. Là người rất được giới công giáo kính trọng, lại là người có liên lạc thường xuyên với giới kinh doanh Mỹ, cố hồng y Spellman là gạch nối giữa hai bên.

Linh mục Wagnozzi làm việc ở Mỹ 10 năm, tới 1942 thì đổi đi nơi khác, cho đến năm 1958 đức Giáo Hoàng Zoan 23 lại đổi ngài về làm khâm mạng tòa thánh ở Mỹ.

Trong khoảng thời gian từ 1942, Wagnozzi đã lần lượt nhậm chức ở tòa khâm mạng tại Lisbon, rồi tới Paris và trở nên người giúp việc đắc lực của Đức Khâm Mạng Angelo Roncalli (sau là đức Giáo hoàng Zoan 23). Sau đó ngài lại sang Ấn Độ, Phi luật Tân, làm Khâm Mạng Tòa Thánh ở Manille rồi làm Sứ Thần Tòa Thánh ở đó, cho tới khi quay về Mỹ.

Trở về trọng nhận ở Mỹ, đức hồng y Wagnozzi là một vị Khâm mạng vô cùng hoạt động. Ngài đi khắp 50 tiểu bang nước Mỹ, ban phép lành, tặng phẩm, tiền cứu trợ của đức GH Paul VI cho nạn nhân bão lụt ở Androrage và Kodiak, Seward năm 1964.

Dù là cựu sinh viên thần học và triết lý nhưng Hồng y Wagnozzi rất chịu khó học hỏi ở nền kinh tế Hoa Kỳ, với sự giúp đỡ của đức hồng y Spellman. Người ta cho rằng H.Y Wagnozzi rất khâm phục lối làm việc của người Mỹ. Và hiện nay ở Vatican không ai biết rõ nền kinh tế và hệ thống tư bản Mỹ hơn là vị « bộ trưởng tài chánh » mới này.

Bá Tước Galleazzi « Người Tín Cẩn »

Bên cạnh ba vị hồng y coi sóc tài sản tòa thánh, giáo hội cũng cần dùng đến những «người tin cẩn» (uomini di fiducia), những nhân vật thế tục để phụ trách các quyền lợi tài chánh của giáo hội. Những người này đại diện cho tòa thánh trong môi trường doanh thương. Tất nhiên số người tin cẩn đó là một số rất nhỏ.

Muốn biết Tòa Thánh Vatican đã tham dự vào các công ty xí nghiệp nào, chỉ còn coi trong danh sách của Hội Đồng Quản trị có tên các người tin cẩn đó hay không.

Thí dụ như Bá Tước Enrico Galeazzi người đã giữ chức Tổng giám đốc kỹ thuật vụ và kinh tế vụ của lãnh địa Vatican, và đã từ chức từ năm 1968. Tên của Bá Tước Galeazzi được thấy trên rất nhiều Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) các cơ sở kỹ nghệ. Tháng ba 1968 Bá Tước làm Tổng giám đốc công ty bất Động sản Societa Generale Immobiliare, một công ty vĩ đại mà tòa thánh làm chủ (ta sẽ biết các hoạt động của công ty này trong một phần sau). Từ năm 1952 bá tước đã làm phó chủ tịch của công ty này.

Bá tước Galeazzi vốn là bạn thân với cố hồng y Spellman, và đã nhờ cố hồng y tiến cử để trở nên một «người tin cẩn» của Tòa thánh. Hai người gặp nhau khi cố Hồng y sang La Mã, và vị tổng giám mục Nữu Ước này đã giới thiệu Galeazzi để gặp đức hồng y Pacelli, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, sau này là giáo hoàng Pio 12. Galeazzi đã dần dần được Hồng y Pacelli tin cẩn và cho tháp tùng trong nhiều chuyến công du — sang Buenos Aires năm 1934, sang Lourdes năm 1935, rồi đi Paris, Budapest, New York, Washington v.v...

Khi đức Giáo hoàng Pio VII lên ngôi, Bá tước Galeazzi, vốn là một kỹ sư, được bổ làm quyền đô trưởng ở Vatican, ông giữ chức này tới năm 68.

Cố Hồng y Spellman thường gởi gấm nhờ Galeazzi tiếp các thương gia Mỹ tới Rome vì Bá tước thông thạo Anh ngữ. Một trong các người Mỹ quan trọng mà Bá tước đã tiếp xúc là ông Joseph Kennedy, thân phụ của cố TT Kennedy. Mỗi năm cố hồng y Spellman thường sang Vatican 3 lần, và nhờ bá tước Galeazzi sắp xếp các cuộc hội kiến với đức Giáo Hoàng (nhiều khi được Đức giáo hoàng mời tới uống trà, một vinh dự hiếm có người được thụ ân). Mối giao hảo giữa Spellman và Galeazzi có ảnh hưởng rất quan trọng trong nền tài chánh giáo hội, và công cuộc kinh doanh của TT.

(Xem tiếp trang 54)

truyện dài CUNG TÍCH BIỀN

LUỒNG CÀI VÀNG

Đám biểu tình thật là đông đảo, quá khích, nhưng thực sự đầu nào nó không là đám đông kia. Đầu nào, cái linh hồn của đám biểu tình nằm bí mật nơi một khu vườn nhỏ tận trong trung tâm một cánh rừng dương. Từ đó, những kỹ thuật tinh xảo, những vận động tài tình được tận dụng để đám đông càng lúc càng tiến sát tới trước mũi súng của đám lính. Những cán bộ «trung kiên» đang chờ những họng súng kia nổ tiếp vào đám đông, nhiều cái chết sẽ xảy ra, họ mong mỏi một tình trạng nghẹt thở bao trùm cả vùng đất mới tiếp thu, trước khi có cái được gọi là Ủy hội Quốc tế kiểm soát đình chiến tới xét xử.

Họ có một máy truyền tin loại nhỏ để liên lạc. Máy có hiệu năng nghe rõ ràng tiếng phát đi từ đầu giây bên kia, trong khoảng cách mười cây số. Cách đó không bao xa là cơ sở liên lạc của họ. Tin tức được báo cáo về hằng giờ hàng phút.

Trên các ngả đường khác thì đông đúc, (hoặc rải rác) người có liên hệ tới cuộc tranh đấu, riêng ngả đường tới ngôi nhà của bộ chỉ huy thì vắng bặt, là một đường hiu hắt, đầy lá vàng cùng những trái thông khô, lấu chấu trâu bò. Lâu lắm, một vòng bánh xe đạp với những đường quăn queo in trên nền cát ướt.

Chiếc xe đạp của anh liên lạc viên, khi mới mua từ vùng Tề về cách đây hai năm, đã được cạo hết lớp sơn mới, cạo cả những dòng chữ hiệu của đế quốc ; nghĩa là cái xe đạp không dấu hiệu gì của Tây phương, trừ cái hình dáng của nó vẫn là chiếc «xe đạp». Người dùng nó phải có ý thức rằng, trên đường đi tới xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải đương đầu với một cuộc chiến cam go, quân thù đầy rẫy, chúng ta chưa có một cái xưởng làm xe đạp ; chúng ta cỡi nó như là cỡi trên một thứ phương tiện (chúng ta nào đặt nặng quan niệm ở phương tiện, chính cứu cánh biện minh cho phương tiện kia mà). Người dùng nó phải nghĩ như thế, để tách rời cái mặc cảm lệ thuộc vào ngoại bang, qua hình thức chiếc xe đạp. Tương tự như thế, khi chúng ta dùng thỏi xà phòng, viên đá quẹt, cái đèn măng sông, chai dầu thơm, hay cả cái đèn bấm (nói chung những thứ mà tình trạng kháng chiến chưa cho phép chế tạo được) chúng ta phải chỉ xem như là một nhu cầu cần thiết bất khả chối từ.

Hôm nay anh liên lạc viên lại cỡi chiếc xe đạp, về lại khu vườn cũ.

Đã hơn ba tháng nay anh không còn làm liên lạc viên. Chiếc xe được cột bằng một sợi dây thừng kéo lên sàn nhà, hai bánh xe bỏng khỏi mặt đất (làm như thế để lốp xe lâu hư mục : một thói quen của dân quê). Hai tháng anh đã hàng ngày vác cuốc ra đồng vun xới những luống

khoai, làm một người dân thường tình, hòa đồng với mọi người khác. Kháng chiến một thời đối với anh chỉ là một kỷ niệm êm đềm, dù lắm khi anh có thắc mắc tại sao người ta không cho anh đi tập kết. Mùa đông tới, anh ngậm ngùi với một thứ mặc cảm mơ hồ rằng những cán bộ cao cấp đã bỏ rơi anh.

Anh tên Miện.

Miện đạp xe đạp đi vòng veo theo con đường nhỏ, mắt không rời khoảng trời kín mít lá cây phía trước. Gió hôm nay thật lạnh. Anh co ro trong chiếc áo lá. Áo chỉ vận tới ngang thắt lưng, để khỏi trở ngại trong việc cỡi xe. Nếu gặp cơn mưa anh không sợ gì ướt át cả một dưới thân thể. Miện nhiều ngày, khi xưa, đạp xe suốt đêm, mưa tầm tã, sáng hôm sau, quần anh ướt đẫm, anh sổ mũi, người xây xẩm, nhưng anh cho rằng chính lúc đó là lúc hy sinh cho Tổ quốc đúng nghĩa nhất. Anh thực sự chia xẻ gian lao với mọi công dân yêu nước. Anh tự nhủ : «ngay bè bạn ta họ không sợ ngay cả bom đạn ghim vào đùi vào ngực thì ta sợ gì những cơn gió lạnh như cắt, cơn mưa như dao cắm vào da thịt héo hon».

Qua khỏi một ngã rẽ, tới một chiếc cầu nhỏ Miện xuống xe, cho cái xe đạp lên vai... vác xe qua cầu. Đôi chân run rẩy, bám lên những thanh tre lắng nhắng, nhưng Miện không bao giờ té ngã. Trong bóng tối nhiều khi anh còn chạy qua cây cầu này một cách dễ dàng.

Miện lại tiếp tục đạp xe tới khu nhà bí mật.

Quanh một chiếc bàn nhỏ, bốn người đàn ông. Họ đều khoác một vẻ người xanh xao gầy ốm, nhưng những đôi mắt sáng, vừng trán cao, tóc hớt ngắn. Ngón tay gầy gò, nhưng mỗi ngón đưa lên hay mỗi ngón đặt xuống một mảnh giấy nào đó, của họ, đều là những quyết định nguy hiểm cực đoan.

Một người lớn tuổi hơn cả đang cầm một cây bút chì. Thỉnh thoảng ông ta cho cây bút chì lên mồm gặm gặm. Đó là một hành động từ đâu khi ông muốn cho mực chì được đậm hơn bằng cách thấm nước bọt. Việc làm đó nay trở thành thói quen. Ông ngậm hoài hoài cây bút trong lúc suy nghĩ. Những ý nghĩ xua đuổi đám đông tới trước mũi súng, có lẽ cũng đen như màu chì trên khóe miệng.

Ba người kia đều là những người trẻ tuổi, trên dưới ba mươi. Bên cạnh họ, một chiếc máy truyền tin, một bình trà, một cây súng. Họ đều mang dép Bình Trị Thiên: Miện dựng chiếc xe đạp nơi hàng hiên khi bọn họ đang ngồi im lìm.

Miện biết trong thâm tâm rằng nhiệm vụ liên lạc viên của anh sẽ bắt đầu trở lại, nhưng nó không được công khai như ngày trước. Nay anh rút vào bí mật, làm những việc bí mật, cùng những người trở thành bí mật từ ba tháng nay. Tuy nhiên Miện thấy thích thú việc làm này. Ít ra anh không bị mặc cảm bỏ rơi, anh có hân hạnh phục vụ chủ nghĩa, và cuối cùng, anh tự nhủ, anh là một người đặc biệt trong số những người đang hoặc sẽ bị đồng hóa bởi sự có mặt của quân đội mới.

Miện vào gặp người đàn ông lớn tuổi. Anh ta báo cáo mọi việc đã nhìn thấy, mọi dư luận đã nghe, tình hình «ta» và «địch». Miện không quên chú ý tới vết thương nơi cổ người đàn ông. Vết thọc như một con tít màu đen thẫm. Đường chỉ khâu từ bệnh viện ngày xưa này lành lặn, nhưng nó làm cho Miện thấy ghê tởm. Tuy thế người đàn ông thì hãnh diện vết thương của mình. Ông cho rằng đó là một cái huy chương đích thực nhất, đáng giá nhất trong những loại huy chương. Đó là một cái huy chương làm bằng đời người, đổi bằng ý chí, rửa bằng máu, khắc tạc ngay bằng da thịt.

Chính người cán bộ cao cấp đã dạy cho Miện một ý thức, mà anh cho rằng chân chính về cuộc chiến đấu. Lần đầu tiên khi nhận được chiếc xe đạp, phải cạo từng chút sơn, cạo tất cả những hàng chữ Pháp, màu sắc trên đó. Miện phân vân về việc làm của mình, thì người cán bộ kia đã dạy anh :

«Trên một quan điểm cực đoan và khắt khe, chúng ta không được dùng bất cứ một vật dụng gì của kẻ địch, ngay cả thứ đó là chiến lợi phẩm. Chúng ta đánh giặc không phải chỉ đánh cái thân thể họ, mà đánh cả những đầu óc, những nhu cầu, những gì liên hệ tới cả một nền văn minh sa đọa của họ nữa. Chúng ta làm lại một thế giới mới, từ tất cả. Người Pháp đến đây, đang dùng mọi khía cạnh để gieo rắc ảnh hưởng tệ hại. Không phải chúng ta chỉ bắn ngã một người, mà chúng ta còn phải dày công đánh phá những tiếng hát, tiếng đàn, cả thứ ánh sáng màu sắc của họ. Tại sao tiếng hát không là một kẻ thù, khi tiếng hát đó không nhằm vào cuộc cách mạng của chúng ta tiếng hát đó không nuôi sống linh hồn dân tộc.

Phải ý thức điều đó để thấy vững con đường ta đi. Con đường chúng ta đi là đi tới, không quanh quẹo, không lùi, giữa một cánh rừng trùng điệp những phá hoại từ mọi phía, từ mọi không gian, của kẻ địch, của các lực lượng chính trị đối nghịch, của những tôn giáo. Chúng ta phải nhắm thẳng chiếc gươm tới phía đó, phải giết tất cả. Chúng ta phải thấy máu ngay của Đức Chúa Trời.

Nhưng mà, thực tế, chúng ta phải tùy [illegible] hoàn cảnh. Chính Marx cho phép chúng ta [illegible] điều đó. Nơi bệnh viện dọc theo Trường sơn chúng ta vẫn phải dùng những liều thuốc, những dụng cụ y khoa từ ngoài vùng Tề lén lút gởi vào Thương binh chúng ta cần những thần dược mà chúng ta không có. Bác sĩ chúng ta cần những nhu cầu mà hoàn cảnh không thỏa mãn được.

Ví dụ trong những đêm tối, giữa một thung lũng mưa gió, nếu không có cây đèn bấm chúng ta làm sao cứu một người sắp chết, khi phải mổ xẻ. Cưa một cái chân, lấy một mảnh đạn từ trong

▶

thân thể, nếu không nhờ những cái dao cái kéo mang nhãn hiệu của kẻ thù, chúng ta làm sao hoàn tất công việc toàn hảo.

Hoàn cảnh hiện tại, chúng ta chưa chế tạo được những thứ đó. Vì thế chúng ta phải như anh phải dùng chiếc xe đạp, tôi dùng cây bút chì, bệnh viện phải dùng thuốc trụ sinh. Càng dùng những vật dụng đó chúng ta phải càng ý thức rõ ràng giữa phương tiện và cứu cánh, giữa những gì được gọi đoạn đường tạm thời và mục tiêu cuối cùng».

Người cán bộ chỉ đạo kia đã dạy Miện như thế. Anh nghĩ rằng chiếc xe đạp anh đang cỡi được Đảng anh làm lại, thấm đầy ý thức trong đó, đảng đã nhuộm màu cho chiếc xe đạp. Anh không hổ thẹn gì, và chiếc xe chắc nó cũng đáng... hãnh diện lắm.

Lý luận đó được lặp đi lặp lại nhiều lần trong đầu óc Miện nhưng anh không thấy chán. Anh đã quen rồi, cái sự nói nhiều, Nói đi nói lại mãi, ngôn ngữ trong xã hội chủ nghĩa đối với đầu óc con người như một con đường mòn và vòng bánh xe cũ rích của anh.

Miện rời khỏi nơi bí mật kia, dong ruổi cái thân gầy gò trở về vùng náo động. Anh dựng chiếc xe ở một quán nhỏ, vào ngồi thu chân trong quán, mắt quan sát, miệng gọi một tô hủ tiếu.

Đúng ra đó là một tô mì sợi trắng, vì miền Trung không có thứ hủ tiếu như trong Nam. Sợi mì tại đây người ta không làm bằng bột gạo như trong Nam. Sợi mì bằng bột củ sắn (tức là một loại khoai mì thường được trồng trên những ngọn đồi đất xấu mới được canh tác theo sự kêu gọi của chính phủ Kháng chiến). Sợi mì tại Miền Trung mềm và đục, bỏ vào nước mau rã, không thơm ngon bằng sợi mì trong miệt Nam. Vì sợi mì trong Nam được làm bằng gạo tốt và trắng.

♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣ ♣

NHẮN

Cần mua toàn bộ tuần báo NGHỆ THUẬT cũ (do Mai Thảo chủ trương) với giá tùy người bán định. Nơi liên lạc Cung tích Biền, địa chỉ báo Đời. Xin đa tạ trước.

Đón đọc một quyển sách mới mẻ của một nhà văn trẻ :

NHỮNG VÌ SAO VĨNH BIỆT

- *truyện dài TRẦN HOÀI THƯ*
- *cơ sở Ý THỨC xuất bản*

Một tác phẩm nồng nàn mà chua chát nhất, diễn tả đầy đủ những hoàn cảnh tuổi trẻ hiện nay.

Khi Miện ăn mì thì có người tới báo cho anh biết rằng cuộc đấu tranh vẫn chưa được giải quyết, súng vẫn... chưa nổ thêm vào đám đông. Người ta đã cướp mấy chiếc nón sắt của đám lính để đặt dưới chân mấy chiếc giường. Xác người lâu ngày quá hôi thối và chảy nước đỏ đỏ. Nước đó bây giờ không chảy xuống đất mà chảy vào những chiếc nón sắt đặt ngửa lên. Miện ăn từng miếng mì, nghĩ tới những sợi máu đỏ.

Anh nghe trong gió phảng phất mùi thối. Buổi trưa oi nồng. Cảnh vật trở nên khe khắt hiu quạnh, mặc dù người qua lại đó đây thật đông.

Một người nào đó mới kiếm mua được một chiếc ra-đi-ô cũ. Anh ta vặn lớp đài phát thanh Pháp Á. Có người sành điệu nói rằng đó không phải là đài Pháp Á, mà là đài Sàigòn. Miện nghe cái máy hát. Lần đầu tiên anh nghe tiếng hát thật là tình cảm, nhưng lúc đó anh cảm thấy khó nghe quá. Anh không thích tiếng hát đó. « Phải giết chết cả tiếng hát. Phải giết tiếng hát ». Người cán bộ chỉ đạo nói đúng đó. Miện nghĩ thầm.

Mới hôm nào đây, khắp trời đêm, bà con anh hát bài hát chiến thắng Ải Vân. Tiếng hát Sông Lô, bài hát mênh mang chiến thắng Tây Bắc Lạng. Trong đó có những lời : « Nhớ một chiều giặc lên Tây Bắc. Nó bòn từng mành khoai bó thóc, nó giết vợ chặt tay con, anh căm hờn... » hoặc là «Thắng giặc rồi mài thêm dao kiếm». Thế mà giờ này thế giới trải ra trước mặt anh toàn là những điệu nát nhạc nhớn, cổ võ cho một thứ tình yêu thoái hoá phản động, rêu rao một tình cảm ủy mị tiểu tư sản kẻ thù, lặp đi lặp lại thứ ánh sáng một thời đại bệnh hoạn không lý tưởng.

Miện ăn xong tô mì, uống một ngụm nước anh đựng sẵn trong ống tre khô, nói với người có chiếc máy : «Yêu cầu ông tắt máy đi, ông tắt tiếng hát đi». Người có máy trả lời :

— Tôi theo dõi thử đài Pháp Á có nói tới cuộc biểu tình của chúng ta không.

Tới đây, hình ảnh người cán bộ chỉ đạo hiện lên rõ ràng nhất trong trí nhớ Miện, anh ta nói :

— Không nên nghe đài đó. Tụi nó bóp méo cả sự thật. Anh chỉ nên nghe dư luận đây thôi... à cái «ra-dô» này có hát cải lương không nhỉ ?

Miện đứng lên, dắt cái xe đạp về phía cánh đồng cát. Anh và người như luống dần xuống bãi cát vắng, nóng và đang trải qua một cuộc thử thách thảm khốc của thời đại.

Miện nhớ tới mấy cái nón sắt, anh tự nhủ : « máu, tại sao lại đổ máu hoài thế nhỉ »

(CÒN NỮA)

SINH HOẠT NHÓM HÀ THÚC NHƠN

Thư hàng tuần

QUAN NIỆM VỀ Ý NGHĨA ĐẤU TRANH

Đấu tranh tuyệt đối không bao giờ là cách thế đưa 1 cá nhân vượt trội trên tập thể đồng loại của mình. Đấu tranh càng tuyệt đối không thể là phương tiện cung ứng cho một cá nhân những địa vị quyền quí hay một lợi tức to lớn. Do đó, khi đặt mình vào đấu tranh, một người không thể nhắm vào chiều hướng nào trong số hai chiều hướng trên. Không nhận thức minh bạch như thế, ý nghĩa của hai tiếng đấu tranh sẽ bị làm cho sai lạc. Đây là nhắc nhở đầu tiên vô cùng hệ trọng mà mỗi nhóm viên HTN được yêu cầu lưu ý. Chúng ta đã chấp nhận đứng lại bên nhau để chia xẻ nhiệm vụ đấu tranh. Chúng ta đã quyết định sẽ theo đuổi tới cùng con đường đấu tranh được vạch ra. Việc đầu tiên mà chúng ta phải làm chính là thống nhất ý nghĩa hai tiếng đấu tranh trong quan niệm của mỗi người. Đấu tranh đối với nhóm viên HTN, không bao giờ có thể là hành động mưu cầu một danh vọng hão huyền, một tước vị hư vô. Đấu tranh đối với nhóm viên HTN, cũng không bao giờ có thể là hành động đầu cơ thời thế, kéo bè kết đảng để tranh giành lợi lộc phi nghĩa. Đấu tranh đối với nhóm viên HTN luôn luôn phải được minh thị là phương thế vận động tiến hóa xã hội.

Xác nhận như thế, chúng ta sẽ thấy vấn đề không nằm ở hai tiếng đấu tranh mà nằm ở mục tiêu tiến hóa xã hội. Nói một cách khác, trách nhiệm của mỗi nhóm viên HTN phải gắn liền vào công cuộc tiến hóa xã hội chứ không thể chỉ liên hệ đến cái tước hiệu đấu tranh của mỗi người. Tất cả chúng ta đều có thể tạo danh tiếng tranh đấu lừng lẫy, nhưng trong trường hợp này, chúng ta vẫn có tội với lịch sử và đất nước, nếu công cuộc vận động tiến hóa xã hội không thâu hoạch thành quả phải thâu hoạch. Vậy, với mỗi nhóm viên HTN, hai tiếng đấu tranh đã có một định nghĩa khá rõ rệt : vận động quần chúng tham dự vào công cuộc tiến hóa xã hội. Nhưng phát biểu một cách nguyên tắc như thế chỉ có thể giúp chúng ta dễ dàng thông cảm ý nghĩa của một danh từ chứ không thể giúp chúng ta dễ dàng nhận thức nhiệm vụ đấu tranh của mỗi người, nhất là trong giai đoạn đầy rẫy những phức tạp hiện nay. Nhiều câu hỏi quan trọng sẽ được nêu ra ngay sau lời phát biểu trên, trong đó, chắc chắn sẽ có vấn đề đòi hỏi một sự hình dung công cuộc tiến hóa xã hội qua những sự việc cụ thể. Tuy nhiên, hãy tạm ngừng lại ở phạm vi ý nghĩa của một danh từ trong khuôn khổ lá thư này với lời tâm niệm : Đấu tranh không phải là cách thế để cao mình, không phải là phương diện mưu cầu phú quí. Trái lại, đấu tranh là vận động quần chúng tham dự vào một công cuộc xây dựng tốt đẹp chung cho xã hội và đất nước. Trong khuôn khổ ý nghĩa đó, tinh thần đấu tranh của mỗi nhóm viên HTN sẽ phải được hun đúc trong ý chí bền bỉ, nhẫn nại và trong ý thức sáng suốt, cẩn trọng về từng hành động của tập thể.

ABC

PHIẾU ÂN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ : _____

Địa chỉ : _____

đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp :

A.— Một số tiền là _____

B.— Một số học bổng theo các chi tiết sau :

1) _____ học bổng toàn phần (4.000$)
2) _____ học bổng bán phần (2.000$)
3) _____ học bổng khuyến khích (1.000$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

_____ Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

Nhắn tin

● *Chúng tôi vừa nhận được thư hứa góp cổ phần hoặc nhận làm Đại Diện, Thông Tín viên... cho nhật báo Nhân Chủ của các anh, các chị có tên sau :*

Nguyễn kinh Châu (Huế), Nguyễn thúc Ánh (Quảng Tín), Nguyễn thụy Hùng (Đà Nẵng), Phạm văn Lợi (Đà Nẵng), Nguyễn văn Dần (Bạc Liêu), Nguyễn thị Bích Từ (Saigon), Nguyễn đình An (Quảng Ngãi), Hồ văn Trân (Huế), Tôn thất Khoa (Quảng Trị), Hoàng minh Hữu (Phan Thiết) Vân Anh (Saigon), Phương (Saigon), Nguyễn xuân Nhu (Nha Trang), Đỗ thị Hảo (Gia Định).

Ít ngày nữa, chúng tôi sẽ gửi tới các anh, các chị những tài liệu cần thiết liên hệ tới việc lập cơ sở, xuất bản và báo chí của Nhóm. Riêng anh, chị nào chưa cho địa chỉ rõ ràng xin gửi gấp thư về cho chúng tôi để xác nhận lại địa chỉ.

● *Anh PHAN MINH HỒ (KBC 4432) Đang chờ sự tiếp tay của anh và các bạn trẻ. Xin cho biết địa chỉ để liên lạc và xin xác nhận rõ là sẽ góp mấy cổ phần.*

● *Cụ BÙI VĂN XÂY (Biên Hòa) : Sẽ có người tới liên lạc để tiếp tay với cụ về việc đó.*

● *T.T. HUỲNH (Cần Thơ) : Cần biết tin gấp về kết quả công việc tại Cần Thơ. Ráng gặp T. và Th. để có thể hoàn tất ngay việc tổ chức tại đó. Không về được sớm thì gửi thư về vậy. Chờ.*

● *T.U. TRỌNG (Phan Rang) : Đã nhận được thư. Nếu được nên ghé về Saigon bàn lại kỹ hơn. Chưa thể quyết định dứt khoát được nếu không có những dữ kiện thực tế rõ rệt.*

● *Một QUÂN NHÂN DẤU TÊN (Biên giới Kampuchéa) : Đề nghị của anh cũng là đề nghị của rất đông bạn hữu ở khắp nơi. Nhưng quanh cái tiếng «cạch» giản dị có rất nhiều vấn đề cần phải đặt ra và nghiên cứu thận trọng. Mong sẽ gặp anh tại Saigon.*

● *Em TRẦN CHÍ THÀNH (Đà Lạt) : UBĐHCTHB đã nhận được thư giới thiệu của em. Tới liên lạc ngay với anh Vũ thế Ngọc.*

● *Anh LÊ SA (Phan Rang) : Hết sức ngạc nhiên khi đọc thư, vì làm gì có chuyện bỏ rơi. Sẽ có thư riêng về địa chỉ ghi trong thư.*

Thông báo của Thường Vụ Đoàn Trung Ương

TVĐTƯ Nhóm HTN thông báo cho toàn thể nhóm viên các cấp phải tuyệt đối bình tĩnh và kiên trì nỗ lực thể hiện các chương trình hoạt động do nhóm đã đề ra. Bản thông báo nhấn mạnh tới tình trạng có nhiều nhóm viên đã yêu cầu TVĐTƯ nên quyết định mở các chiến dịch tấn công ào ạt vào các tập đoàn tham nhũng. Một số trong các nhóm viên trên còn yêu cầu được hủy hoại một phần thân thể hoặc nếu cần sẽ sẵn hàng hy sinh để đạt một thành quả chống tham nhũng. TVĐTƯ nhắc nhở rằng TVĐ tuyệt đối không chấp nhận cho phép 1 nhóm viên nào tự ý hành động trên chiều hướng trên. Bản thông báo của TVĐTƯ cho biết mục đích mà Nhóm muốn đạt tới là ngăn chặn và tiêu diệt tệ trạng tham nhũng chứ không nhằm triệt hạ một vài cá nhân tham nhũng. Mục đích này đã được nhắc nhở nhiều lần trong nhiều dịp lên tiếng của TVĐ về đường lối hành động của Nhóm. Hiện nay, Nhóm đặt trọng tâm công tác là hoạt động xã hội và giáo dục song song với việc kiện toàn cơ sở. Do đó, TVĐTƯ khẩn thiết yêu cầu Nhóm viên các cấp dồn mọi nỗ lực vào việc thể hiện các công tác trên. TVĐ TƯ xác nhận rằng Nhóm không tuyệt đối loại bỏ ý định đương đầu với những phần tử tham nhũng, nhưng những hành động thuộc loại này chỉ được quyết định khi cần thiết. Bản thông báo cũng cho biết là hiện TVĐTƯ đang theo dõi sát vụ Thiếu úy TVT tố tham nhũng tại Ninh Thuận và vụ một nông dân già yếu đang bị một tập đoàn tham nhũng tại quận Dĩ An, Biên Hòa ức chế. TVĐTƯ xác nhận là khi cần, sẽ hành động một cách quyết liệt để ngăn cản tập đoàn tham nhũng, thối nát kể trên áp bức những người ngay thẳng. Tuy nhiên, quyết định cuối cùng của Nhóm bao giờ cũng chỉ được đưa ra sau khi đã có sự giải quyết của các giới chức có trách nhiệm và sự giải quyết đó không thể hiện đúng tinh thần tôn trọng công bằng.

□

SỔ TAY SINH HOẠT

Thông Báo của UBĐH Chương Trình Học Bổng

UBĐH Chương Trình Học Bổng « Nhóm Hà Thúc Nhơn và Tuần Báo Đời » vừa ra một thông cáo cho biết Uỷ Ban hiện đang cứu xét hồ sơ các học sinh và sinh viên có tên dưới đây :

1— Em Ngô Bộ, ngụ tại đường Thái Phiên, Hội An.

2— Em Đỗ thị Bích Ngọc, ngụ tại Phạm Phú Quốc, Hội An.

3— Em Nguyễn Đình Yên, ngụ tại đường Nguyễn Thái Học, Hội An.

4— Em Trần Thị Hiền, trung học thánh Giuse, Phú Yên.

5— Em Phạm việt Cường, ngụ tại đường Hoàng hoa Thám, Gia Định

6— Em Bùi thị thu Sang, ngụ tại đường Hoàng Diệu, Đà Nẵng

Nếu nhận thấy hoàn cảnh của các em hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn, sau khi cứu xét xong, Ủy ban sẽ giới thiệu các em với các nhà hảo tâm đã hứa trao tặng học bổng để các em có thể nhận sự giúp đỡ cần thiết.

Cũng theo thông báo của Uỷ Ban cả em có tên kể trên hãy cấp tốc gửi về cho Uỷ Ban 2 tấm hình khổ 4x6, nếu chưa gửi, để bổ túc hồ sơ.

Trong dịp này, Uỷ Ban cũng nhắc lại thành phần hồ sơ xin cấp học bổng gồm có.

– 1 đơn xin (tự viết hoặc cha mẹ anh chị viết giúp).

–2 tấm hình 4x6

– Các giấy tờ chứng minh về hoàn cảnh nếu có.

Mặt khác ủy ban cho biết là việc kiểm chứng các tài liệu chứng minh hoàn cảnh của học sinh sinh viên muốn được học bổng sẽ được thể hiện theo hai cách. Thứ nhất, ủy ban sẽ trực tiếp liên lạc hoặc bằng thư từ gởi tới trường sở mà các học sinh sinh viên trên đang theo học để xin ý kiến của hiệu trưởng cũng như các giáo sư phụ trách. Thứ hai, ủy ban sẽ nhờ các nhóm viên và thân hữu của Nhóm HTN mở các cuộc điều tra tại chỗ về hoàn cảnh của các sinh viên, học sinh kể trên. Nếu kết quả các cuộc điều tra đó xác nhận các học sinh sinh viên đã gửi hồ sơ xin học bổng đều ở trong trường hợp đang nâng đỡ thì UB sẽ trao tặng học bổng.

Ngoài ra UB sẽ cử người trực tiếp điều tra, nếu trong trường hợp cả hai cách thức trên đều không áp dụng được.

Cổ phần góp vốn cơ sở xuất bản, báo chí Nhân Chủ

Trong tuần qua, Ủy Ban Điều Hành Cơ Sở Ấn Loát Xuất Bản và Báo Chí của Nhóm HTN đã nhận thêm lời hứa góp vốn của 11 thân hữu trên toàn quốc với tổng số là 34 cổ phần. Do đó, số cổ phần hứa góp tính đến thứ năm 18-3-71 đã lên tới 1478 cổ phần. Cũng tính đến ngày kể trên đã có cả thảy 624 nhóm viên, cảm tình viên và thân hữu của Nhóm hứa tham gia góp vốn.

Hai phần ba tổng số trên đều hứa góp 1 cổ phần và số còn lại hứa góp từ 2 cổ phần trở lên, trong đó có 9 người hứa góp 40 cổ phần và 5 người hứa góp 30 cổ phần. UBĐHCSALXB và BC cho biết là cho tới nay việc thâu tiền cổ phần vẫn chưa được thực hiện, vì còn phải chờ đợi nhận đủ lời hứa góp của 2000 cổ phần. UBĐH cũng nhắc lại rằng bất kỳ ai muốn tham dự góp vốn chỉ cần gửi thư về tòa soạn tuần báo Đời cho biết tên, địa chỉ và số cổ phần định góp, hoặc điền các chi tiết trên vào PHIẾU TRẢ LỜI (v/v tham dự góp vốn lập cơ sở xuất bản, báo ch.) có in trong số báo này và cắt gửi về tòa soạn.

PHIẾU TRẢ LỜI

v/v tham dự cơ sở xuất bản và báo chí Nhóm Hà Th. Nhơn

▼

A— Tên, Họ, Địa chỉ :

_____

_____

_____

B— Đồng ý góp ..... cổ phần để lập một cơ sở xuất bản báo chí,

C— Đồng ý lãnh nhiệm vụ (Đại Diện, Th.T.Viên, Cổ Động viên Quảng cáo viên) tại văn phòng đại diện địa phương của cơ sở (xóa những chữ không cần)

D— Ý kiến về tờ báo sẽ do cơ sở ấn hành :

— Nội dung nên như thế nào ?

_____

_____

_____

— Hình thức nên như thế nào ?

_____

_____

_____

E— Còn thắc mắc gì về cơ sở xuất bản và báo chí của nhóm Hà Thúc Nhơn ?

_____

_____

_____

_____

GHI CHÚ : Xin trả lời những câu hỏi trên và gửi về tòa soạn tuần báo Đời. Bì thư đề gửi ông Uyên Thao. Những câu hỏi bạn xét thấy không cần trả lời thì không nên chép lại.

đấu tranh cho đời

(TIẾP THEO TRANG 4)

tịch thu và truy tố là bài «Tính Sổ Đời» đăng trong số 73. Lệnh tịch thu và truy tố của Nhà Nước ghi rằng bài báo có một đoạn viết về mặt trận Hạ Lào gây hoang mang dư luận, làm phương hại đến an ninh quốc gia. Chúng tôi đã đọc lại cả 4 đoạn viết về mặt trận Hạ Lào trong bài báo đó và thú thực không thể thông cảm nổi với lối suy diễn của các viên chức phụ trách đọc báo tại Bộ Thông Tin. Trong 4 đoạn trên, có 1 đoạn ghi lại diễn tiến của mặt trận Hạ Lào theo những tin tức chính thức đã loan trên các nhật báo và 1 đoạn đề cập tới lực lượng của 2 phe tại Hạ Lào cũng theo các nguồn tin chính thức. Như thế, nhận định của Bộ Thông Tin chắc chắn chỉ do 2 đoạn còn lại sau, trong đó, phát biểu những suy luận của nhiều quan sát viên khởi từ một nhận định của tướng Abrams về cuộc hành quân Lam Sơn 719. Theo các quan sát viên này, cuộc hành quân Lam Sơn 719 có thể chỉ nhằm buộc CSBV phải từ bỏ hình thức chiến tranh nhân dân để chấp nhận hình thức chiến tranh quí ước. Và chiếu theo suy luận này, các quan sát viên cho rằng cuộc hành quân Lam Sơn 719 có thể coi như đã thành công, vì sau 3 tuần lễ đã khiến CSBV dồn vào Hạ Lào những đơn vị tinh nhuệ nhất của họ.

Với tất cả tinh thần sẵn sàng thông cảm những khó khăn mà Nhà Nước gặp phải trong một chính sách báo chí, chúng tôi đã đọc lại nhiều lần đoạn bài trên. Nhưng càng đọc đi đọc lại đoạn bài trên chúng tôi càng chỉ thấy thêm xót xa cho sinh hoạt báo chí tại đây. Chúng tôi nghe nói rằng ông tổng trưởng thông tin Ngô khắc Tỉnh trước đây từng là 1 nhà báo. Với tư cách đó, ô. đã nhìn vào bài viết trên của báo Đời như thế nào để có thể đồng ý với nhận định cho đây là một bài báo làm phương hại đến an ninh quốc gia ? Sự đồng ý của ông Tỉnh, theo chúng tôi, chỉ có thể giải thích bằng ba cách.

Thứ nhất, ông Ngô khắc Tỉnh vì quá bận rộn với công việc của một chức vị Tổng Trưởng nên đã sơ sót không kiểm soát kỹ công việc của nhân viên thuộc cấp. Nhưng chúng tôi lại nghĩ rằng một trong những công việc chính của ông Ngô khắc Tỉnh chiếu theo nhiệm vụ của ông, không thể là gì khác hơn những công việc liên hệ tới báo chí. Quyết định tịch thu và truy tố một tờ báo không thể nào coi nhẹ hơn việc ông xuất hiện trước một nhóm cán bộ thông tin để tuyên bố một vài lời phủ dụ. Việc sau này nếu có cần thiết cũng chỉ cần thiết cho đài truyền hình có dịp chiếu hình vị chỉ huy của mình lên màn ảnh mà thôi chứ không có tầm ảnh hưởng thực sự liên hệ tới một chính sách quốc gia. Do đó, nếu cho rằng vì quá bận nên mới sơ sót như trên, lời giải thích cũng chưa ổn thỏa. Theo chúng tôi, khi viện dẫn lý do này, Bộ TT sẽ còn giúp mọi người nhìn thấy rõ tinh thần tác trách của vị chỉ huy, một tinh thần không thể tha thứ trong cảnh ngộ bi đát hiện nay của đất nước.

Thứ hai, người ta có thể nghĩ tới một tình trạng thê thảm là trình độ nhận thức của toàn thể các viên chức thuộc mọi cấp của BTT. Nhưng, viện dẫn lý do này, phải chăng, chúng ta có thể đã xúc phạm uy tín của một vị Tổng Trưởng mà ở ngoài đời còn là một nhân vật có cấp bằng ĐH và cũng đã từng cầm bút ? Chúng tôi không muốn đi quá xa như thế nên chỉ ghi lại ở đây như 1 nghi vấn về nguyên do đã thúc đẩy Bộ Thông Tin có biện pháp tịch thu và truy tố tờ báo in bài báo như trên.

Nếu cả hai cách giải thích trên đều không đứng vững thì người ta chỉ còn có thể nghĩ rằng báo Đời đã được hân hạnh bị Bộ Thông Tin coi như một kẻ thù. Bởi chỉ như thế một bài viết như trên mới có thể khiến tờ báo bị tịch thu và bị truy tố ra Tòa về tội làm phương hại đến an ninh quốc gia.

Nhưng, nếu quả lời giải đáp này có giá trị thì chúng tôi cũng không thắc mắc về nguyên do đã khiến báo Đời trở thành kẻ thù của Bộ Thông Tin.

Như mọi người đều biết, Bộ Thông Tin là một cơ quan Nhà nước nên sẽ không thể có thái độ thù hằn cá nhân. Trong khi đó, cá nhân ông Tổng Trưởng Thông Tin và cá nhân những người chủ trương báo Đời cũng không có 1 va chạm nào trong những hoạt động ngoài phạm vi chính trị, vậy thái độ thù hằn, nếu có, chỉ có thể được giải thích bằng lập trường chính trị giữa N. Nước và báo Đời. Tuy nhiên ngay trong phạm vi này, chúng tôi cũng không thể tìm thấy lý do xác đáng khiến Nhà Nước và báo Đời trở thành một cặp tử thù. Từ nhiều năm nay, những người chủ trương báo Đời luôn luôn đấu tranh cho một lập trường không thay đổi là xây dựng và bảo trì một chế độ dân chủ tự do thực sự. Chính vì thế, báo Đời đã được coi là nơi tập trung của những phần tử quốc gia cực đoan. Trong hành động cũng từ nhiều năm nay, những người chủ trương báo Đời có thể tự hào rằng chưa bao giờ làm một việc trái với lương tâm con người, ngược với nguyện vọng quần chúng và phản lại nghĩa vụ của một công dân trong cuộc chiến đấu chống lại các mưu toan thống trị của Cộng Sản cũng như đế quốc. Lập trường đó, nếu chúng tôi không lầm, cũng chính là lập trường của Nhà Nước được tự nhận qua lời tuyên bố của các nhân vật lãnh đạo. Vậy mà báo Đời trở thành kẻ thù của Nhà Nước thì chúng tôi không thể nào hiểu nổi, ngoại trừ trường hợp Bộ Thông Tin chỉ mặc bộ áo Nhà Nước để che đậy một chân tướng xấu xa nào đó.

Ngoài những lý do trên, chúng tôi hiểu cũng rằng người chủ trương biên tập tuần báo Đời hiện nay đã từng bị nhà nước nhìn bằng một con mắt đầy thành kiến. Suốt nhiều năm qua. Con mắt thành kiến đó đã khiến trong xã hội Miền Nam được mệnh danh là dân chủ, công bằng đang có một nạn nhân của áp chế và bất công. Nhưng nêu ra sự trạng này chúng tôi không có ý muốn kêu gọi một sự đi việt kết lại thái độ đối với một cá nhân nào. Nêu ra sự trạng này, chúng tôi chỉ muốn xác nhận rằng cá nhân người chủ trương báo Đời sẵn sàng chấp nhận là nạn nhân những thành kiến của Nhà Nước, nhưng sẽ không bao giờ chấp nhận nổi một chính sách báo chí chỉ do một nhóm người vô dụng hay một bọn tham nhũng đề ra. Chúng tôi đã có dịp nói rằng trong một chế độ dân chủ không thể có sự trạng độc quyền làm chính trị. Dù muốn dù không Nhà Nước vẫn phải chấp nhận báo chí như một chiến hữu. Do đó có thể có một vài lợi dụng quá đáng tình thế chiến tranh để chèn ép hoặc nàng đỡ một cá nhân hay một nhóm người, nhưng không bao giờ có thể lấy sự lợi dụng đó làm phương thế hành động thể hiện một chính sách quốc gia. Tòa soạn tuần báo Đời sẵn sàng đón nhận thêm những lệnh tịch thu và truy tố vô lý như đã có, xuất phát từ Bộ Thông Tin, nhưng vẫn nghiêm trọng cảnh cáo rằng sự theo đuổi cách thế hành động đó đối chúng với làng báo sẽ khiến uy tín của chế độ bị sút giảm và đất nước sẽ khó tránh khỏi đón nhận những hậu quả khốc hại.

Khi cầm bút trình bày vấn đề này, chúng tôi vẫn hy vọng rằng sẽ giúp Nhà Nước những ý kiến cần thiết để cứu vãn tình thế đã trở nên nguy hiểm. Nhưng quyền hạn của chúng tôi, quyền hạn của đệ tứ quyền, chỉ có thể dừng lại ở mức hy vọng đó. Phần kế tiếp là phần trách nhiệm của Nhà Nước nói chung và BTT nói riêng.

Riêng với Bộ Thông Tin, chúng tôi xin nói thêm rằng danh dự và uy tín của ông T.T Ngô khắc Tỉnh đang được thử thách. Ông sẽ phải và cần phải chứng tỏ trong một khoản hạn thời gian ngắn nhất đâu là giá trị đích thực của cá nhân ông. Mức độ hành động tối thiểu mà chúng tôi chờ đợi ông làm là chính thức lên tiếng về lệnh tịch thu và truy tố báo Đời số 73. Chúng tôi coi sự lên tiếng đó là vô cùng cần thiết, bởi do đó, công luận sẽ có dịp xác nhận rõ rệt chiều hướng chính sách báo chí hiện nay của Nhà Nước để chọn lựa một thái độ thích nghi trong cuộc đấu tranh phụng sự lý tưởng dân chủ, tự do.

ĐỜI

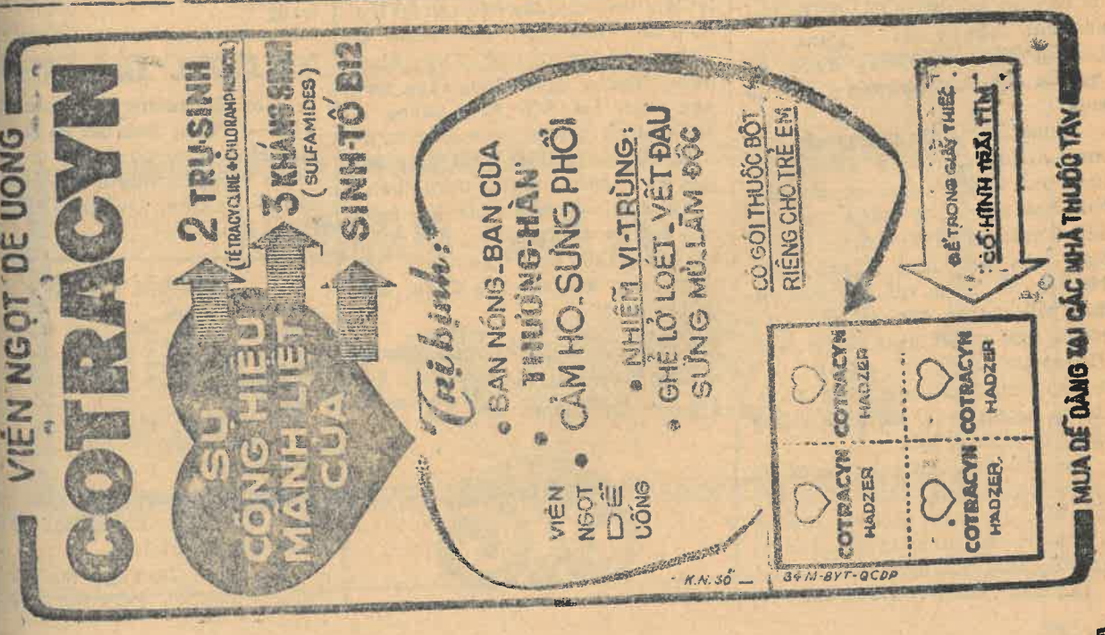

Tiền của Tòa Thánh

(TIẾP THEO TRANG 45)

Bên cạnh Bá tước Galeazzi còn mấy người tín cẩn nữa là các vị Hoàng thân dòng Pacelli (có họ với ĐGH Pio XII). Tên của ông hoàng Carlo Pacelli cũng thấy trên nhiều HĐQT các công ty như tên bá tước. Ông hoàng Giulio Pacelli là nhân viên HĐQT công ty Italgas, một công ty có đặc quyền cung cấp hơi đốt cho 36 đô thị ở Ý. Ông hoàng Marcantonio Pacelli là một nhân viên HĐQT công ty địa ốc Sociata Generale Immobiliare và nhiều công ty khác.

Ngoài ra người ta có thể kể thêm tên tuổi những « người tín cẩn » như Luigi Gedda (cựu chủ tịch Công giáo Tiến hành)Carlo Pesenti (Tổng giám đốc Italcement sản xuất xi măng, và chủ tịch ngân hàng Instituto Bancerio Italiano của tòa thánh) vân vân.

Công việc kinh doanh bằng tiền của tòa thánh do những «người tín cẩn» trên đây phụ trách. Công việc đó được các giới doanh thương vô cùng thán phục. Một cơ sở nghiên cứu tư nhân ở Mỹ American Institute of Management (Viện nghiên cứu quản trị HK) đã làm một cuộc khảo cứu về hiệu năng quản trị của Tòa thánh trong việc doanh thương, và thấy mức độ hữu hiệu rất cao. Sự hữu hiệu đó phần lớn nhờ ảnh hưởng của Nogara, mà sau khi ông chết, những người kế tục vẫn còn theo phương pháp của ông.

Trong một cuộc phỏng vấn khi còn sinh tiền, hồng y Tardini đã từng phủ nhận sự giàu có của giáo hội. Ngài nói rằng thiên hạ bàn tán và nói quá về tài sản hội thánh. Ngài còn nói rằng việc Nogara đầu tư ở Ý số tiền 90 triệu do thỏa ước Latran đem về cho giáo hội, là một quyết định đáng tiếc. «Chúng tôi tưởng việc đầu tư ở Ý sẽ giúp ích cho nền kinh tế Ý, nhưng người ta lại tố là để thống ngự nền kinh tế ấy».

Tài sản của giáo hội ở Ý đã không phải đóng thuế lợi tức cổ phần. Và đó là một lợi thế mà ta sẽ thấy các công ty do Tòa T. làm chủ khai thác triệt để.

(Kỳ sau : Coug ty địa ốc của TT)

Đời muôn mặt

(TIẾP THEO TRANG 38)

nhất, những bộ đạ phục diễm dúa, các em đều tự may lấy để biểu diễn. Màn trình bày y phục này tuy hơi lạc lõng trong ngày đại hội Hai Bà nhưng đã nổi lên nếp sống rất mới của nữ sinh Trưng Vương. Các em tỏ ra không thua kém ai, về phương diện «ăn diện» cả tuy suốt năm tháng đi học là phải đồng phục chiếc áo dai trắng đơn sơ.

Giới «bảo thủ» cựu nữ sinh TV còn nhận xét rằng : Dù sao các em vẫn rất hiền và có nền nếp. Suốt buổi văn nghệ, nữ sinh TV không hề hát hay múa một điệu «agogo»nào, như giới phòng trà vẫn tuyên bố đó mới chính là «nhạc trẻ».

Nguồn tin «hành lang» cho hay, người lãnh đạo buổi trình diễn văn nghệ của nữ sinh TV, lại là 1 vị giáo sư tu mi nam tử. Không biểu vì sao...

HẠ QUYÊN

Nước cờ nhà tu

(tiếp theo trang 6)

nhiệm không nhỏ khác phải do chính những nạn nhân của các thế lực trên gánh nhận. Lời tiên tri Isaiia bảo rằng : «Lấy gươm đúc lại làm lưỡi cày, lấy dáo rèn lại làm liềm hái, khi đó dân các nước sẽ không còn khí giới để đánh nhau nữa». Những người đang sống kiếp nạn nhân tại VN hẳn không ai không hiểu ý nghĩa của lời tiên tri trên. Nhưng phải chờ tới ngày nào mới có người quyết định hành động như trên, phải chờ tới ngày nào mới có những nỗ lực đấu tranh xây dựng thực sự để gom lại hết thảy gươm dáo của tập đoàn đầu cơ tàn ác ?

KỲ TỚI : Bộ mặt thật của những nhà tu khuynh tả NN Lan — NV Khai — LH Khanh.

Đầu Gối

(Tiếp theo trang 11)

Đầu Gối sẽ đi Đà Nẵng, rồi Huế, Nha Trang, Dalat v.v.. Hết một tua miền Trung, Đầu Gối sẽ đi các tỉnh miền Nam, Cần Thơ, Mỹ Tho, Sadec, Vĩnh Long, Châu Đốc v.v.. Thời gian chu du là 1 tháng. Ước mong sẽ được tiếp xúc đông đảo với bạn đọc và thu thập được nhiều ý kiến xây dựng của các bạn.

đời làm cầm

(TIẾP THEO TRANG 30)

phi cơ trong ngành hãng không HK. Các phụ nữ này sẽ được huấn luyện về nhu đạo, karaté, và sử dụng vũ khí. Lớp học kéo dài trong 1 tháng tại Virginia.

Chúa có vợ

Một tờ báo của tòa thánh Vatican đã bác bỏ ý kiến của một văn sĩ HK nói rằng Chúa Giê su đã có bà xã.

Báo này nói rằng ý kiến trên do mục sư William Phipps đưa ra trong cuốn sách «Chúa Giê su có vợ không» thực là một giả thuyết hoàn toàn kỳ quặc.

Tờ báo cho rằng mục sư Phipps đã thiếu tài liệu dẫn chứng và đã quên rằng Chúa đã từng giảng dạy về giá trị cao đẹp của sự trinh trang !

NỮ CÔNG GIA CHÁNH

Chuyên hướng dẫn làm bánh Việt — Pháp. Nấu ăn và làm các loại Hoa bằng hàng vải tô mầu, do cô Nguyễn thúy Quỳnh hướng dẫn — 99 Cống Quỳnh SAIGON. Điện thoại : 23.383.

NHẬN LÀM

— Hoa cưới
— Hoa cài áo
— Hoa trang trí
— Bánh sinh nhật
— Bánh Giáng sinh
— Bánh Trung Thu
— Bánh tiệc trà

Đặc biệt là cặp Thiên Nga, một loại bánh tượng trưng Hạnh Phúc danh cho Cưới Hỏi.

Xin hỏi : Cô Thúy Quỳnh, 99 Cống Quỳnh SG. Điện thoại 23383

DÒNG ĐỜI

(tiếp theo trang 31)

dương (nóng). Nếu nói theo người xưa, «nhân giả lạc sơn trí giả lạc thủy » cũng có thể nói, qua trận đấu, khuynh hướng «nhân» thắng oanh liệt khuynh hướng «trí».

— Về chiến thuật ; chiến thuật của Joe ; công-thủ công hoàn toàn thắng thế chiến thuật một công hai thủ của Ali.

— Về tầm vóc : Frazier cao 1m78, nặng 96kg Ali cao 1m87, nặng 96kg4. Như vậy là thấp thắng cao, nhẹ ký thắng nặng ký.

— Về tuổi : Frazier 27 tuổi, Ali 29 tuổi, ít tuổi thắng nhiều tuổi, nói rộng ra, thế hệ trẻ oanh liệt thắng thế hệ già.

— Về sở thích : Joe thích nhạc. Ali thích thơ Trong năm 1971 : nhạc thắng thơ.

— Về vợ con Joe một vợ. Ali hai vợ. Độc thê thắng đa thê.

— Về chính trị Joe tiêu biểu «Tự do». Ali tranh đấu cho những mục tiêu khuynh tả ; Tự do thắng khuynh tả, nói rộng ra, thắng CS.

Những kinh nghiệm rút tỉa được trong «trận đấu của thế kỷ» có lẽ soi sáng được cho cuộc chiến ĐôngDương hiện nay, nhất là trên phần đất HạLào. Hy vọng dã vượn lên. Chúng ta hãy thừa thắng xông lên...

Thế lực nhà tu

(tiếp theo trang 9)

Chúng ta đã thấy các cuộc tập hợp nhân danh tôn giáo, trong đó các nhà tu ngồi cạnh các ông bộ trưởng, nghị sĩ dân biểu và chủ ngân hàng, nhà nhập cảng. Họ thảo luận về các vấn đề chánh trị, nhân danh các lý tưởng tôn giáo, và hậu quả là bảo vệ được các tài sản chung, có khi là những tài sản khổng lồ.

Sự kết hợp của quyền lực tinh thần, với quyền lực chánh trị và quyền lực tiền bạc có lẽ cũng củng cố được sự ổn định cho xã hội, cho một chế độ nào đó. Nhưng nó cũng đe dọa sự suy đồi của xã hội.

Bao giờ mà các cử tri của chúng ta, các nhà tín đồ của các tôn giáo, bỏ phiếu theo sự xé đoán của mình về tư cách của các ứng cử viên, chớ không nhắm mắt theo lệnh của các ông thầy tu, lúc đó họa may sự kết hợp của các thế lực trên mới giảm bớt được. Còn trong tình trạng hiện nay, mối liên kết ba thế lực đó vẫn tiếp tục cản đà tiến bộ của xã hội.

Không thể nói chuyện cách mạng xã hội được, khi mà chính trị và tôn giáo cứ còn liên kết với lý tài. Các nhà tư bản vốn là những người bảo thủ, không ai bắt họ cách mạng được. Các chánh trị gia liên kết với nhà tư bản cũng sẽ phải bênh vực các lập trường bảo thủ. Các nhà tu ủng hộ các chánh trị gia bảo thủ cũng không thể thoát khỏi lập trường đó. Cái vòng tròn đó sẽ còn bó chặt lấy xã hội, mà chúng ta còn chưa phá vỡ được thì chưa thể nói chuyện cách mạng.

VƯƠNG HỮU BỘT

HEPACHAUT

Nước cốt ARTICHAUT
Nước cốt GAN BÒ TƯƠI
SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỐM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỨA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

Viện Bào Chế HADZER

THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE
VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bịnh:
- THẤY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỲ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

MUỐN CÓ MỘT MÁI TÓC ĐẸP,
MỘT SẮC ĐẸP LỘNG LẪY, MỘT THÂN HÌNH TUYỆT MỸ,
Xin đừng quên :

Mỹ Viện BẠCH THIÊN NGA
52B, PHẠM HỒNG THÁI — SAIGON

Nơi lý tưởng của quý bà, quý cô vì những đặc điểm :

● **UỐN TÓC** danh tiếng với những tay thợ « phù thủy » từng vang danh tại các tiệm uốn tóc đường Phan đình Phùng, Lê Lợi, Crystal Palace, Tân Định như : TONY THƯỜNG, chú HẢ, chú KHOANH, chú SƯỜNG, chú HÙNG sẽ biến những mái tóc xấu nhất của quý vị trở thành những kiểu tóc hợp thời trang, hay bướm làm đẹp lòng những ai khó tính nhất.

● **SỬA SẮC ĐẸP, TRANG ĐIỂM, MASSAGE, TẮM HƠI** dưới sự điều khiển của hai bà DANH, LỘC, nữ chuyên viên tốt nghiệp tại Ba Lê, Thụy Sĩ cùng với sự hợp tác của một số chuyên viên đã cộng tác với nhiều Mỹ viện trên thế giới như Đài Loan, Nhật Bản, Hồng Kông sẽ mang lại cho quý vị một khuôn mặt Hoa Khôi, một thân hình tuyệt mỹ, tươi trẻ nhờ những phương pháp ÂU MỸ, máy móc tối tân và Mỹ phẩm danh tiếng nhất hoàn cầu.

Tất cả đang chờ đón quý vị
CHỦ NHÂN
kính mời

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Vẫn còn ấm ức

Chủ đề của Đời 71 là những nhân vật VN 71, vậy mà nói về chủ đề lại quá ngắn quá ít. So với khuôn khổ của Đời bài viết đó gần giống như một bài bàn luận của nhật báo đọc xong Đời 71 tôi vẫn còn ấm ức. Với chủ đề như vậy tháng lẽ Đời mỗ xẻ nhiều lắm chứ thời buổi này không gì thú hơn là theo dõi những khuôn mặt nhẫy nhót trên chính trường với đầy đủ khen chê của báo chí. Nhất là Đời. Điểm người là nghề của chàng mà, thôi đành thất vọng số này và hy vọng Đời số sau, số tương lai hay hơn thích thú hơn, nói thế chứ Đời «71» cũng khá lắm rồi. Sau hết tôi xin hoan nghênh và thành tâm cầu chúc cho chương trình hoạt động của Đời và nhóm Hà T Nhơn được thành công và thành công một cách thực tiễn.

GIA DU
(Saigon)

Ai phục vụ ai ?

Ai là người cần viện trợ, được viện trợ nếu không phải là người dân nghèo khổ, đau thương. Nhưng những người dân nghèo khổ nhận viện trợ có được là bao, được tới những cái gì đáng vứt bỏ, thải hay cũng chẳng đáng gì. Nó không có giá trị thực tiễn. Vậy thì can gì tới viện trợ. Viện trợ mà kết quả đích thực như thế có thêm được gì thực thể nâng đỡ, giúp đỡ người nghèo đâu. Người nghèo vẫn chỉ sống nhờ người nghèo. Trái lại người nghèo hàng ngày vẫn cung ứng những nhu cầu cần thiết cho chính sự sống người giàu, địa vị. Người nghèo luôn bị người giàu, địa vị, quyền hành đem đi đấu giá kiếm lời mà việc viện trợ là một trong số nhiều hình thức. Người nghèo luôn bị chà đạp lên nhân phẩm, danh giá và chính sự sống. Người nghèo đã không được nâng đỡ thực sự lại còn bị bóp méo, bị dùng làm bàn đạp, bị thiệt thòi đến tột cùng tai còn gì bi đát, bất công hơn, khổ nhục bằng và làm gì có chuyện công bình xã hội, có dân chủ tự do thực sự, đừng hòng mà chấm dứt chiến tranh.

VŨ KHÁCH QUAN

Ức chịu không nổi

Chữi đời đồng ý. Nhưng nên dùng lời lẽ tế nhị và thanh chữ đừng dùng những lời hằn học tục tĩu đôi khi độc giả nghe thấy mùi chợ cá Cầu Ông Lãnh trong báo thì thật phiền ! Hiện tượng chữi tục lan tràn trên các tuần san lá cải mạnh quá. Không biết ai là người chịu trách nhiệm ! Nếu có thể được xin dẹp bớt loại báo chuyên chữi rủa tục tằn. Chữi mãi làm này sanh nhiều phe nhóm và xu hướng kỳ thị. Việc chữi bới và tâng bốc lẫn nhau của bè nhóm trên báo chí làm cho độc giả ức chịu không nổi.

Theo ý riêng, đa số độc giả báo Đời là thành phần có vốn học thức khá khá và đủ sống qua ngày và những người khá giàu, dĩ nhiên nên phục vụ độc giả báo Đời ở tầm mức đó. Một tờ báo không thể nào ôm mộng phục vụ tất cả giai tầng độc giả. Nếu mua 1 tờ báo chỉ để thưởng thức được 1 vài bài, độc giả cảm thấy phí tiền quá.

Trên đây là ý kiến của 1 độc giả đã từng theo đọc mọi tờ báo của nhóm «Sống Đời» cũng như đã từng nhiều lần góp ý và gửi bài cho báo Sống Đời.

TƯỜNG LINH
(KBC 41)

HỘP THƯ TOÀ SOẠN

Tòa soạn mới nhận được bài và thư của các bạn có tên sau đây: Nùng Trinh (Hội An), Phù Sa Lộc (KBC 3663) Trần Thụy Du (Quảng Ngãi), Yên Bằng (Saigon), Trần Chu Đăng (?), Kỳ Lê Văn (Saigon), Đỗ Mai (Đà Lạt), Đỗ Giả (Cam Ranh), Triều Vũ (Quảng Ngãi), Hoàng Lai (Quảng Trị), Hà Nguyên Hưng (Phan Thiết), Nguyễn Đăng Phong (Cam Ranh), Tiết Tâm Linh (Saigon), Nguyễn Đình Chánh (KBC 3337), Gia Du (Saigon), Thủy Hân (Đà Lạt), Trần Thu Dung (Saigon), Đặng Đình Thanh (KBC 4918), Vũ Thế Phong Trần (?), Hồ Hoàng Triều (?), Khuê Việt Trường (Nha Trang) Vũ Thế Học (KBC 7038), Nguyễn Nhứt (KBC 4100), Đàm Linh (An Nhơn), Nguyễn Quang Bằng, Đỗ Mai (Đà Lạt).

Xin các bạn chờ tin trong số báo tới.

Các bài sau đây đã được chọn và sẽ lần lượt đăng trong các số tới: Lời viết cho bạn bè (IN Trần), Thầm kín cùng tôi (L. Vũ) Hoa hướng dương (T. An), Biến thể (T.Q. Thiều), Buổi sáng trên trực thăng (L.T. Uyên), Một Ngày (N.Đ. Hà), Dưới trời thấp xa (T.L. Tử).

NGƯỜI VIẾT CHỮ MỰC ĐỎ (QN) : Đã nhận đủ 4 tấm hình. Sẽ làm theo đúng yêu cầu của ông.

GIA DU (Saigon) : Đã nhận đủ 2 lá thư và bài. Xin ghi nhận mọi ý kiến của bạn. Thơ có lẽ khó ra mắt được. Vì sao chắc bạn đã hiểu.

Cô H.TH. SƯƠNG (Mỹ Tho) : Đã chuyển thư cho Tê Đê.

TRƯƠNG THỊ TỐ VÂN (Gia Định) : Thành thực cảm ơn bà về những tài liệu liên hệ đến nữ sĩ TM. Nếu được chúng tôi sẽ cố gắng thực hiện điều 1 trong thư của bà, về điều hai, e rằng chúng tôi không thể làm nổi dù rất đồng ý với bà. Mong sẽ tiếp tục nhận được những lá thư khác tương tự, sau khi cuốn sách ra mắt để chúng tôi có dịp hoàn chỉnh công việc của mình hơn. Trân trọng (UT)

Recorded By THE BEATLES On Capitol Records

Yellow Submarine

By
JOHN LENNON an
PAUL McCARTNEY

March Tempo

In the town where I was born lived a man who sailed to sea. And he
told us of his life in the land of sub - ma - rines. So we
sailed up to the sun till we found the sea of green. And we
lived be-neath the waves in our yel - low sub - ma - rine.

CHORUS

We all live in a yel - low sub-ma-rine, yel - low sub - ma-rine, yel - low sub - ma-rine.
We all live in a yel - low sub - ma-rine, yel - low sub - ma-rine, yel - low sub - ma-rine And our friends are all on board, live a life of ease man - y more of them ev - 'ry one of us live next door. has all we need. As we And the Sky of band be-gins to play. blue and sea of green in our yel - low sub - ma - rine.

1.

2.

Repeat Chorus from the D. S. and fade